Số 4 - 87 ngày 28-09 - 87

VƯỢT SÓNG

HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA-UY

TRUNG THU 87

THĂNG CUỘI

LÊ THƯƠNG

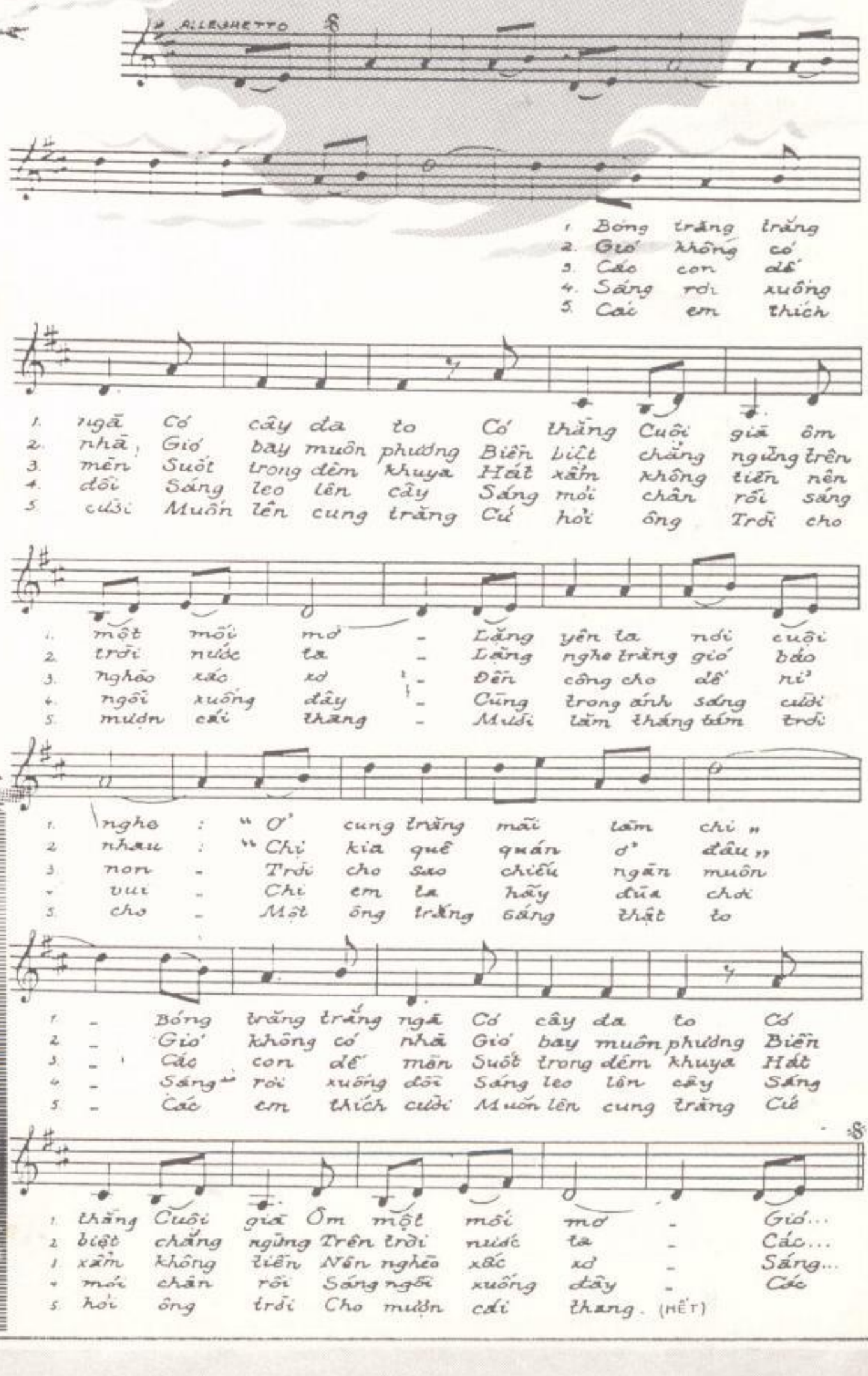

VƯỢT SÓNG

HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA-UY

BAN BIÊN TẬP

Nguyễn Văn Đảm ✱ Đào Quang Mỹ ✱ Cung Vĩnh Viễn ✱ Phạm Thu Mai ✱ Nguyễn Tấn Vinh ✱ Phạm Ninh ✱ Tôn Thất Sơn ✱ Uyên Giang ✱ Nguyễn Quang Minh ✱ Huyền ✱ Thạch Thủ ✱ Đăng Trình ✱ Nguyễn Đức Thọ ✱ Nguyễn Ngọc Khang ✱ Trần Văn Tiến ✱ Tiểu Muội ✱ Lê Ngông Nghênh ✱ Lâm Cẩm ✱ Trương Võ Kị ✱ Phạm Hoàng Mỹ Linh ✱ Đặng Văn Nhâm (Đan Mạch) ✱ Trương Bảo Sơn (Canada) ✱ Dương Phục ✱ Vũ Thanh Thủy (Hoa Kỳ)

Chủ nhiệm:

NGUYỄN VĂN ĐẢM

Phụ trách tòa soạn:

DƯƠNG KIỀN

Tổng thư ký:

ĐÀO QUANG MỸ

Trình bày:

NGUYỄN HỒNG HÀ

Thủ quỹ:

NGUYỄN ĐỨC THỌ

Đại diện tại địa phương:

Sandefjord: Ông Huỳnh Văn Thái
Tønsberg: Nguyễn Đình Thuấn
Østfold: Bùi Hùng Minh
Oslo: Phạm Quang Minh
Drammen: Nguyễn Xuân Tòng
Nittedal: Nguyễn Văn Lập
và các Chi Hội địa phương.

Tiền bạc yểm trợ, đặt mua ủng hộ dài hạn gửi về:

VIETNAMESISK AVIS

VƯỢT SÓNG (OVERBØLGE)

Youngsgt. 9
0181 OSLO 1

Postgirokontonr. 2 48 07 54

trong số này

3. LÁ THƯ BCH TRUNG ƯƠNG
4. THÀNH CÔNG TRONG VUI KHỎE — NGƯỜI XỨ MỰA
6. TỪ VỀ THĂM NHÀ... — THẠCH THỦ
9. KIỂM SOÁT VÀ... — ĐÀO QUANG MỸ
11. MÌNH ƠI, RA MÀ... — E-VÀ
14. TỰ KHÁM NHƯ HOA — B.S TRẦN ĐĂNG VINH
16. RỪNG PHONG THU ĐÃ — NGUYỄN TẤN
18. THƯ TÌNH — PHẠM TƯƠNG CHI
21. CÁI SỰ ĐỜI — LÂM CẨM
— THẮNG NỖM
24. GIẢI BÀY — TRƯƠNG VÕ KỊ
26-34 THIẾU NHI VƯỢT SÓNG
36. TẠP QUỐC CHÍ — VIỄN LAI
38. GORBATCHEV... — TRƯƠNG BẢO SƠN
41. ĐẸP NHƯ NẮNG HẠ — THU Kristiansand
49. GIẢI HÒA BÌNH 87
58. TIN TỨC SINH HOẠT

Thơ của Đ.T □ VIỄN LAI □ UYÊN GIANG NHỊ HÀ □ CUNG VŨ □ PHÙ SA THẢO

Hí họa của THIỀN ĐĂNG □ HANSA

Thư từ, bài vở gửi về

□ DƯƠNG KIỀN
Krabbedalen 25
5073 Skålevikneset

SỐ 5/87 : NHÂN QUYỀN
Ra ngày : 20-12-1987.

LÁ THƯ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Cuộc đấu tranh giữa Người Việt Tự Do và cộng sản Việt Nam hiện nay là một cuộc đấu tranh nhiều mặt, trong đó đối bên đều đặt nặng mặt quốc tế vận.

Đối với chúng ta, quốc tế vận là nhằm lấm cho thế giới, đặc biệt là thế giới tự do vốn chóng quên, cả tin, dễ tự ru ngủ lương tâmbằng chiêu bài hòa bình giả trá, nhớ rằng và cảnh giác rằng chủ nghĩa cộng sản không phải chỉ là tham họa riêng cho dân tộc Việt Nam mà còn là mối đe dọa cho hòa bình và ổn định của toàn thế giới. Chúng ta đã đánh thức lương tâm nhân loại bằng thảm cảnh thuyền nhân, bằng việc phanh phui sự giam giữ lưu đầy hàng triệu người trong những trại cải tạo, bằng sự đói khổ và mất hẳn quyền làm người của 60 triệu đồng bào trong nước, bằng sự xâm lược các nước láng giềng Kampuchia, Ai Lao...

Bao quyền Việt cộng đã lúng túng và cô lập trên trường quốc tế, cả những nước "dễ dãi" như Na Uy, Thụy Điển cũng đình chỉ việc "trợ giúp nhân đạo" cho Việt cộng. Chúng phải tìm lối thoát nếu không muốn dầy chết dần dần trong tình trạng cô lập mà cả bến trong lẫn bến ngoài đều hận thù, khinh bỉ, chống đối.

-Đòn phản tuyên truyền và quốc tế vận của chúng là nhằm chứng minh với thế giới chúng "không phải là cái (bộ mặt ghê tởm) mà người Việt tị nạn mô tả và vu cáo chúng". Để chứng minh điều ấy, chúng chỉ cần làm cho người Việt tị nạn mất tư cách tị nạn chính trị tại các quốc gia cho phép người Việt tị nạn định cư. Chúng tung ra đòn "du lịch Việt Nam".

Khi tung ra đòn này, chúng đánh vào nhiều mặt:

Hiểu rõ tâm lý "nhớ nước thương nhà" của người Việt tị nạn, chúng tin rằng sẽ có một số người tị nạn nhắm mắt đưa chân về thăm nhà mà không nghĩ đến những hậu quả sau xa.

-Những người này khi về Việt Nam là đã hành động ngược với luật pháp các quốc gia cho người tị nạn định cư, Việt cộng nắm "tẩy" này để sau khi những người ấy trở lại quốc gia định cư, vừa dụ vừa dọa ép buộc hoạt động có lợi cho chúng, nếu không về chính trị thì cũng về thương mại, kinh tài...

Chúng còn nắm danh sách thân nhân ở Việt Nam của những người về thăm nhà để làm áp lực, ít nhất là buộc phải gửi tiền về Việt Nam theo hệ thống của chúng.

-Vô hiệu hoá những hành động chống đối của những người này trong tương lai. Những người đã về thăm Việt Nam ở trong hoàn cảnh "há miệng mắc quai", nếu không vô liêm sỉ tuyên truyền cho chúng thì cũng không dám tham gia những hoạt động chống đối chúng.

Cũng vì vậy mỗi ngày sẽ mỗi thêm chia rẽ trầm trọng trong cộng đồng người Việt tị nạn, làm suy yếu lực lượng của chúng ta vốn đã không tránh khỏi những chia rẽ nhất thời nhưng dù sao vẫn có sự gắn bó nhờ "mẫu số chung tị nạn". Nay mẫu số **chung** không còn nữa, tập thể chúng ta sẽ tan tác thành từng mảnh.

-Bòn rút ngoại tệ tiếp máu cho guồng máy kinh tế kiệt quệ của chúng.

-Nhưng điều quan trọng nhất là chứng minh với các quốc gia có người tị nạn về thăm Việt Nam là không có đàn áp chính trị tại Việt Nam. Bằng cớ là những người đã rời bỏ Việt Nam một cách bất hợp pháp, đã được tị nạn chính trị tại một quốc gia khác vẫn có thể về Việt Nam và trở lại quốc gia định cư không gặp trở ngại. Các quốc gia cho người Việt tị nạn định cư sẽ phải xét lại quy chế tị nạn của người Việt, có thể truất bỏ quyền này và trục xuất về nước giống như Na Uy vừa quyết định trục xuất 900 người Nam Tư gốc Albani vì cho là không có sự đàn áp chính trị đối với những người này tại Nam Tư.

Ngoài ra các quốc gia sẽ không có lý do tiếp nhận thêm người Việt vượt biển, vượt biên đang ở trại tị nạn hay đang và sẽ liều chết ra đi.

Một khi truất bỏ quyền tị nạn của người Việt tị nạn, các quốc gia có người Việt tị nạn mặc nhiên công nhận tại Việt Nam có tự do chính trị, không có đàn áp và vi phạm nhân quyền, Việt cộng lúc ấy đương nhiên là một "chế độ tốt đẹp" và sẽ được sự giúp đỡ của các quốc gia khác: mục tiêu cuối cùng của chiến dịch "du lịch Việt Nam".

Qua những điều trình bày trên, chúng ta thấy rõ âm mưu thâm độc của Việt cộng. Điều đáng tiếc là vẫn có đồng bào của chúng ta ở hải ngoại, và ở Na Uy, dù tối thiểu số, vương mắc phải âm mưu này. Những người ấy nhận lãnh hậu quả tai hại nào từ chế độ bạo tàn Việt cộng và từ chính quyền nơi quốc gia họ định cư là việc của họ, nhưng dù muốn dù không họ đã làm hại cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng ta, đã chặt đứt con đường đi tìm tự do của đồng bào chúng ta. Chúng ta phải làm gì và đối xử ra sao với những kẻ đâm sau lưng chúng ta ấy?

Hội Người Việt Tị Nạn tại Na Uy, được chính quyền Na Uy công nhận và luôn hỏi ý kiến, bàn bạc, thảo luận về chính sách của chính phủ đối với người Việt Nam tị nạn, sẽ làm tất cả những gì phải làm để một tối thiểu số vô ý thức, phản bội kia không làm hại đến tập thể người Việt tị nạn và lý tưởng chống cộng của chúng ta. Tin tưởng ở sự hậu thuẫn của toàn thể người Việt tị nạn tại Na Uy, chúng ta sẽ phải thành công để sao cho nồi canh khỏi "bị rầu" chỉ vì "một con sâu".

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA UY

Đại Hội Thể Thao kỳ VI

STAVANGER

THÀNH CÔNG TRONG VUI KHỎE

Đại Hội Thể Thao Người Việt Tị Nạn tại Na Uy đã thành một truyền thống. Hàng năm, cứ vừa dịp bãi trường, thay cho màu hoa phượng đỏ và tiếng ve kêu ran báo tin một mùa hè, thì bốn tiếng Đại Hội Thể Thao nhắc nhở một cuộc gặp gỡ chẳng nhưng của các bạn thanh niên ham chuộng thể thao, mà cả các...nam phụ lão ấu, mỗi năm hẹn gặp nhau một lần để hàn huyên tâm sự sau những tháng mùa đông dài lê thê như chẳng bao giờ hết...tuyết.

Những khuôn mặt quen thuộc và không quen thuộc, cũ và mới, đã gặp nhau ở Oslo, ở Bergen, ở Trondheim và năm nay, ở Stavanger, gió lộng bốn mùa phơi phới...tình đồng hương.

Stavanger lúc nào cũng "chơi trội", chơi trội ngay từ số tham dự viên và số phái đoàn tham dự mặc dù điều này chẳng do Stavanger chủ động. Năm nay ngoài những đoàn quen thuộc của Oslo, Bergen, Stavanger, Kristiansand, Trondheim, Mos Ålesund, người ta còn thấy những đoàn "mới toanh" như Østfold, Gjøvik, Haugesund, Telemark. Nhưng điều đáng buồn là "danh tiếng vang rền" của Hamar tức Hedmark, năm nay lặn mất tăm.

Ba ngày Đại Hội 26, 27, 28 tháng 6 đã diễn ra thật tốt đẹp. Sau đây là một cuộc "thăm dò ý kiến" chung chung về nhiều mặt:

*Ở: **được lắm.** Trường Tjensvoll rộng rãi, khang trang, đầy đủ tiện nghi, có sân dạo chơi, có bãi đậu xe đủ để "triển lãm đủ loại xe tối tân nhất có tại Na Uy".

*ĂN: **được lắm.** Ăn no, bữa trưa và bữa chiều hợp khẩu vị, điểm tâm thì hỏi "lai căng". Tổ chức phát phần ăn chu đáo, trật tự, vệ sinh tốt. Các tiếp đãi viên ân cần, lịch sự, cô Kim Oanh "nguyên tắc mà...dễ thương".

*CÁC ĐỊA ĐIỂM GIAO ĐẤU: **được lắm.** Không xa nơi ăn ở là bao. Nhất là Stavanger Idrettshall nơi thi đấu bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn thì "tuyệt cú mèo", vì vốn là địa điểm thi Grand-Prix của Na Uy năm 1986 nên rất "tiên tiến", rộng rãi, hệ thống âm thanh tuyệt hảo. Sân vận động chính nơi làm lễ khai mạc, đấu bóng tròn trận mở màn và thi điền kinh cũng "sổ dách", không chê vào đâu được.

*BAN TỔ CHỨC: **được quá.** Rất có kế hoạch, chu đáo, tận tâm, làm việc "mệt không nghỉ", dù trù đầy đủ phương tiện (mỗi vị đều có máy truyền tin nhỏ đeo bên hông như...politi Nọc) và lúc nào cũng cười tươi dù cười muốn...mếu.

*TINH THẦN CHUNG CỦA BÀ CON STAVANGER: **được quá xá.** Rất nhiều các bà, các chị, các cô tiếp tay trong mọi việc khiến khách phương xa dù "sợ gió" Stavanger vẫn cứ muốn chắp cánh về nơi đây làm tổ. Ngoài nữ giới, bố lão Stavanger cũng nhiệt tình không kém, chẳng thiếu gì các vị "thất thập cổ lai hi" đeo phù hiệu Ban Tổ Chức đi ra đi vô khiến bọn trẻ mắc cỡ không dám "ỷ ra" trước những công tác chung như lau vệ sinh.

*TINH THẦN CHUNG CÁC CUỘC THI ĐẤU: **được quá xá trời.** Tất cả các tham dự viên đều thi đấu tận tình, hòa nhã, không một va chạm đáng tiếc nào xảy ra, ban kỷ luật đành thất nghiệp ngồi chơi xỏi nước.

Kết quả của các cuộc thi đấu (xin xem trang TIN TỨC SINH HOẠT) thể hiện rõ tinh thần thể thao. Trong các cuộc thi điền kinh, nữ giới đã tham dự khá nhiều. Về bóng đá, Oslo và Bergen phải phân hơn thấp bằng đá phạt đền và khi tuyển thủ Bergen "bắn chim" hỏi nhiều ôm hận lãnh giải nhì, nữ ủng hộ viên của Bergen đã khóc như mưa như gió ngay trên sân cỏ.

Về toàn đội, mặc dù là một đoàn mới tham dự lần đầu, Østfold "chơi trội" ở các môn điền kinh nhờ vậy đoạt luôn "Cup luân lưu danh dự". Đoàn Trondheim là đoàn tử xa nhất về dự, di chuyển bằng xe buýt gần 48 tiếng đồng hồ (bằng đi Paris), lại bị loại trong giải bóng đá và tay chạy nữ cỡ hạng của Trondheim là Trần Thị Kim Cúc đã về vòi Østfold đem cho Østfpld hai huy chương vàng nên Trondheim đành ngậm ngùi ra về tay trắng. Nhưng Trondheim vẫn đầy tinh thần thể thao, hẹn về luyện chiêu để năm sau đi xa hơn nữa (tỉnh cực nam Kristiansand lận) rủa hận.

Một tập thể cũng rất xa và rất nhỏ bé là Ålesund được một bà chi hội trưởng hướng dẫn. Ålesund oanh liệt chiếm hạng ba giải bóng đá làm các đàn anh lấy làm nể "bé hạt tiêu".

Thế thì, nói chung ĐẠI HỘI THỂ THAO NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA UY 1987 **được quá xá trời đất đi chứ.** Ai ra về cũng vui, cũng lưu luyến, chỉ có Chi hội trưởng Kristiansand là hỏi...rét, vì sang năm, 1988, Đại Hội sẽ được tổ chức tại Kristiansand. Liệu cơ "qua mặt" nổi Stavanger hay không? Nhưng quan trọng gì qua mặt hay không qua mặt, điều quan trọng là ta sẽ gặp nhau trong tinh thần chung của người Việt tị nạn tại Na Uy, tinh thần hòa đồng, thân ái, thương yêu, mà Kristiansand thì lúc nào cũng thừa tình thương...yêu!

Một điều ghi nhận chót: các trại nuôi vịt tại Stavanger đã không dự trù nổi số hột vịt lộn được đặt mua nên đã sạch bách cả tuần lễ trước ngày Đại Hội. Nếu mùa vịt tồi mà vịt bị...tuyệt chủng thì đó là do lỗi của...Đại Hội Thể Thao!

NGƯỜI XƯ MƯA

Xin xem kết quả thi đấu, tường trình chi thu và kết quả xổ số trang 58,59.

Đằng ý đỡ nhé, tớ "tiu" đấy!

Bergen rất chịu khó đập...vão lưới.

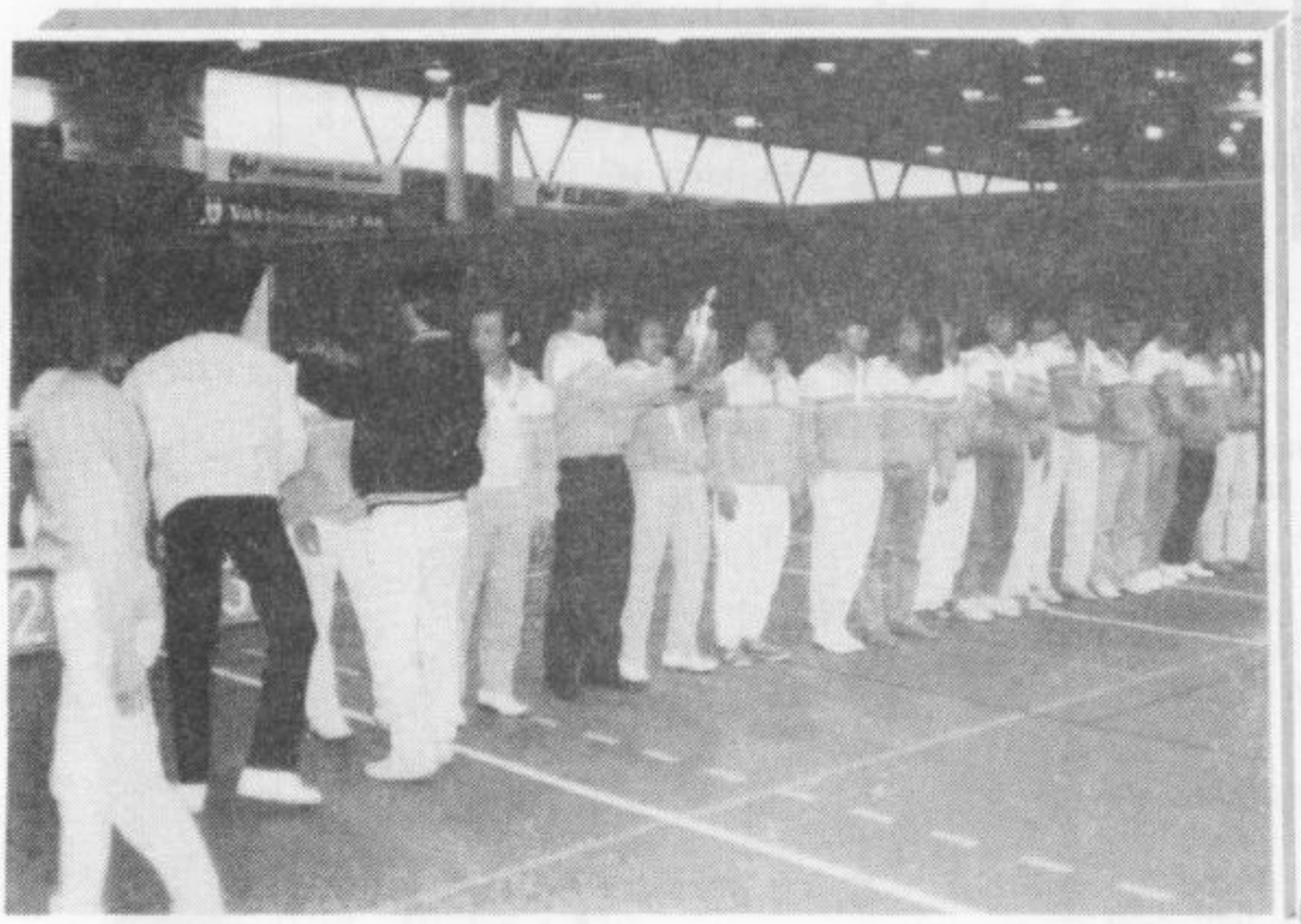

Giây phút vinh quang:
giải nhất bóng đá về tay
Oslo.Ông bầu Lợi đang lo
chạy đi chuẩn bị mấy "két"

Chi Hội Trưởng Stavanger
và đại diện Thị Trưởng
đang duyệt các phái đoàn.
Østfold nổi bật với chăng
thủy quân lục chiến oai
hùng đứng hăng đầu.

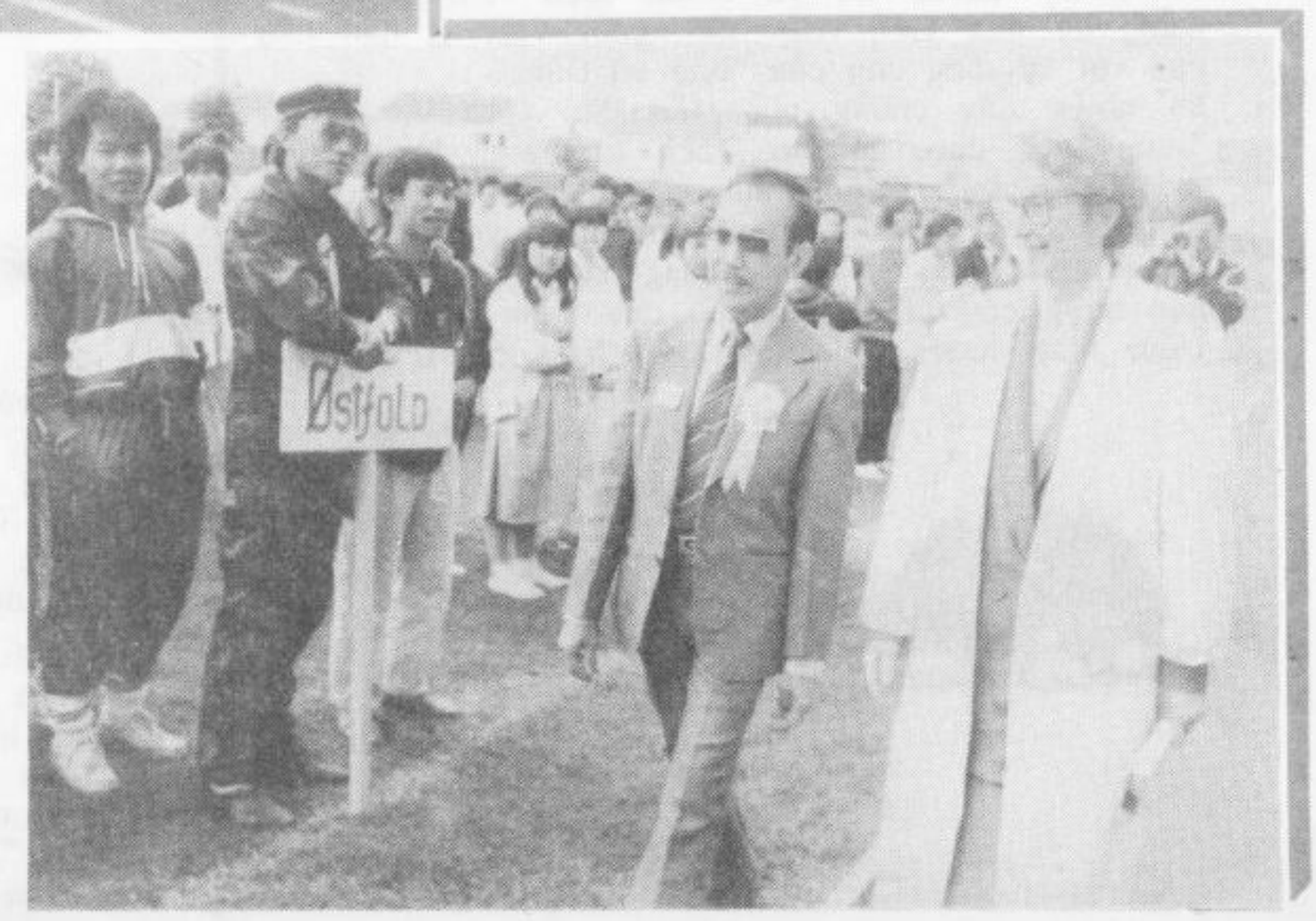

TỪ "VỀ THĂM NHÀ" ĐẾN "BẪY SẬP"

THACH THỦ

Quả thật Việt cộng trong thời gian gần đây đã gây được cuộc "đất bằng nổi sóng" trong hầu hết cộng đồng người Việt tị nạn , từ nơi có đông đảo "phe ta" như Hoa Kỳ , Pháp , Gia Nã Đại , Đức...đến chốn "lạnh lùng sương gió" như Na Uy này . Đó là vụ Cộng phỉ tung ra chiêu bài **"về thăm Việt Nam" ! Và một số người Việt vốn mang danh "tị nạn cộng sản"** đã hồ hởi hiến thân và cuộc đời mình cho mưu đồ của kẻ tử thù . Thế mới "đau lòng con quốc quốc" chứ !

* **THỦ ĐOẠN MỚI** : Trong đại hội Đảng kỳ 6 vào giữa tháng 12 năm 86 vừa qua , đảng Cộng Sản Việt Nam (CSVN) đã đánh giá "món hàng người Việt Nam ở nước ngoài như thế này :**"Xấp xỉ một triệu người , phần lớn ở những nước mà mức thu nhận bình quân đầu người mỗi năm gấp trăm lần nước ta...Tổng thu nhập của một triệu người đó có thể coi như ngang hàng với tổng thu nhập của kinh tế Việt Nam"** . Võ văn Kiệt không ngần ngại bày tỏ nỗi thèm khát của "đảng ta" trước những "núi của" đó :**"Sự đóng góp của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài về kinh tế và khoa học kỹ thuật là một nhân tố quan trọng và hiện thực"** . Sau đó toàn thể đảng viên lớn nhỏ hiện diện đã nhất trí nhanh chóng dùng "duy vật biện chứng pháp" để quyết tâm khai thác "nhân tố quan trọng và hiện thực" đó bằng kế hoạch vĩ đại sau đây :**"Vận dụng để Việt kiều về nước thăm nhà..."**

Thế là các tổ chức tay sai,kinh tài cùng các cơ quan ngoại giao của Việt cộng ở ngoại quốc liền thi hành "đường lối và chính sách" nói trên của Đảng để mọi tiền triệt để người Việt tị nạn hầu cứu vớt sự sống còn của "Bác và Đảng" .
Dĩ nhiên đây chẳng phải lần đầu tiên Việt cộng "sáng tạo" được phương cách lấm tiền "Việt kiều ở nước ngoài". Điển hình là từ hai, ba năm nay đảng CSVN đã đẩy mạnh chương trình "lạy ông đi qua, lạy bà đi lại" trong khối người Việt tị nạn bằng cách lập ra nhiều cửa tiệm nhận chuyển tiền, máy móc, thuốc tây...về Việt Nam. Bà con ta ở ngoại quốc vì xót thương thân nhân mình đang đói khổ nơi quê nhà nên phần đông đã "thôi đành nhắm mắt đưa chân" sử dụng các "đường dây kinh tài" đó, dù biết rằng hành động như vậy là đã bơ thí ngoại tệ cho kẻ thù, là bơm sinh lực cho "bọn cộng sản khát máu".

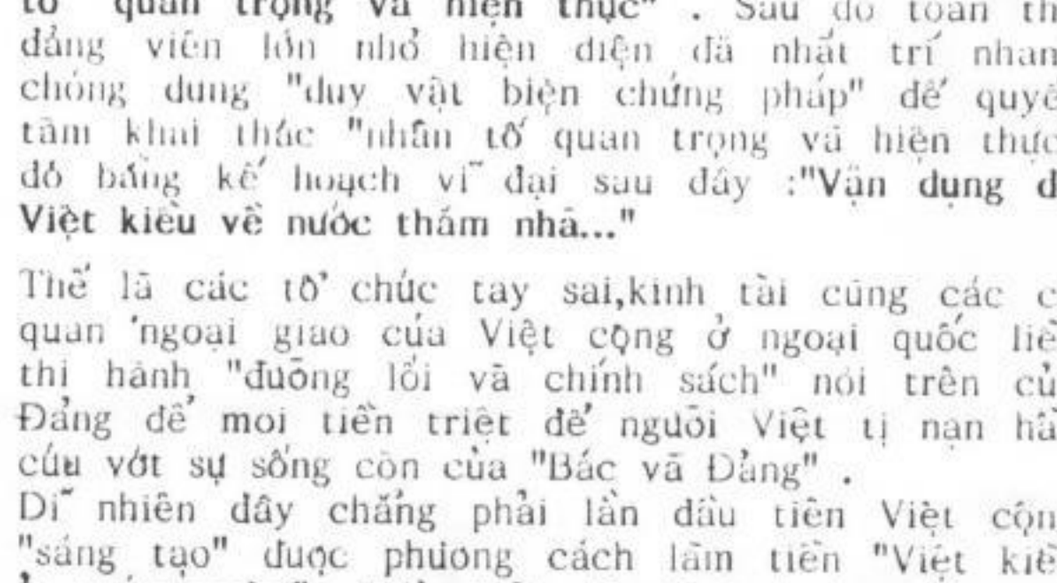

Nay đảng thấy rằng số tiền kiếm được qua các tổ chức kinh tài nói trên tuy cũng khá bộn, nhưng vẫn như "muối bỏ bể" để thanh toán các món nợ cho Liên sô và các nước "xã hội chủ nghĩa anh em", nhất là chẳng thấm vào đâu trong việc cứu vãn nền kinh tế đang đã "xuống dốc không phanh" tại Việt Nam, nên đảng phải vận dụng nhiều mánh mung khác nữa mà "cao điểm" là **"vận dụng Việt kiều về thăm nhà".**

Để đạt được mục tiêu, đảng CSVN đã và sẽ đài đài áp dụng lần lượt các kế hoạch như : Dụ- Dọa- Gạt- Gãi và Giết !

* **ĐẢNG CSVN KHAI THÁC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH** : Là người Việt Nam chân chính, chẳng ai muốn bỏ nơi chôn nhau cắt rốn mà tha phương

cầu thực. Cũng chỉ vì không chấp nhận chủ nghĩa Mác-Lê vô nhân đạo, không thể "sống chung hòa bình" với loài Cộng nô tàn ác...nên người Việt mới phải liều chết "khăn gói quả mướp" ra đi tìm đất Tự Do mà sinh sống. Dĩ nhiên ai cũng nhớ nước, nhớ làng, nhớ bà con quyến thuộc, nhớ bạn bè, hàng xóm.

Người Việt tị nạn dù sao cũng đã xa quê lâu thì cũng trên 12 năm, trung bình cũng 7, 8 năm mà sơ sơ đi nửa cũng đôi ba năm. Do đó ai mà chẳng "ruột đau chín chiều" mỗi khi "trông về quê mẹ". Dĩ nhiên người nào lại không ao ước được ít nhất một lần "trở về mái nhà xưa" để gặp lại những người thân yêu ruột thịt.

Việt cộng hiểu rõ khía cạnh tâm lý này của người Việt nên mới tung dõn "về thăm nhà". Vã kẻ thù của ta đã "thu hoạch" được kết quả. Tại Hoa Kỳ, Pháp, Gia Nã Đại...đã có một số người nghe theo "lời dụ dỗ đường mật" của cộng sản điếm đàng. Mới đây ở Na Uy, Việt cộng bắt đầu bày trận địa, rỉ tai dụ dỗ "về thăm nhà". Cái đau là đã có 1(một) người trong phe ta rơi vào mê hồn trận, chịu để kẻ thù chung xỏ mũi dẫn về Việt Nam hai lần rồi đem trả lại đây để quảng cáo :"Đó, tiền về rồi lại ra được, có sao đâu Mại dô! Mại dô!...

Khỏi nói ai cũng nắm tỏ rõ mười rằng bao giờ cộng sản cũng dùng những kẻ ngu ngơ, khờ khạo, ấu trĩ làm cò mồi để câu những người khác. Không đề cao cảnh giác, ta dễ dàng rơi vào bẫy sập của kẻ thù, chết không kịp nhe răng!

* **"VỀ THĂM NHÀ" LÀ PHẢN BỘI LÝ TƯỞNG TỊ NẠN CHÍNH TRỊ** : Người Việt tị nạn nào cũng vỗ ngực xác nhận mình bỏ nước ra đi chỉ vì lý do chính trị, tuyệt nhiên không vì miếng cơm manh áo. Các quốc gia Tự Do vì tin lời khai **"không chấp nhận nổi chủ nghĩa Maxit ác ôn côn đồ và chế độ cộng sản hiện tại độc tài áp bức"** nên mới mở cửa cho người Việt vào tị nạn. Như Na Uy chẳng hạn, đạo luật 01.01.72 đã ngưng việc cho người ngoại quốc di dân đến đây, nhưng vẫn "velkommen" đặc biệt các thuyền nhân Việt Nam. Nếu có người Việt nào khai rằng mình vượt biên vì lý do kinh tế, chắc chắn Nooc sẽ lập tức yêu cầu kẻ đó đi chỗ khác mà...xin ấn !"

Lại nữa, các đoàn thể quốc gia mình vẫn từng tranh đấu để không bị người địa phương đồng hóa "người tị nạn" (flyktning) với "ngoại kiều" (innvandrer) . "Tị nạn" là người đến nước này một cách bất đắc dĩ vì nguyên nhân chính trị. "Ngoại kiều" là kẻ tình nguyện đến đây để mưu sinh, do túi cơm manh áo. Người Việt vẫn thường bày tỏ thái độ "tác-dzăng nổi giận" mỗi khi gặp tên cà chớn nào miệt thị ta là "tị nạn kinh tế" . "Phát ngôn vô trật tự" hoặc "ấn nói mất vệ sinh" kiểu đó tức là xúc phạm tới "lý tưởng tị nạn", có chầu bị người Việt "xin" vài cái răng ngay

Sự hiện diện của một triệu người tị nạn tại ngoại quốc là một bản án hùng hồn dành cho chế độ độc tài của đảng CSVN - Bọn Việt cộng từng "mất mặt bầu cua" trên trường quốc tế, vì thế giới- qua sự kiện người Việt bỏ nước ra đi- đã tin rằng chính quyền Việt Nam hiện nay không được dân ủng hộ. Bởi vậy ngay từ năm 75 đảng CSVN đã tìm mọi mánh khóe để bôi bẩn hình ảnh hào hùng của các thuyền nhân, xuyên tạc sự ra đi của người Việt tị nạn, đánh lận con đen lý tưởng chính trị của những kẻ vượt biên tìm Tự Do. Nhưng Việt cộng đã thất bại è chề chỉ vì thế giới đã không thèm nghe những lời tuyên truyền gian manh của chúng nữa.

Vậy nếu người Việt nào "về thăm nhà" trong khi đảng CSVN còn nắm quyền, tức là tự nhận rằng mình bồ với Vixi. Nói cách khác, người này không còn là "tị nạn chính trị" nữa. Một khi đã được chính quyền cho về nước, được "an toàn trên xa lộ" nói quê nhà thì còn tránh nạn ở nước khác cái khỉ khô gì nữa !

Chẳng thể ngớ ngẩn lý luận ngoan cố rằng "ai làm nấy chịu". Nếu quả đúng như vậy, thiết tưởng cộng đồng người Việt tị nạn cũng sẵn sàng"thí cô hồn các đẳng" những kẻ đó. Nhưng sự thật vẫn là "con sâu làm rầu nồi canh". Một người "về thăm nhà" đương nhiên gây ảnh hưởng tai hại đến toàn thể người Việt tị nạn. Dân chúng địa phương sẽ căn cứ vào một vài trường hợp cụ thể "về thăm nhà" đó mà "vơ đũa cả nắm" để kết luận rằng "người Việt ra đi vì kinh tế, chứ chẳng chính chị chính em gì rảo trọi" hoặc "chính quyền hiện tại ở Việt Nam nay đã cải tà qui chánh, đã nhân đạo rồi" v.v...Người Việt tị nạn tại hải ngoại rồi sẽ khó ăn khó nói với dư luận về các tội ác tầy trời và những vụ vi phạm trắng trợn nhân quyền của đảng CSVN.

Ngoài ra sau chúng ta, vẫn còn nhiều đồng bào liều chết vượt biên đi tìm Tự Do. Thử hỏi còn có quốc gia nào muốn đón nhận những thuyền nhân này nữa không khi mà đã có người Việt đi trước, nay được "về thăm nhà" rồi trở ra nước ngoài một cách ngon lành ?

Đó là ta chưa kể gần 100 ngàn thuyền nhân khác vẫn còn "ấn chục năm chờ" cả chục năm nay tại các trại tị nạn. Số phận và tương lai của các đồng bào này đen còn hơn mõm chó ! Những nước ở Đông Nam Á cho họ tạm cư để chờ được nhập cảnh ở một đệ tam quốc gia, nay đã hết kiên nhẫn vì số người được may mắn đi định cư dường như chỉ "nhỏ giọt". Vậy sự kiện người Việt "về thăm nhà" sẽ là "dịp may hiếm có" để các nước đó chụp lấy mà trả về Việt Nam tất cả thuyền nhân còn kẹt lại trong các trại tị nạn. Cộng sản lại tha hồ "cải tạo", tắm máu bắng thích, thỏa mãn đẳng tính !

Kết quả lại do chính người quốc gia vô tình (?) hại nhau, "về thăm nhà" lợi đâu chẳng thấy, chỉ biết thực tế là lôi nhau "xuống hố cả nút". Cuối cùng chỉ có cộng sản là vớ bở, không những đớp được mớ ngoại tệ do những kẻ "to đầu mà dại" khi "về thăm nhà" đem "tận hiến cho cách mạng" mà chúng còn làm tiêu tùng được chính nghĩa của tập thể người Việt tị nạn. Cộng sản chẳng cần khua môi múa lưỡi như trước nữa để tuyên truyền láo khoét, đã có những người Việt tị nạn "về thăm nhà" làm tay sai không công cho chúng rồi !

* **"VỀ THĂM NHÀ" LÀ PHẠM PHÁP** Kể từ sau ngày Hà Nội nhờ lừa đảo cướp được miền Nam, vi phạm Hiệp Định Paris, rồi đến năm 79 Việt cộng ngang nhiên xua quân qua "làm nghĩa vụ quốc tế" tại nước đàn em Kampuchia đồng thời "quản lý nghiêm túc" xứ Lão...thì hầu hết các nước thuộc khối Tự Do, trong đó có Na Uy, đã đoạn giao với Việt Nam. Bởi vậy ngay dân Nooc thứ thiệt cũng không được phép "thơ thới hân hoan" du lịch nước Việt. Bộ Tư Pháp Na Uy qua các cơ sở cảnh sát địa phương cũng không đương nhiên đóng dấu cho phép về Việt Nam trên PASS của những người Việt tị nạn sau khi được nhập quốc tịch Na Uy.

Trước trở ngại luật pháp trên, Việt cộng bèn "dẫn mối" bằng cách dụ dẫn đại khái như thế này : Cứ xin du lịch về một trong những nước thuộc Đông Nam Á, chẳng hạn Phi Luật Tân hoặc Thái Lan, tại đây đã có sẵn "văn phòng" của Việt cộng "nằm vùng". Các "đồng chí" sẽ cấp cho "khách" một tờ giấy nhập cảnh Việt Nam đồng thời giữ lại Pass của "khách" để tiện dụng khi cần thiết. Như vậy căn cứ dấu đóng trên Pass, người ta thấy "khách" này chỉ đi từ Na Uy đến Thái (hoặc

Phi) rồi từ đây trở về Na Uy. Ngon lãnh chưa,lại "khỏe re như con bò kéo xe" !

Ấy nhưng, đừng tưởng bở vội mà "sướng mé điu hiu" sớm quá, e có ngày chết đứng, bởi vì hành động như trên là đã chơi trò ma giáo hỏng "qua mặt chính quyền" Na Uy. Tuy nhiên điều đó không có nghĩa là "chơi cha " được Politi Nọc. Vào một ngày đẹp trời nào đó, khi mà đã đến lúc thích nghi, Politi sẽ "hỏi thăm sức khỏe" đồng thời mời đương sự vác chiếu ra...hầu tòa !

Đừng "ngây thơ cụ" tự hãnh rằng với cái mác "quốc tịch Na Uy" là có quyền "tự nhiên như ở chùa" mà muốn du lịch đâu thì đi, muốn "về thăm nhà" ở Việt Nam thì về. Nên nhớ ta không phải là dân Nọc chính hiệu "thuốc ho bà Lang Trọc, nhưng chỉ là thứ ngoại nhân được cấp quốc tịch Na Uy mà thôi. Cho rồi lấy lại ấy là chuyện thường tình của người thế gian vậy. Chính quyền Na Uy chẳng ngán con ma nào mà không dám rút lại quốc tịch Nọc nói một ngoại kiều phạm pháp hoặc khi ngoại kiều này đã "cầu chứng tại tòa" rằng mình có thể "hồ hởi phấn khởi" để an cư lạc nghiệp trên xứ sở của đương sự.

(Xem tiếp trang 44)

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Chủ nghĩa xã hội!
Chủ nghĩa xã hội!

Xếp hàng cả ngày,
Xao hết chỗ nơi!
Khởi thủy cũng bởi tên Các-Mác, gặp khi bất mãn, bày đặt ra chủ thuyết cuồng dại, đầy rẫy hận thù.
Tiếp sau lại do gã Lê-Nin, nhân lúc rối ren, thành lập nên chế độ bạo tàn, ngập trần tội lỗi.
Họ Mao hung hăng bám đít, đưa dân Tàu vào chỗ khốn cùng.
Tên Hồ lục tục theo đuôi, đẩy nước Việt vô vọng đen tối.
Trước còn bắt tay kêu đồng chí đồng rận, lập phe lập đảng, hôn hít mùi như cặp tình nhân.
Sau lại trở mặt chửi phản phé phản thùng, kết phái kết bè, cấu xé tệ hơn loài lang sói.
Sách Thuỷ Hoàng chẳng kém một ly,
So Hít-Le còn hơn gấp bội.
Phá chùa bắt sư sãi, biến đền đài ra chỗ cấm địa hoang tàn,
Đốt sách giết học trò, đổi học đường thành nơi tuyên truyền giả dối.
"Khu kinh tế" chẳng qua nơi đày ải, cốt lừa dân đi lao động khổ sai,
"Trại cải tạo" chính thật chỗ ngục tù, nhằm nhốt người có tư tưởng chống đối.
Kinh tế kiểu vắt chanh bỏ vỏ, bóc lột sức lao động, làm quần quật mà chẳng đủ gạo ăn,
Chính trị lối đóng cửa rút cầu, bưng bít nỗi bất bình, tức anh ách vẫn không được quyền nói.
Văn hóa trên chủ trương vong bản, tôn thờ thuyết duy vật cộng sản, dây xéo lên mồ mả tổ tiên,
Giáo dục theo chính sách ngu dân, xóa bỏ nền đạo lý luân thường, đạp đổ hết căn nguyên nguồn cội.

Manh toàn manh vạt,
Khốn rặt khốn lỏi.
Hết đồ dùng, giờ trò đánh tư sản, mặc lọng vỏ vẹt, cướp của lại la làng,
Thiếu bạc tiêu, lập kế hủy đồng tiền, thỏa sức quơ quào, lừa dân còn bắt tội.
Khố rách vẫn bị tịch thu,
Khoai sùng cũng đem phân phối.
Tự do cư trú, mất nhà ra ở gầm cầu,
Tôn trọng đời tư, chột bụng đi thăm lăng Bác, có công an theo dõi.
Thày lưu sinh A Phú Hãn, ai phản đối cũng mặc kệ, lại khua môi nói bướng nói càn,
Trò lọt hố Căm-Pu-Chia, người đã đảo cư tỉnh bơ, còn ngoác miệng cãi chày cãi cối.

Lòng căm phẫn tràn ngập mọi nơi,
Tiếng than oán vang rền khắp cõi.

Thù sâu nguyện chẳng quên,
Trời chung thề chẳng đội.

Thiên bất dung gian, sớm muộn chi gian đảng cũng tiêu, gia đình xum họp một nhà,
Trời cao có mắt, trước sau gì bạo quyền sẽ đổ, non nước gồm thu một mối.

VIỄN LAI

MỖI KỲ MỘT VẤN ĐỀ

KIỂM SOÁT VÀ HƯỚNG DẪN CON EM HỌC HÀNH

ĐÀO QUANG MỸ

Cha mẹ nào mà chẳng mong muốn con cái mình chăm chỉ học hành, không những làm bài, học bài đầy đủ mà còn có ý chí cầu tiến, phấn đấu và tinh thần hiếu học không ngừng.

Cha mẹ nào mà chẳng vui mừng, hãnh diện khi con mình được điểm cao, hạng khá, được những lời phê kiểm tốt đẹp và được ghi nhận là tiến triển nhiều.

Tuy nhiên để đạt được những điều ước ao đó, phụ huynh không thể không góp phần của mình vào sức cố gắng và khả năng của con em mình, kể cả với những đứa con vốn vẫn chăm ngoan và tiến bộ.

*** SỰ QUAN TRỌNG CỦA VIỆC PHỤ HUYNH KIỂM SOÁT VÀ HƯỚNG DẪN CON EM HỌC HÀNH :**

Trẻ em đang ở vào lứa tuổi ham chơi hơn là chịu gò bó trong khuôn khổ, thích vui hơn là thu mình trong bầu khí nghiêm trang, dễ phân trí hơn là tập trung đầu óc vào một đối tượng cố định.

Trẻ em vẫn được các bậc trưởng thành "đánh giá" là thành phần "ăn chưa no, lo chưa tới".

Bởi vậy là điều không lạ khi đa số đứa trẻ có khuynh hướng không mấy tôn trọng kỷ luật, chểnh mảng việc học hành và không quan tâm lắm đến những lời chỉ dẫn hoặc phê bình của các thầy cô giáo. Nếu có thì chỉ như "gió thoảng mây bay"!

Trường hợp các bậc phụ huynh quên những điểm tâm lý trên hoặc không thông cảm với những chứng "dở dở ương ương" của con cái, hẳn sẽ gặp những "trục trặc" trong việc giáo dục con em. Nói cách khác, hiểu và nắm được khía cạnh tâm-sinh lý của một đứa trẻ, cha mẹ sẽ cảm thấy cần phải kiểm soát và hướng dẫn con em mình một cách hữu hiệu hơn. Vấn đề thuộc phạm vi bài này xin được đóng khung trong lãnh vực HỌC VẤN mà thôi.

Như trên đã nói, vì còn "trẻ người non dạ" nên con cái chưa thể ý thức được bổn phận của mình, không thể quyết tâm bền bỉ trong sự cố gắng, chăm chỉ học hành...nếu không có những động lực hoặc nhắc nhở từ bên ngoài, trong đó phụ huynh giữ vai trò chính yếu.

90% học sinh được ghi nhận là chăm ngoan, học hành tấn tới đều là những đứa trẻ thường được phụ huynh chăm sóc đến việc học của chúng.

*** "KIỂM SOÁT, HƯỚNG DẪN" KHÔNG CÓ NGHĨA LÀ LÀM...CẢNH SÁT :**

Thật sai lầm khi dùng roi vọt hoặc áp dụng "kỷ luật sắt" để áp đặt con cái phải chăm chỉ học hành !

Thật tai hại nếu một đứa trẻ phải ngồi học hay làm bài trong một tâm trạng lo âu, hồi hộp hay sợ hãi.

Chúng tôi không nghĩ rằng đứa trẻ có thể thật sự chăm chỉ hoặc tiến bộ khi "lúc nào cũng có quyển sách trên tay", hết làm bài do thầy cô giáo cho lại học thêm, làm thêm những bài do phụ huynh chỉ định suốt từ lúc ở trường về cho tới khi lên giường và kể cả trong những ngày nghỉ lễ hay cuối tuần.

Những việc "kiểm soát và hướng dẫn" con em học hành trước hết phải đặt trên sự chủ yếu là tình thương, cảm thông, cởi mở, khoan dung và hiểu biết. Những điều kiện này cần được coi là căn bản, nhất là nay con cái mình sinh trưởng ở một quốc gia vốn xây dựng nền giáo dục trên nền tảng nhân bản, khai phóng và dân chủ.

*** MỘT VÀI ĐỀ NGHỊ CỤ THỂ VỀ VIỆC "KIỂM SOÁT VÀ HƯỚNG DẪN" CON CÁI HỌC HÀNH :**

Tùy theo hoàn cảnh gia đình và tình trạng của một đứa trẻ mà mỗi phụ huynh có những phương cách riêng biệt "kiểm soát và hướng dẫn" con em mình, miễn sao những phương cách này đạt được mục đích giúp đứa trẻ ham học và tiến triển trên đường học vấn mà vẫn không làm mất đi sự thoải mái, hồn nhiên, yêu đời...của lứa tuổi thanh xuân.

Ở đây chúng tôi chỉ xin nêu ra một vài đề nghị có tính cách tổng quát, nhưng cụ thể như sau

- Hàng ngày phụ huynh nên "để mắt" đến bài vở của con em. Trừ những trường hợp đặc biệt, những ngày trước kỳ nghỉ lễ và thứ sáu mỗi tuần, các thầy cô giáo không ra bài làm còn thì ngày nào các em cũng có bài làm ở nhà. Càng lớp lớn càng nhiều bài. Mỗi học sinh từ lớp 1 đến lớp 3 đều có cuốn sổ gọi là "lesebok" để ghi bài làm **mỗi ngày.** Từ lớp 4 trở lên, học sinh được phát "ukeplan" ghi bài làm của các môn trong suốt tuần lễ. Bởi vậy không có chuyện "cô giáo không cho bài" trong hai, ba ngày liền!

- Ngoài việc mỗi buổi chiều nhắc nhở "lấy sách vở ra làm bài", phụ huynh thỉnh thoảng nên ngồi gần hoặc dừng lại bên con em như để chứng tỏ sự "để ý" thực sự của mình.

- Mỗi khi con em không hiểu hoặc thắc mắc điều gì trong khi làm bài, phụ huynh nên nhẫn nại, dịu dàng chỉ bảo, cho dù giảng

mãi mà em vẫn chưa hiểu. Nóng nảy, gắt gỏng ...không những làm đứa trẻ "mất hồn" mà còn khiến cho chúng không dám hỏi sau này nữa hoặc bỏ luôn những bài khó.

- Buộc các em phải "đưa bài cho ba má xem" mỗi khi làm bài xong.

- Trường hợp phụ huynh bị trở ngại về ngôn ngữ địa phương vẫn có thể trợ giúp con em mình bằng cách như :

+ Khuyến khích anh chị lớn trong nhà giúp đỡ, chỉ bảo lẫn nhau trong bầu khí thuận hòa, vui vẻ,đầm ấm.

+ Hầu như gia đình nào cũng có điện thoại. Các học sinh đều có số điện thoại và địa chỉ của thầy cô giáo và các bạn cùng lớp. Phụ huynh có thể nhắc con em mình dùng điện thoại để xin thầy cô giải nghĩa khi gặp một điều khó khăn nào đó trong bài làm.

+ Trong vùng nào cũng có nhiều gia đình Việt Nam ở gần nhau, phụ huynh có thể tạo sự liên hệ mật thiết giữa các em để rồi chúng có thể giúp đỡ lẫn nhau trong việc học hành.

- Qua các buổi họp phụ huynh, nhiều cha mẹ Việt Nam vẫn thường hỏi các thầy cô Na Uy về tình trạng con em mình trong lớp học. Đa số thầy cô chỉ trả lời một cách tổng quát. Để cụ thể hóa, phụ huynh có thể đề nghị với thầy cô chủ nhiệm thực hiện một hình thức cố định nào đó, tỉ như một mẫu đơn để mỗi tháng thầy cô chỉ cần đánh dấu "X" vào những ô cần thiết, thí dụ ô "đi học trễ", ô "trốn học hoặc vắng mặt giờ tiếng Na Uy hay giờ toán v.v.." hoặc ô "không làm bài", ô "quên sách, tập...", ô "vi phạm kỷ luật" v.v...

* **LỜI CUỐI** : Con cái một khi nhận được sự chăm sóc của cha mẹ, hẳn sẽ cố gắng chăm chỉ học hành để khỏi phụ lòng đấng sinh thành- hoặc ít nữa cũng vì "sợ" phụ huynh "kiểm soát" mà tự động bỏ hẳn hoặc giảm thiểu những chứng tật "bê bối", lười biếng, trễ nải hầu trở nên chăm ngoan.

Tóm lại, nếu phụ huynh bỏ mặc việc học hành của con cái thì chúng sẽ được thể "buông xuôi" luôn. Ngược lại, nếu được chăm sóc ân cần trong tình thương, cởi mở và cảm thông...chắc chắn con cái của chúng ta sẽ mỗi ngày một học hành tấn tới hơn- và sự thành công kể như đã trong tầm tay của con em mình vậy. □

ĐÀO QUANG MỸ

THỂ THỨC và GIÁ BIỂU
ĐĂNG QUẢNG CÁO-CHIA BUỒN-TIN MỪNG
RAO VẶT-NHẮN TIN

Với chủ trương các tiết mục nói trên cũng phản ảnh phần nào sinh hoạt của người Việt tại Na Uy, Vượt Sóng sẵn sàng nhận đăng QUẢNG CÁO-CHIA BUỒN-TIN MỪNG-RAO VẶT-NHẮN TIN. Nhưng để được rõ ràng về phương diện tài chánh, chúng tôi xin ấn định phí tổn gửi đăng như sau:

-Quảng cáo: 1 trang 500 Kr.
1/2 trang 250 Kr.
1/4 trang 150 Kr.
(Không nhận đăng các trang bìa)

-Chia buồn, Tin mừng, Rao vặt có tính cách cá nhân:

-Một cột dưới 10 hàng: 50 Kr.
-Một cột trên 10 hàng, không quá 15 hàng (trên 15 hàng tính là 1/4 trang như quảng cáo thương mại): 100 Kr.

-Chia buồn, Tin mừng nhân danh BCH/TU, các Chi Hội và BBT Vượt Sóng: Miễn phí.
-Nhắn tin tìm thân nhân, tìm bạn: Miễn phí.

VƯỢT SÓNG

THỂ THỨC MUA BÁO DÀI HẠN

Quý Bạn Đọc muốn mua báo Vượt Sóng dài hạn có thể theo một trong hai thể thức sau đây:

1. Liên lạc với các Chi Hội NVTN hay đại diện Vượt Sóng tại địa phương, đóng tiền mua báo hoặc nhận Postgiro để trả thẳng cho BCH/Trung Ương. Ấn phí mỗi số là 20 Kr.

2. Liên lạc thẳng với:

VIETNAMESISK AVIS
VUOT SONG (OVERBØLGEN)
Youngsgt. 9
0181 OSLO 1
Postgirokontonr. 2 48 07 54

Khi trả tiền báo bằng Postgiro tại bưu điện, xin ghi rõ trên Postgiro muốn mua mấy số, bắt đầu từ số nào. Đề nghị quý Bạn Đọc mua trọn năm (6 số-120Kr.) để thuận tiện cho việc sổ sách.

Quý Bạn cũng có thể liên lạc trước để nhận mẫu Postgiro in sẵn.

Xin thành thật cảm ơn Quý Bạn Đọc.

VƯỢT SÓNG

THỦ THỈ BÊN NHAU

"Mình ơi, ra mà ngắm trăng!

E-VÀ

-Mình ơi, ra đây mà xem !
-Xem gì ?
-Trăng !
-Trời ! Lạnh chết mà "trăng" với "gió" !
-Đẹp hết sẩy ! Mấy năm rồi bây giờ mới lại thấy trăng.
-Thôi, vào đóng cửa lại. Đứng ngoài đó mãi lại bị cảm lạnh, mất công anh cạo gió.
-Để em ngắm thêm tí nữa đã !

Nhưng rồi nàng cũng trở vào nhà. Vừa gài cửa, nàng vừa xuýt xoa khen trăng đẹp, trăng thơ mộng:
-Em không ngờ Na Uy cũng có trăng.
-Thế mà cũng nói ! Bộ em tưởng Việt Nam độc quyền có trăng thôi sao ?

Nàng cười, để lộ hàm răng trắng đều và "duyên dáng tệ" !
-À, mình ơi !
-Ơi !
-Trăng Na Uy và trăng Việt Nam có giống nhau không ?
-Hỏi gì lạ vậy, cưng ? Làm gì có "trăng Na Uy" với lại "trăng Việt Nam" ? Ở đâu thì cũng một mặt trăng đó. Địa cầu này chỉ có duy nhất một mặt trăng mà thôi, cưng quên rồi sao ?
-Nhưng em thấy trăng ở Việt Nam dường như nhỏ hơn và lại cao hơn.
-Tại vị trí mỗi nơi mỗi khác : Việt Nam nằm gần xích đạo, tức là ở vào khoảng giữa địa cầu trong khi Na Uy gần Bắc Cực, tức là khoảng mỏm trên địa cầu. Từ hai nơi khác nhau này, giống như người đứng trên lầu cao với kẻ ở dưới đất, cũng thấy hình dáng và khoảng cách khác nhau của mặt trăng.

Nàng lặng lẽ ngồi xuống "sofa", dựa người vào chàng. Giọng nàng nhỏ lại,nghe như gió thu :
-Hình như sắp rằm tháng tám rồi mình nhỉ ?
-Còn 3 ngày nữa.
-Mỗi lần lễ, tết lại thấy nhớ nhà kinh khủng...Vào những ngày trước Trung Thu, ở Việt Nam ngày xưa...

Biết nàng lại sắp sửa nghĩ vơ vẩn rồi lại buồn vẩn vơ, chàng vội lấy giọng vui vẻ :
-Cứng thích ngắm trăng, vậy anh đố cưng trăng cách trái đất bao xa ?
-Khoảng 353.800 cây số.
-Giỏi ! Sao cưng nhớ hay vậy ?
-Mình biết tại sao không ? Sở dĩ em nhớ lâu được là nhờ có số...35 đứng đầu.
-Hay ! Cưng của anh tài tình thật. Bây giờ anh có thể đưa ra định luật : Người ta không thể quên được những gì thuộc về "35", tức "máu dê"
-Hí ! Hí ! Hí !
-Be...he ! Be...he ! Be...he !

Chàng và nàng ôm nhau mà cười nắc nẻ. Sau đó nàng nhất định đòi chàng phải kể cho nàng nghe về trăng, viện cớ là sắp đến Trung Thu rồi.
-Nhưng cưng muốn anh nói về khía cạnh nào của trăng chứ, không lý nói...lung tung ?
-Cũng được !

Biết tính "đồng bóng" của nàng, chàng đành "chào thua" bằng cách "nhập đề" theo đúng "phương pháp giáo khoa thư" rồi sau sẽ "tùy cơ ứng biến":
-Trăng là vệ tinh của trái đất, nghĩa là đi theo sự vận chuyển của địa cầu. Đường kính của mặt trăng là 3.480 cây số, bằng 1/4 của trái đất. So với trái đất, mặt trăng nhỏ hơn 81 lần và nhẹ hơn 50 lần.
-Do đâu mà hình dáng mặt trăng thay đổi, hả mình ?
-Trăng "đi" vòng quanh trái đất, mất 29½ ngày đêm. Một chu kỳ như vậy gọi là "tuần trăng". Nói cách khác tùy vị trí của trăng đối với trái đất và mặt trời mà ta thấy các hình dạng khác nhau của mặt trăng.
-Nhưng...
-Anh biết cưng thắc mắc gì rồi. Để anh vẽ hình ra giấy, cưng sẽ hiểu rõ hơn. Đây :

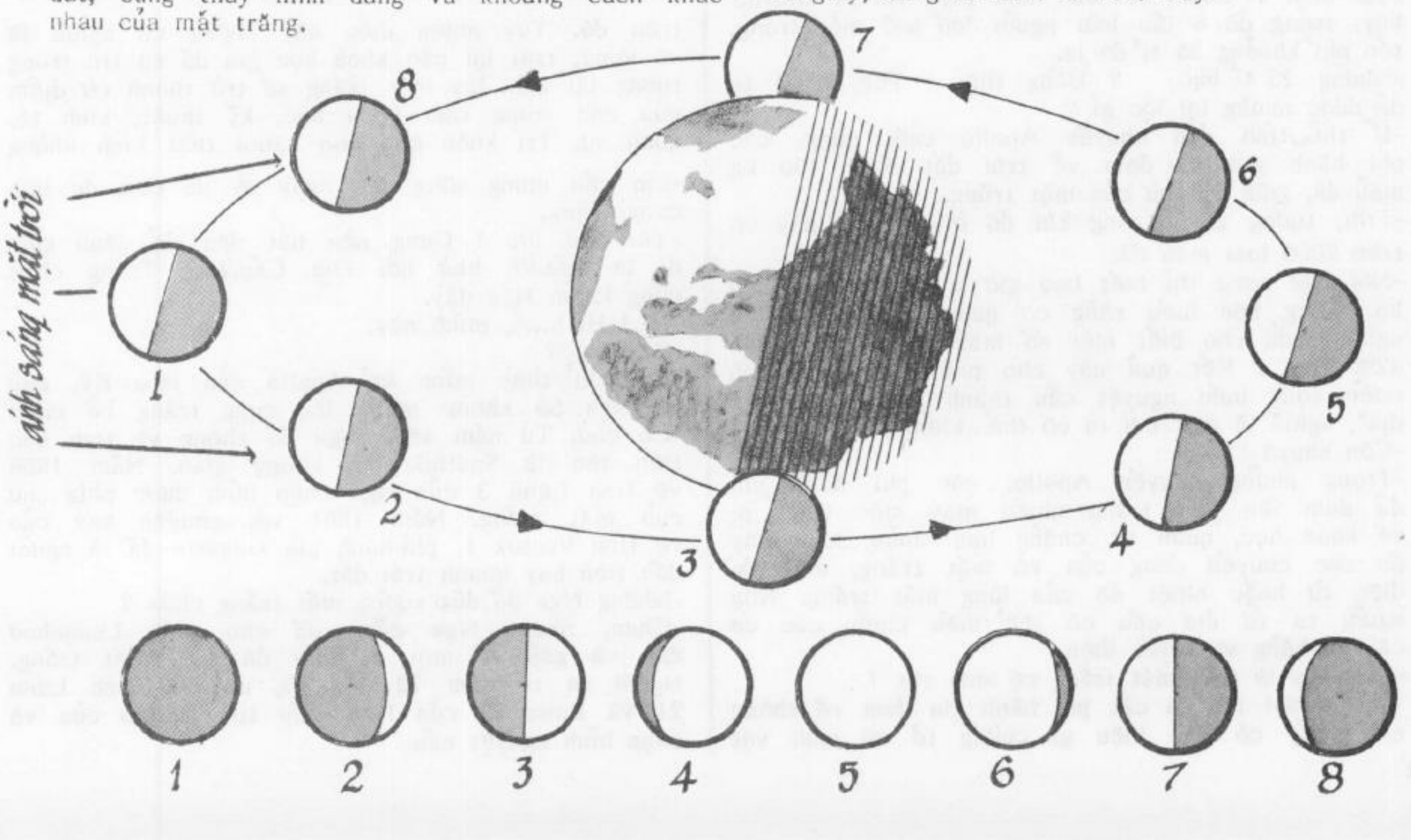

Ta gọi là "trăng mới" khi chỉ có phần đăng sau của trăng được mặt trời chiếu sáng, còn phần quay về trái đất thì tối thui. Bởi vậy ta gọi là "đêm 30" hoặc "đêm không trăng". Vào giai đoạn này, trăng đứng giữa mặt trời và trái đất. Khoảng hai ngày đêm sau, trăng hơi lố dạng. Nhìn từ trái đất, ta chỉ thấy được một "mảnh" nhỏ của trăng, nên ta gọi là "trăng lưỡi liềm". Một tuần lễ sau, ta nhìn thấy được phân nửa của trăng, ta gọi là "bán nguyệt" hoặc "trăng khuyết". Hai tuần sau,ta thấy "trăng tròn", nghĩa là phần được chiếu sáng của trăng quay về địa cầu. Giai đoạn này, trái đất ở giữa trăng và mặt trời.

-Theo hình vẽ trên, chỉ có một bên duy nhất nhận được ánh sáng của mặt trời ?
-Đúng. Trăng chiếu xuống chúng ta chỉ bằng một mặt mà thôi, còn mặt kia, chiếm 1/2 diện tích mặt trăng, ở trong bóng tối muôn đời. Bởi vậy nhiệt độ trên mặt trăng khác biệt vô cùng : Khi nóng thì 130° C , lúc lạnh thì -150° C.
-Eo ôi, nóng lạnh kinh khủng như vậy có cho em lên ở , em cũng chẳng thèm !
-Vớ vỉn, ai mời mà cưng thèm với lại chẳng thèm! Dù rằng trong tương lai khoa học có thể đưa loài người lên định cư trên nguyệt cầu, nhưng chắc chẳng ma nào "chiếu cố" đến cung đâu mà ham !
-Người ta lên ở được luôn trên mặt trăng,hả mình'
-Why not, tại sao không ?
-Em thấy đó chỉ là chuyện hoang đường mà thôi.
-Cưng biết không, năm 1860 nhà văn Pháp Jules Verne viết cuốn tiểu thuyết khoa học giả tưởng De la Terre à la Lune, từ Trái Đất lên Nguyệt Cầu. Giấc mơ này của tiền nhân ngày nay đã trở thành sự thật.
-Thế ai là người đầu tiên đã đặt chân lên cung trăng ?
-Phi hành gia Hoa Kỳ Neil Alden Armstrong, vào đúng ngày 21 tháng 7 năm 1969, trong chuyến Apollo 11.
-Mình ơi, có tất cả bao nhiêu chuyến Apollo ?
-17. Năm 1960 trung tâm Không Gian Hoa Kỳ NASA, tên viết tắt của cơ quan National Aeronautic and Space Administration đưa ra chương trình Apollo. Bắt đầu từ 1961 chương trình này được thực hiện và chấm dứt vào năm 1972 với 17 chuyến bay, trong đó 6 lần loài người "đổ bộ" mặt trăng, tốn phí khoảng 25 tỉ đô la.
-Những 25 tỉ bạc ? Uổng thật ! Thế người ta đã được những lợi lộc gì ?
-Ư thì...tính đến chuyến Apollo cuối cùng, các phi hành gia đã đem về trái đất được 400 kg mẫu đá, gồm 33 thứ của mặt trăng.
-Trời, tưởng gì ! Trong khi đó ở địa cầu này có trên 2000 loại mẫu đá.
-Nói như cưng thì biết bao giờ khoa học mới tiến bộ. Cưng nên hiểu rằng cơ quan NASA sau khi nghiên cứu cho biết một số mẫu đá đó chứa đến 42% Oxy . Kết quả này cho phép con người có triển vọng biến nguyệt cầu thành một "thực dân địa", nghĩa là một nơi ta có thể...kiếm ăn được.
-Còn khuya !
-Trong những chuyến Apollo, các phi hành gia đã đem lên mặt trăng nhiều máy móc thiết bị về khoa học, quân sự, chẳng hạn những loại máy đo các chuyển động của vỏ mặt trăng, máy đo điện từ hoặc nhiệt độ của lòng mặt trăng. Nay người ta từ địa cầu có thể điều khiển các cơ cấu đó bằng vô tuyến điện.
-Như vậy là trên mặt trăng có sinh vật ?
-Những bụi tro do các phi hành gia đem về **không** cho thấy có dấu hiệu gì chứng tỏ có sinh vật trên đó. Tuy nhiên điều này không có nghĩa là vô vọng, trái lại các khoa học gia đã dự trù trong tương lai gần đây mặt trăng sẽ trở thành cứ điểm của các trung tâm khoa học, kỹ thuật, kinh tế, quân sự. Trí khôn của con nguoi thật kinh khủng

-Em cầu mong sống đến ngày ấy để còn...du lịch cung trăng.
-Yên chí lớn ! Cưng nên bắt đầu để dành tiền đi là vừa.Về khứ hồi Địa Cầu/Mặt Trăng chắc cũng khảm tiền đấy.
-Hí ! Hí !...À, mình này.
-Gì cưng ?
-Em chỉ thấy mình kể Apollo của Hoa Kỳ, chứ bộ Nga Sô không muốn lên cung trăng hả mình'
-Có chứ. Từ năm 1957 Nga đã phóng vệ tinh đầu tiên tên là Sputnik lên không gian. Năm 1959 vệ tinh Luna 3 của Nga chụp hình được phía sau của mặt trăng. Năm 1961 với chuyến bay của vệ tinh Vostok 1, phi hành gia Gagarin đã là người đầu tiên bay quanh trái đất.
-Nhưng Nga đã đáp xuống mặt trăng chưa ?
-Chưa, nhưng Nga cũng đã cho máy Lunakhod đào và gắp về một số loại đá trên mặt trăng. Ngoài ra từ năm 73 đến 76, các vệ tinh Luna 21 và Luna 22 của Nga tiếp tục nghiên cứu và chụp hình nguyệt cầu.

MỘT NGÀY___

Mặt trời vừa thức giấc
Nỗi buồn cũng vươn,vai
Cây phong ngoài cửa sổ
Lác-đác lá vàng rơi.

Từng giọt nước buốt lạnh
Xóa đi những mộng dài
Ước-mơ ngậm trong miệng
Đành câm lặng vậy thôi.

Nửa giờ xe tới sở
Điếu thuốc tàn trên tay
Khói quay vòng trước mặt
Đôi mắt bỗng mờ cay.

Như gốc thông già cỗi
Tuổi bốn mươi qua rồi
Đời sắp "tri-thiên-mệnh"
Mà vẫn quẩn-quanh hoài.

Một ngày lại một ngày
Hơn bốn năm tăm-tối
Gần bảy năm xứ người
(Mười một năm khắc-khoải)
Dư ra mòn tương lai.

UYÊN-GIANG.

GIỚI THIỆU SÁCH:

TỰ ĐIỂN ĐAN-VIỆT

ĐẠI CƯƠNG :

Tự Điển ĐAN-VIỆT - Những danh từ Y Học (Dansk-vietnamesisk medicinsk billedeordbog) - sách dày 250 trang, khổ nhỏ 145 X 210, bìa màu xanh trang nhã. Nội dung chia ra 2 phần : Từ trang 1 đến 82 minh họa các bộ phận trong cơ thể. Từ trang 83 đến trang cuối là phần 26 mẫu tự Đan Mạch.
Giá bán : 90 Kr. Đan Mạch (khoảng 12 mỹ kim). Sách do cơ sở "Việt Nam Văn Hiến" tại Đan Mạch phát hành. Địa chỉ : Hallandsparken 150-Tåstrup 2630- Danmark.

TÁC PHẨM và TÁC GIẢ :

Đây là cuốn tự điển đầu tiên xuất bản tại Đan Mạch với đầy đủ những hình ảnh về các bộ phận trong cơ thể con người cùng với những triệu chứng và bệnh trạng liên hệ đến các bộ phận ấy. Những danh từ Đan Mạch chỉ các cơ phận đều được đánh số chỉ dẫn và dịch sang Việt ngữ một cách gọn gàng, dễ hiểu.

Sách được soạn nhằm giúp người Việt tị nạn tại Đan Mạch dễ dàng tiếp xúc và khai bệnh với các bác sĩ Đan Mạch.

Điều đáng chú ý, tác giả quyển tự điển này không phải là một y sĩ mà chỉ là một nhà giáo kiêm ký giả quen biết trong văn giới Việt Nam : Giáo sư **ĐẶNG VĂN NHÂM.**

Đến tị nạn tại Đan Mạch từ năm 1975, ông Đặng Văn Nhâm đã được bộ Giáo Dục bổ nhiệm làm giám khảo và giảng dạy Việt ngữ tại Viện ngôn ngữ Đông Phương thuộc Viện Đại Học Københavns từ năm 1978. Đồng thời ông Nhâm còn được tuyển dụng làm giáo sư Việt ngữ tại trường Cao Đẳng Thương Mại Københavns. Mặt khác, ông còn là thông dịch viên hữu thệ của nha Giám Đốc Ngoại Kiều, thuộc bộ Tư Pháp...

Chúng tôi được biết, ngoài cuốn tự điển này, tác giả đã xuất bản các tác phẩm :

-Văn phạm Việt Nam cho người Đan Mạch (viết bằng tiếng Đan Mạch).

-Văn phạm Đan Mạch cho người Việt Nam.

Ngoài ra tác giả cũng đã hoàn tất một quyển truyện cổ tích Việt Nam bằng tiếng Đan Mạch cùng với một bộ đại tự điển Đan-Việt dày trên 2000 trang, gồm khoảng 65.000 chữ. Công trình biên soạn kéo dài trên 10 năm. Hiện tác giả đang biên soạn bộ đại tự điển Việt-Đan.

Ông Đặng Văn Nhâm tâm sự, trở ngại chính của ông hiện nay vẫn là công việc ấn hành. Số người Việt tị nạn tại Đan Mạch có khoảng trên 5000 người. Thị trường ít oi này không hấp dẫn các nhà xuất bản trong khi đó tác giả lại không đủ khả năng tài chánh để ấn hành một quyển đại tự điển với tiêu chuẩn quốc tế như thế !

-Em cũng đã được thấy các ảnh chụp mặt trăng rồi.
-Các hình này do Hoa Kỳ ghép lại thành bản đồ về mặt trăng gọi là Lunar Aeronautical Chart.
-Đẹp và rõ ghê, mình hé !
-Trên bản đồ này, người ta ghi đến 2804 "nguyệt danh" bằng những tên của các nhà bác học, như Archimede, Newton...,tên của các dãy núi như Alpes, Jura...hoặc bằng những danh từ ngộ nghĩnh như biển Yên Lặng, biển Mây, biển Giông Tố, biển Trong Sáng...
-Em sẽ gửi đơn qua Mỹ xin cơ quan NASA lấy tên em đặt cho một chỗ nào đó trên mặt trăng.
-Ý kiến hay đấy. Theo anh biết, hiện còn có một cái...hố chưa có tên. Cầu cao NASA chấp thuận lời yêu cầu của cưng thì vũ trụ sẽ có..."Hố Nguyễn Thị Méo" !
-Này "méo" này !...Này "tròn" này !...
-Ái !...ái...Anh đầu hàng ! Đùi anh tím như khảm xà cừ thế này làm sao anh dám bận quần đùi đi bãi phố nữa !
-Cho chết luôn !
-Nếu biết cưng có tài cấu thỉ từ kiếp trước anh đã xin đầu thai làm chú Cuội lên cung trăng sống với chị Hằng cho an thân !

Tiếng cười đùa của chàng và nàng quện lấy nhau trong căn phòng ấm cúng.

Bên ngoài lúc này trăng đã lên cao, như một đĩa bạc trên nền trời. Chợt nhìn qua cửa sổ, nàng reo lên :
-Ồ, trăng đẹp quá ! Ra ngắm trăng mình ơi !

Rồi không đợi chàng đồng ý hay không, nàng kéo chàng đứng dậy. Chàng cũng cảm thấy ngây ngất trước cảnh trăng huyền hoặc. Tiếng nàng nhỏ nhẹ bên tai chàng :

-Mình à, tuy khoa học còn trong giai đoạn nghiên

(Xem tiếp trang 48)

TỰ KHÁM NHŨ HOA

B.S TRẦN ĐĂNG VINH

Trong cơ thể con người, nói chung cơ quan nào cũng quan trọng. Mỗi cơ quan có nhiệm vụ đặc biệt của nó, và có liên hệ đến các cơ quan khác.

Tuy nhiên trên thực tế, có một số bổn phận sinh bệnh mà ta thường khám phá chậm vì lý do là ta chỉ chú ý đến phần "BÊN NGOÀI" mà ít chăm sóc đến phần "BÊN TRONG". Tượng trưng là bộ **NHŨ HOA**, hay nôm na là **VÚ.**

Bài này không đặt trọng tâm vào việc tìm hiểu bệnh NHŨ HOA, mà tôi muốn đề cập đến cách thức mỗi người TỰ KHÁM LẤY NHŨ HOA, có mục đích phòng bệnh trước khi trị bệnh.

1/- TÌM HIỂU SƠ LƯỢC CẤU TẠO NHŨ HOA:

Nhũ hoa được xem như là bộ phận sinh dục thứ hai trong cơ thể, chịu ảnh hưởng của 2 kích thích tố gọi là ØSTROGEN và PROGESTERON. Ở phái nữ, khi đến tuổi trưởng thành, nhũ hoa phát triển lớn lên vì ảnh hưởng những kích thích tố trên phát xuất từ noãn sào.

Cấu tạo của nhũ hoa rất dễ nhớ. Đó là một lớp da bọc bên ngoài một khối MỠ và MÔ SỢI. Mỗi vú có khoảng 15-25 túi tiết ra sữa. Sữa thoát ra ngoài núm vú bằng những ống dẫn sữa.

Bên trong cùng là các bắp thịt ngực rồi đến xương sườn. Ở mỗi nách có nhiều hạch, nhưng bình thường ta không bao giờ sờ thấy, ngoại trừ khi hạch bị sưng hoặc vì lý do khác.

Ở người bị ung thư vú, mặc dù đã được giải phẫu và trị liệu, mà có nổi hạch to ở nách, thì đã đến giai đoạn trầm trọng.

1/- CÁC BỆNH THƯỜNG XẢY RA Ở NHŨ HOA:

1)-BỆNH VIÊM NHŨ HOA: Bệnh này thường xảy ra ở quí bà vừa sinh con sau tuần lễ thứ nhất và cho con bú dễ gây nhiễm trùng xuyên qua ống dẫn sữa vào hạch tiết sữa. Bệnh này thường dễ khám phá vì có đủ triệu chứng viêm: SƯNG- ĐỎ- NÓNG- ĐAU. Bệnh này dễ chữa trị vì không nguy hiểm.

2)-BƯỚU LÀNH TÍNH Ở NHŨ HOA: Trước hết quí bà, quí cô khám phá ra một sự khác lạ ở nhũ hoa, tự khám lấy và biết được mình có một cục bướu ở vú.

Biết được bướu lành có nhiều cách như : khám bằng quang tuyến (gọi là ULTRALYD và MAMMO-GRAFI)- bằng sinh thiết (gọi là BIOPSI), tức là mổ lấy bướu gởi đi thử nghiệm tế bào- cũng có thể dùng kim hút từ bướu ra để thử nghiệm. Cũng có nhiều trường hợp không hẳn là bướu mà là một bọc nước có nhiều ngăn, gọi là NANG VÚ (mammacyste). Nang vú cũng là loại làm tính. Nang vú thường xảy ra ở tuổi từ 30 trở lên. Nhưng bướu lành ở vú thường xảy đến nhiều nhất ở lứa tuổi 15-25, xảy ra ít hơn ở khoảng 30-40 tuổi.

Bướu làm tính ở vú thường không lớn lắm, trung bình đường kính 2-3 cm, di động được, hơi cứng, không đau.

Nếu khám phá ra một cục bướu như vậy thì nên đi khám bác sĩ ngay.

Bướu lành, lẽ dĩ nhiên lành tính, nhưng **nếu không chữa trị thì bướu có thể phát triển thành dữ tính tức là UNG THƯ.**

3)-UNG THƯ VÚ: Nói đến ung thư thì bất cứ ai cũng kinh hoàng vì là chứng bệnh hiểm nghèo., Tuy nhiên khám phá ra chứng bệnh SỚM thì tuổi thọ càng kéo dài thêm.

Bệnh ung thư vú được xem là bệnh thường xảy ra nhiều nhất ở phái nữ. Ở nam giới cũng có người bị ung thư vú và cũng được chữa trị như ở nữ giới.

Kết quả thử nghiệm tế bào đưa đến kết luận là ung thư vú.

3/- TỰ KHÁM NHŨ HOA:

Như đã trình bày ở phần trên, việc khám ra một bướu ở vú sớm rất quan trọng và rất có lợi vì giúp cho sự điều trị sớm và có kết quả khả quan.

Hình vẽ số 1 cho ta thấy rằng nếu ta chia vú ra làm 4 phần bằng nhau thì những sự khảo cứu trước đây chứng tỏ như sau:

-Phần TRÊN - NGOÀI: 40% xảy ra ung thư (Hình 1- vú trái)
-Phần TRÊN - TRONG: 15% xảy ra ung thư
-Phần DƯỚI - NGOÀI : 10% xảy ra ung thư
-Phần DƯỚI - TRONG : 5% xảy ra ung thư
-Phần ở núm vú : 30% xảy ra ung thư

Hình 1

Vú phải **Vú trái**

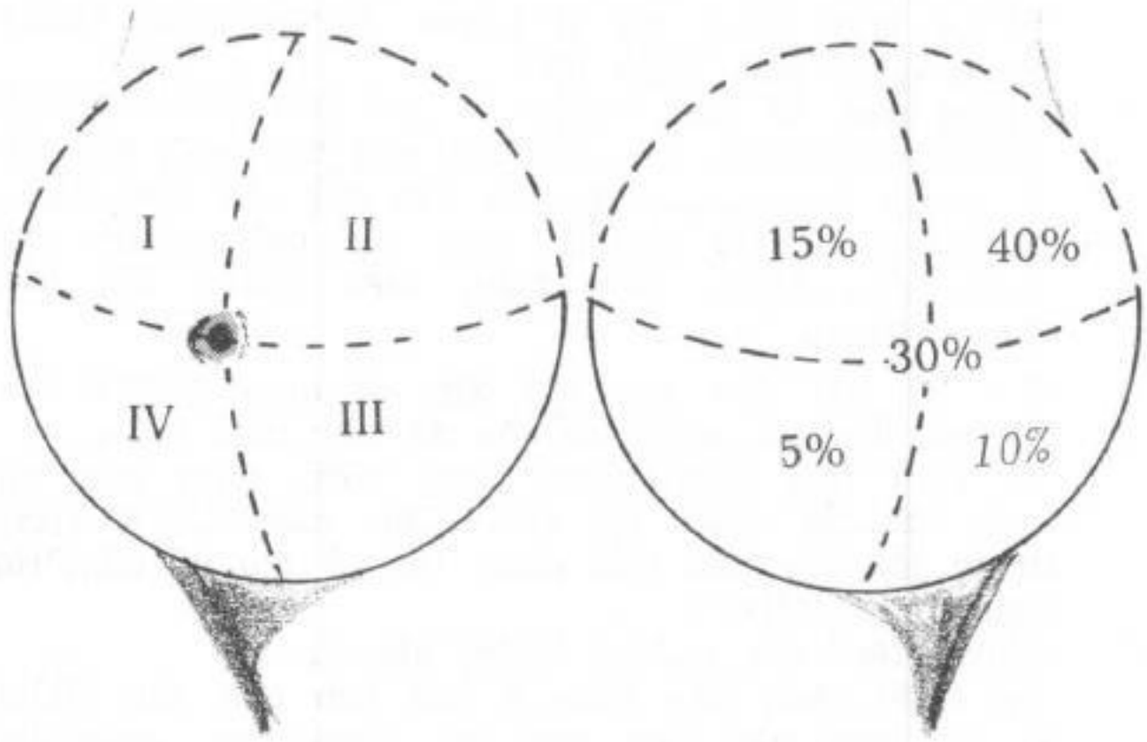

CÁCH KHÁM

Việc tự khám nhũ hoa rất đơn giản và nếu để ý một tí cách thức tự khám thì bất cứ ai cũng có thể làm được.

Ta có thể khám theo thứ tự từng phần một và theo chiều kim đồng hồ chạy (Hình 1 - vú phải), lần lượt từ phần I→II→III→IV.

Những hình vẽ từ 2 đến 7 cho ta thấy việc tự khám nhũ hoa ở **vị thế nằm** là tốt nhất.

Khi khám, bàn tay ta sẽ ra, 4 ngón chụm lại, khám chậm rãi, khoan thai, kỹ lưỡng ở một vùng, sau đó tiếp tục như vậy ở vùng kế tiếp. Nên nhớ là ta nên đặt một **cái gối cao** ở phía dưới bả vai để ngực nhô lên giúp sự khám dễ dàng và chính xác.

Có thể khám bất cứ giờ nào trong ngày và **nên khám ít nhất một tháng một lần.**

Sau khi kinh nguyệt chấm dứt, nhũ hoa tương đối khá mềm và rất dễ khám. Vì thế ta nên tự khám nhũ hoa một lần sau mỗi kỳ kinh nguyệt. Nên nhớ là **vú phải** được khám bằng tay trái và ngược lại **vú trái** được khám bằng tay phải.

KẾT LUẬN:

Mỗi năm ở Na Uy có khoảng 17.000 phụ nữ bị ung thư vú. Con số này không nhỏ so với dân số hơn 4 triệu. Phần lớn các trường hợp ung thư vú xảy đến ở người lớn tuổi, từ 40 trở lên. Một số ít trường hợp ung thư vú được tìm thấy ở lứa tuổi trên dưới 30.

Ở Thụy Điển, họ đề nghị phụ nữ từ 40 đến 70 tuổi mỗi năm được khám nhũ hoa một lần bằng phương pháp quang tuyến (mammografi). Ở Na Uy kế hoạch này còn đang trong vòng cứu xét.

Trong số bà con chúng ta tại Na Uy này, hy vọng không có người nào bị chứng bệnh hiểm nghèo trên. Tuy nhiên ta đừng nên coi thường nó mà tốt nhất là nên bỏ ít thời giờ khám nhũ hoa của mình, càng nhiều lần càng tốt, nhưng ít nhất một lần trong một tháng. Tục ngữ có câu :"Phòng bệnh tốt hơn trị bệnh" thật đúng trong trường hợp này vậy. ■

Halden 20/7-87

B.S TRẦN ĐĂNG VINH

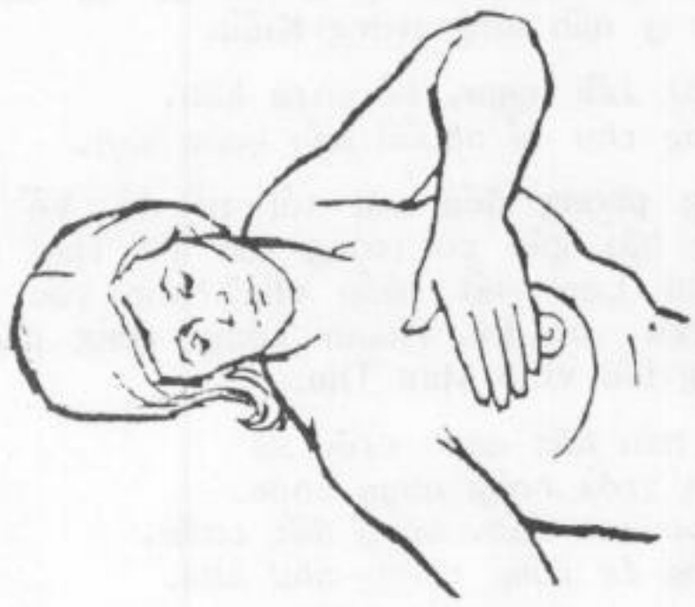

Hình 2
Khám phần trên-ngoài
Khoảng 40% xảy ra ung thư.

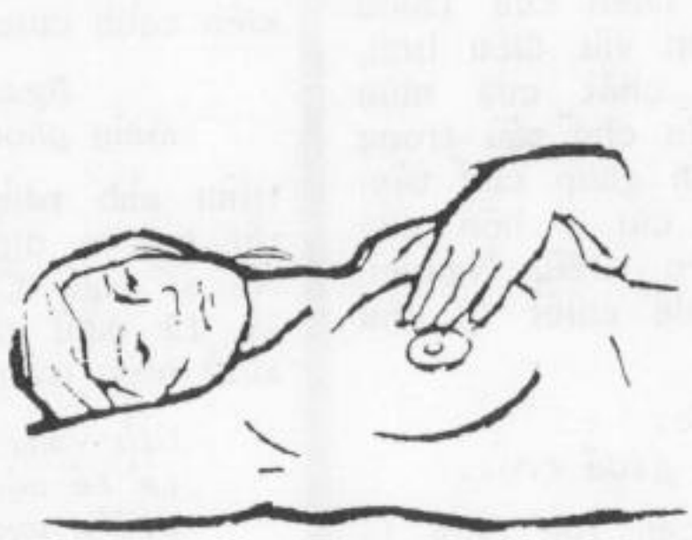

Hình 3
Khám phần trên - trong
Khoảng 15% xảy ra ung thư.

Hình 4
Khám phần dưới - trong
Khoảng 5% xảy ra ung thư.

Hình 5
Khám phần dưới - ngoài
Khoảng 10% xảy ra ung thư.

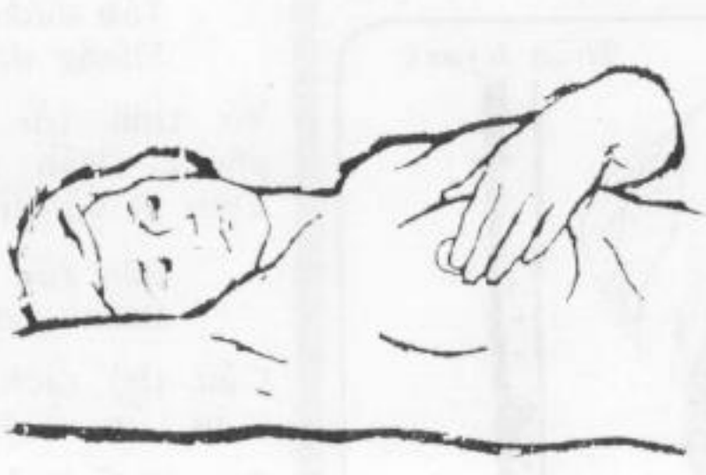

Hình 6
Khám phần núm vú
Khoảng 30% xảy ra ung thư.

Hình 7
Khám ở nách để
tìm có sờ thấy hạch hay không.

tạp bút

RỪNG PHONG THU ĐÃ NHUỐM MÀU QUAN SAN

NGUYỄN TẤN

Tôi chẳng biết ngày xưa tổ tiên Việt tộc có tiếng riêng để gọi bốn mùa không chứ **xuân** 春, **hạ** 夏, **thu** 秋, **đông** 冬 đều là tiếng Hán và ta đã đọc theo giọng Hán-Việt.

Chữ **thu** cấu tạo theo lối hội ý: bên trái là chữ **hòa** 禾 là cây lúa, bên phải bộ **hỏa** 火 là lửa, ý muốn diễn đạt mùa thu là mùa của lúa chín, mùa của thu gặt. Theo tiến trình vận hành của vạn vật được giải thích theo Kinh Dịch qua 4 giai đoạn: thành, thịnh, suy, hủy đem ứng vào 4 mùa trong năm thì mùa thu thuộc giai đoạn suy, cho nên trong Hán Việt Tự Điển của Thiều Chửu viết: "Đến mùa thu thì muôn vật điêu linh, khí trời sâu thảm...". Vậy tính chất của mùa thu là sầu thảm, ảm đạm, cho nên chữ **sầu** trong tiếng Hán được cấu tạo bằng cách ghép chữ **tâm** 心 ở dưới chữ **thu** 秋 để diễn cái ý hồn của mùa thu là **sầu** 愁. Trong truyện Kiều, Nguyễn Du đã dùng 2 câu thơ sau đây để chiết tự chữ "sầu" hết sức thần tình:

Đêm thu gió lọt song đào,
Một vành trăng khuyết ba sao giữa trời.

Câu thơ trên nói đến chữ **thu**, câu thơ dưới là cấu tạo chữ **tâm**, chữ này có dạng giống hệt với nửa vành trăng khuyết và ba sao . Cả cặp câu lục bát phối hợp thành chữ **sầu** 愁 (thu 秋 trên, tâm 心 dưới) nói lên tâm trạng buồn bã cô đơn của Thúy Kiều trên bước đường lưu lạc...

Cổ nhân đã bảo mùa thu là mùa buồn bã, tiêu sơ dù là trong khung cảnh bao la bát ngát "Thu thủy cộng trường thiên nhất sắc" (nước thu hòa với màu trời một sắc) của một nước Tàu cổ kính ngàn xưa hay cảnh "cần trúc lơ phơ gió hắt hiu" trong ngõ xóm của Nguyễn Khuyến đều gợi một cảm giác buồn man mác.

Trong cổ thi Trung Quốc có câu "Ngô đồng nhứt diệp lạc, Thiên hạ cộng tri thu", tạm dịch là:

Ngô đồng một lá vừa rơi,
Khắp trong thiên hạ hay trời thu sang.

(Cây ngô đồng ở bên Tàu, mà bên ta cũng có. Nó thường được gọi là cây vông hay vông đồng để phân biệt với cây vông nem là loại cây tường tụ mà người ta dùng lá nó để gói nem, thường mọc ở bờ rạch hoặc bìa vườn. Ca dao ta có câu: "Cây vông đồng không trồng mà mọc...").

Ở xứ này dĩ nhiên không có loại ngô đồng để chờ lá rụng báo tin thu, mà thay vào đó những loài thảo mộc khác trong đó có cây **bjørk.**

Đối với các cây cỏ xứ người tôi thích gọi tên đích thực của nó hơn là những tên phiên âm từ tiếng Trung Hoa vừa cầu kỳ vừa xa lạ như nào là: tư la lan, uất kim hương, tử đinh hương, phúc bồn tử...Bởi thế tôi chẳng cần biết các ông Tàu đặt cho nó tên gì. Nhưng tình cờ tôi được biết người ta đã dịch "bjørk" là cây phong. Cây phong! Cái tên này như một người quen lâu quá mới bất chợt gặp lại. Nói là quen, nhưng cũng chỉ là quen tên chứ chưa hề thấy mặt. Có quả thật là hắn đó chăng? Hắn có phải là kẻ đã chứng kiến cảnh chia ly não lòng trong Kiều:

Người lên ngựa, kẻ chia bào,
Rừng phong thu đã nhuốm màu quan san.

Hình ảnh **rừng phong** đến với tôi từ đó. Về sau tôi lại có dịp bắt gặp nó trong thơ Tư Thời của Nữ sĩ Ngô Chi Lan viết bằng chữ Nôm vào thế kỷ 15 dưới thời vua Lê Thánh Tông, **rừng phong** xuất hiện trong bài vịnh Mùa Thu:

Gió vàng hiu hắt cảnh tiêu sơ
Lẻ tẻ bên trời bóng nhạn thưa.
Giếng ngọc sen tàn, bóng hết thắm,
Rừng phong lá rụng tiếng như mưa.

Rồi tôi lại gặp một **Rừng phong** nữa là nhan đề một thi phẩm của Vũ Hoàng Chương, nhưng tiếc thay tôi không có dịp đọc để thấy cái loài cây đặc biệt được thi nhân ưa chuộng ấy xuất hiện như thế nào.

Luẩn quẩn loanh quanh nhắm lại khúc Tỳ Bà Hành của Bạch Cư Dị:

Tầm dương giang đầu dạ tống khách
Phong diệp, địch hoa thu sắt sắt.

Vô tình tôi lại gặp hắn nữa. Phong diệp là lá phong. Hắn đó! Nhưng không biết cụ Phan Huy Vịnh vì vô tình hay cố ý khi dịch đã bỏ sót:

Bến Tầm dương canh khuya đưa khách
Quanh hơi thu lau lách đìu hiu.

Câu thơ dịch thật hay nhưng tôi không được thỏa mãn lắm vì dịch giả đã bỏ quên "chàng"!

Đọc Đỗ Phủ lại gặp bài **Thu hứng** có câu phá đề: "Ngọc lộ điêu thương phong thụ lâm", Trần Trọng San dịch xuôi là: Những hạt móc trắng như ngọc rơi tới bời xuống rừng cây phong. "Phong thụ lâm" là "rừng cây phong", lại hắn đó nữa!

Quái lạ, cái cây phong được các nhà thơ Tàu, các nhà thơ ta tả hoài sao mình không biết. Hay

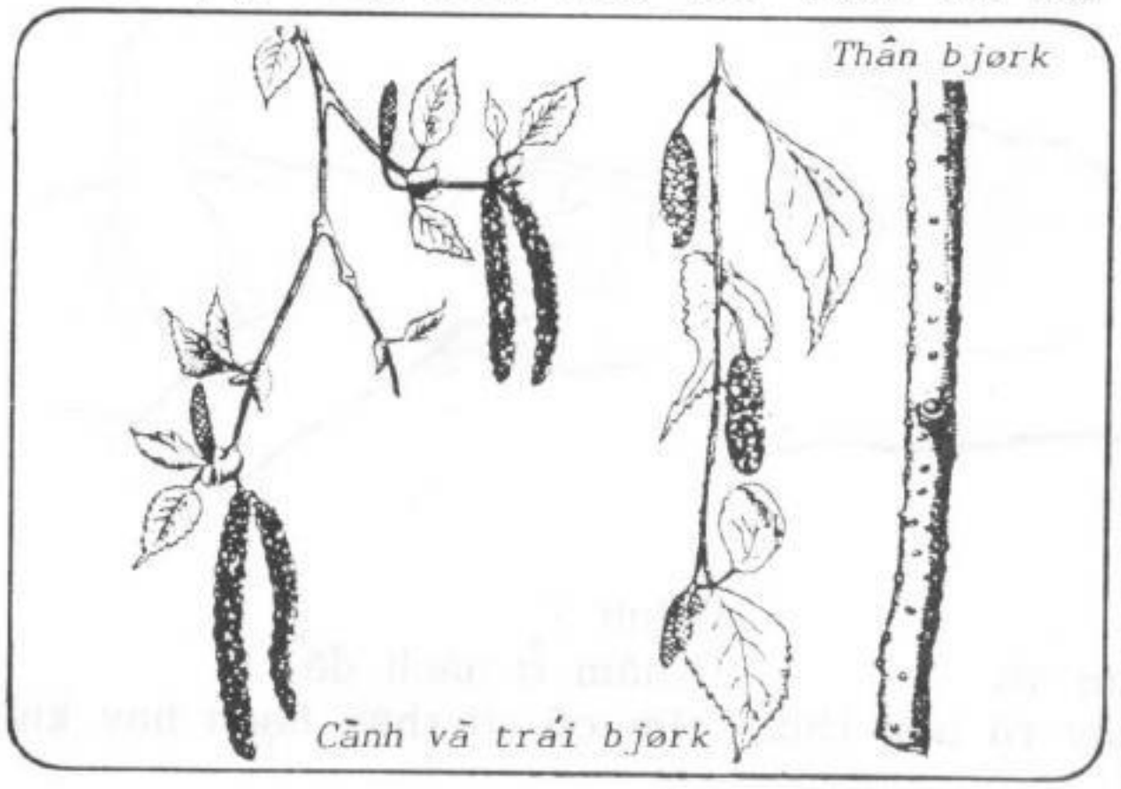

là giống cây ấy không có ở miền Nam. Phải rồi Ngô Chi Lan, Nguyễn Du, Vũ Hoàng Chương đều là người Bắc, người Trung chắc cây phong chỉ có ở ngoài đó. Vội đem thắc mắc đó hỏi các bạn người Bắc, người Trung nhưng cũng chẳng ai đem lại cho chút ánh sáng, nên đành phải tự mình truy tầm trong sách vở:

-Việt Nam Tự Điển của Lê Văn Đức, Khai Trí xuất bản năm 1970 tại Saigon (mới được tái bản ở Mỹ) là một bộ tự điển Việt Nam phong phú nhất từ trước tới nay, theo chỗ tôi biết. Trong tự điển có chú nghĩa tất cả 11 chữ **Phong** khác nhau, nhưng không tìm thấy cây phong, đó cũng là một điều lạ.

-Tự Điển Tiếng Việt của nhà xuất bản Khoa học Xã hội (Hà Nội) in năm 1974 cũng không thấy có cây phong.

Hai tự điển Việt Nam một xuất bản ở miền Nam và một ở miền Bắc đều không có chữ Phong là cây phong, có phải vì lý do cây phong không có ở xứ ta chăng?

Tra đến Hán Việt Tự Điển của Thiều Chửu (bản in lần 12 ở Saigon năm 1966) thấy có chữ Phong:
Phong: *cây phong. Lá nó đến mùa thu thì đỏ đẹp, mùa xuân thì nở hoa xúm xít như quả bóng tròn. Đời nhà Hán hay giồng cây phong ở trong cung vì thế đời sau gọi nơi cung cấm nhà vua là phong thần hay phong bệ là vì lẽ đó.*

Trong Truyện Kiều Chú Giải của Vân Hạc, tác giả giải thích *Phong là một giống cây lá to mọc thành tán, xưa đời Hán hay trồng ở sân nhà vua. Vì thế điện vua thường được gọi là Phong đình, Phong điện hay Đền phong. Cây phong ngô là cây bàng bên ta.*

Chú giải của hai tác giả trên cho ta ý nghĩ là các ông chỉ sao chép những điều trên theo sách vở cổ mà thôi. Và cái nghi vấn của tác giả Vân Hạc "cây phong ngô là cây bàng bên ta" có thể cho phép ta đi đến hai hệ luận sau đây: hoặc là cây phong không có mặt ở nước ta, hoặc cây phong là cây bàng.

Tìm trong Tự Điển Pháp Việt của Đào Đăng Vỹ thấy chữ **bouleau** là cây phong. Tự điển Petit Larousse (1980) giải thích bouleau (tên La tinh là betula) là loài cây ở xứ hàn đới và ôn đới, vỏ màu trắng, gỗ trắng dùng đóng bàn ghế, làm guốc và làm giấy...

Tự Điển Anh Việt của Nguyễn Văn Khôn thì cả hai chữ **birch** và **maple** đều chú là cây phong. Đối chiếu Tự Điển Anh-Na Uy thì birch là cây **bjørk** (được dịch là cây phong- theo Tự Điển Na Uy-Việt), còn maple là cây lønn.

Theo Store Norske Leksikon (Aschehoug og Gyldendals) thì bjørk, cũng có tên La tinh betula, lá rụng vào mùa thu và có tới 60 loại bjørk trong vùng khí hậu lạnh ở bắc bán cầu. Trong khi cây lønn có tên La tinh là acer và cũng sống ở vùng khí hậu lạnh (lá lønn đỏ trên phần nền trắng của cờ Gia Nã Đại). Loại cây này xuất hiện rất sớm trên mặt địa cầu. Trong thời nguyên đại đệ tam (cách nay từ 65 đến 2 triệu năm), loại cây này đã mọc thành những khu rừng lớn mà người ta đã tìm thấy chứng tích hóa thạch của nó ở đảo Svalbard và Grønnland.

Vậy thì cây phong ở các xứ Âu Mỹ là cây bjørk hay cây lønn?

Trong một tùy bút của Võ Phiến, đoạn tả cảnh mùa xuân nơi Thủ Phủ Nước (Minneapolis) ở tiểu bang Wisconsin thuộc cực bắc nước Mỹ, ông có đề cập đến cây phong:

Cụ Tiến Điền chịu cái "màu quan san" của loài cây phong về mùa thu; uy tín lớn lao của Cụ khiến cây phong mùa xuân chịu thiệt thòi. Thực ra cái màu của cây phong vào tháng tư dương lịch cũng hay lắm: Hoa vàng nhạt, lá đỏ gắt, đỏ đậm, hoa nhiều hơn lá. Thế rồi cứ theo thời gian lá rậm dần, lớn dần, chuyển dần ra màu xanh; hoa thì tàn dần. Cho đến giữa tháng năm, tán cây hùng vỹ với vô vàn những trái cánh đôi, đứng giữa các loài cây khác vẫn giữ một vẻ độc đáo, trông chẳng giống ai."

Qua đoạn văn này, Võ Phiến đã cho ta thấy cái hoa, cái lá, cái tàn, cái trái cánh đôi của cây phong nơi Thủ Phủ Nước nó ra làm sao. Và như thế thì cây phong của ông Võ tả không hề giống với cây bjørk vì trái cây bjørk không có cánh đôi (xem hình) và cây lønn thì không thấy nói có trái. Nhưng điều quan trọng nhất mà có lẽ bạn và tôi muốn biết là cái cây phong ông Võ đề cập trên đây có ở xứ ta không?

Tiếp theo đoạn văn trên, Võ Phiến có trích 2 câu thơ của Lý Bạch trong đó có 1 câu tả cảnh lá phong rơi: "Phong diệp lạc phân phân" (Lá phong rơi rụng tơi bời).

Thì ra những **lá phong, rừng phong** đã đầy trong thi ca Trung quốc. Các thi gia Việt Nam theo truyền thống cổ điển chuộng sự mô phỏng cổ nhân thì các thi hào, thi bá đời Đường hẳn phải là khuôn vàng, thước ngọc. Ta có quyền ngờ nữ sĩ Ngô Chi Lan hạ bút viết "Rừng phong lá rụng tiếng như mưa" chỉ hoàn toàn là một hình ảnh ước lệ, một ảo ảnh văn chương! Nhưng trường hợp Nguyễn Du thì sao?

Người lên ngựa, kẻ chia bào,
Rừng phong thu đã nhuốm màu quan san...

Theo sử liệu thì năm Gia Long thứ 12 (1814) Nguyễn Du thụ mệnh vua làm Chánh sứ trong sứ đoàn sang triều cống Trung hoa. Trong cuộc hành trình này ông có làm đến 109 bài thơ bằng chữ Hán gom lại thành Bắc Hành Thi Tập. Trong số thơ này, ông có làm bài Sơ thu cảm hứng (Cảm hứng đầu thu) gồm 2 bài tứ tuyệt. Câu đầu của mỗi bài tứ tuyệt đều tả cảnh lá thu rơi rụng:

Bài tứ tuyệt I: *Tiêu tiêu mộc lạc Sở giang không.*
(Ở vùng sông Sở cây rụng lá trông tiêu điều)

Bài tứ tuyệt II: *Giang thượng tây phong mộc diệp hy.*
(Gió tây thổi trên sông, lá cây thưa thớt)

Điều ta lấy làm lạ là ở chỗ tác giả chỉ nói lá cây thôi, tại sao không là lá phong? Có phải vì ngay bên Trung quốc loài cây phong cũng hiếm? Thế mà khi đi sứ về, viết Truyện Kiều ông lại tả "rừng phong thu đã nhuốm màu quan san". Có thể đây là hồi ức của một rừng phong nào đó trong mùa thu trên đường ông đi sứ hay chỉ thuần là một thi ảnh ước lệ?

Ô hay, cái cây phong sao mà rắc rối! □

NGUYỄN TẤN

PHẠM TƯỚNG CHI

Bây giờ thì chúng ta lại chia xa. Dẫu rằng chỉ là trên ba trăm cây số và năm ngày cách mặt hàng tuần. Nhưng mà sự cách xa đâu phải chỉ đo bằng khoảng cách và thời gian. Mà còn là nỗi nhớ thuông, tâm trạng bất an và niềm tủi cực khi nghĩ đến những ma chiết dập vùi của đời sống mà chúng ta phải gánh chịu.

Buổi tối sau khi đưa em ra nhà ga, anh trở về trằn trở trên chiếc giường bỗng trở thành rộng. Và anh bồi hồi nhớ lại những lần chia xa chúng ta đã phải trải qua trong đời.

Lần đầu tiên là khi em được học bổng đi học ở Tân Tây Lan. Dạo ấy chúng ta còn trẻ lắm. Tình yêu đầu đời đắm say đã khiến cho anh cuồng nộ ai oán, và em thì nghẹn ngào trong lá thư đầu đầy nước mắt gửi về cho anh. Anh còn nhớ em đã viết :"**...suốt đời em vẫn chỉ là con bé chạy theo quả bong bóng ảo tưởng mà bỏ quên cái hạnh phúc thật bên mình...**". Rồi gần hai năm xa cách cũng phải qua đi, chúng ta gặp lại nhau để cho tình yêu lại nồng nàn hơn trước, đã có lúc chúng ta cùng cười cho cái nỗi đau khổ ngông cuồng của thời trẻ dại. Nhưng sau này, và ngay cả bây giờ, mỗi khi phải xa nhau, lòng anh lại vẫn còn nguyên nỗi cuồng nộ ai oán như thế.

Khi viết dòng chữ trên, anh liên tưởng đến cái lần xa cách kinh hoàng lần thứ hai chúng ta phải trải qua. Chúng ta mới thành hôn được hơn một năm, công việc làm đang đi dần đến chỗ ổn định vững vàng thì miền Nam xụp đổ. Cơn biến động lịch sử kéo theo bao nhiêu là mảnh đời tan tác. Nhưng so ra với bao người khác, chúng ta vẫn còn là những kẻ may mắn lắm. Bởi vì anh không phải đi cải tạo, và rồi cả hai chúng ta đều "được biên chế" vào thành phần công nhân viên nhà nước. Thì thời gian đó , trong cái tâm trạng khiếp nhược của kẻ sa cơ, ai mà không cho rằng gặp được sự yên ổn như thế là điều may ?

Nhưng chẳng bao lâu thì chúng ta đều nhận ra rằng mình chỉ là những quả chanh héo đang được vắt cho hết những giọt cuối cùng. Anh không bao giờ quên được những năm tháng nhục nhằn ấy. Nó như một vết nhơ lớn trong cuộc đời mà chúng ta khó lòng có cách gột cho sạch. Đứa con đầu lòng của chúng ta ra đời trong khoảng thời gian này là niềm an ủi lớn lao. Thuông con chào đời giữa cảnh ngộ nghiệt ngã, chúng ta đều nỗ lực dành cho con tất cả tình thuông và sự chăm sóc. Nhưng con càng lớn lên, anh càng thấy mình cần phải đối diện với thực tế. Bấy lâu cả hai chúng ta đều muốn như lẩn tránh sự phũ phàng Chúng ta im lặng dấu hết những phiền bực riêng tư. Nỗi bực bội vì phải làm việc dưới quyền tên hiệu trưởng dốt nát, niềm tủi cực khi đứng chờ nửa ký thịt tiêu chuẩn hàng tháng, sự đàn áp tư tưởng của mụ tổ trưởng từ miền Bắc vào, tất cả những điều ấy anh đều không nói với em. Bởi vì anh hiểu rằng em cũng có những nỗi niềm tương tự mà em cũng đã không nói với anh. Quan trọng hơn nữa là chúng ta đều tránh nghĩ và tránh nói về tương lai. Bởi trong hoàn cảnh sống như thế, làm gì có tương lai để mà nghĩ tới?

Nhưng tới khi con đến tuổi vào học trường mẫu giáo thì anh hiểu là chúng ta không thể kéo dài lối sống như thế. Chúng ta đã lầm khi tưởng rằng cứ âm thầm cam chịu thì sẽ làm cho nhau đỡ khổ hơn. Thực ra, điều đó chỉ khiến cho tình yêu của chúng ta bị sứt mẻ dần. Bởi vì người ta không thể yêu nhau trong sự khép kín và vô vọng. Khi nhận ra điều đó thì anh thật sự hốt hoảng. Bọn chúng có thể tàn phá được nhiều thứ, nhưng còn tình yêu của chúng ta, của con người thì đâu có thể để cho chúng hủy hoại được ?- Rồi còn đời sống của con nữa. Có con đi học, cha mẹ nào mà không mong cho con được thầy yêu, bạn mến. Nhưng nàng tháng cầm quyển sổ điểm của con với những huy hiệu "Cháu ngoan bác Hồ", anh nghĩ rằng em cũng cảm thấy chua xót như anh, bởi vì chúng ta đều đã có cơ hội hiểu quá rõ cái đường lối giáo dục phi nhân ấy. Cho nên anh nói ra cái ý định vượt biển, em đã tán thành ngay, dù rằng anh biết em vốn rất sợ những chuyện mạo hiểm, phiêu lưu. Chỉ có điều cho đến bây giờ anh vẫn không hiểu là tại sao dạo ấy điều gì xui khiến đã khiến cho chúng ta chỉ tính đến chuyện anh đi một mình hoặc dẫn con theo, mà không tính đến chuyện cả em đi cùng? Đành rằng chúng ta không có sẵn tiền bạc, nhưng nếu nhờ vào sự giúp đỡ của gia đình, anh em, đâu phải là điều không vượt qua được.

Anh và con đã trải qua một chuyến vượt biển may mắn nhất, chỉ chưa đầy hai ngày lênh đênh trên mặt biển là đã được tàu Na Uy vớt. Và chỉ khi cha con đã an toàn trên chiếc tàu hàng hải trọng tải mấy chục ngàn tấn, anh mới ý thức được rằng anh phải xa em lần thứ hai trong đời. Trái ngược với sự an toàn của sinh mệnh là nỗi hoang loạn của tâm thần. Lần trước, chúng ta phải xa nhau, sự xa cách có kỳ hạn rõ ràng và sự liên lạc dễ dàng mau chóng. Lần này, chúng ta xa nhau cả nửa vòng trái đất, không biết tới bao giờ và có hy vọng gì gặp lại được nhau không. Anh mới ngẩn người ra mà nhận thấy rằng trong khi cuống quít lo bảo vệ tình yêu của chúng ta, anh lại đã ngớ ngẩn để lạc mất em. Và anh lại cuồng nộ ai oán. Tại sao trong suốt những ngày tháng đôn đáo chạy ngược chạy xuôi lo tìm mối để ra đi, chúng ta lại không hề nghĩ tới điều đó ?

Khi đã liên lạc thư từ được với nhau, anh mới biết là em cũng cùng mang tâm trạng như thế.

Sau đó là những tháng ngày lo âu, khắc khoải, đợi chờ. Nhưng mà cái sự ly tan của chúng ta cũng chỉ là một trong muôn vàn cảnh ngộ đau thương khác trong cơn quốc biến. Tất nhiên nỗi khổ phần ai riêng người đó chịu, và đoạn trường thì ai có qua cầu mới hay.

Nhưng trong những lá thư em gửi cho anh và con, có lần em viết :"**...Bây giờ chúng ta ở hai cảnh đời khác biệt, em ở đây với khung cảnh cũ ngày một tàn tạ, ủ ê. Anh ở đó với bao nhiêu là mới lạ. Một ngày hai mươi bốn tiếng không biết có đủ cho anh làm quen ? Chúng ta như hai kẻ quay lưng lại nhau mà đi tới, trăm vạn nẻo mênh mông không biết làm sao cho khỏi thất lạc nhau ?...**". Cái ý em nói và chữ "thất lạc" em dùng làm cho anh suy gẫm hoài và anh chợt nhận ra nhiều điều thật trớ trêu của lịch sử. Chúng ta phải bỏ đi từ một cái xã hội tự cho là mình theo chủ nghiã duy vật, nhưng lại luôn luôn viện dẫn những giá trị tinh thần để bắt buộc con người hy sinh hiện tại cho một tương lai mờ mịt, bắt buộc con người hy sinh cả tính mệnh cho một lý tưởng không tưởng. Nghiệt ngã hơn nữa là họ lại bắt buộc chúng ta phải tin rằng điều họ nói là điều duy nhất đúng.

Thế rồi chúng ta lạc đến một xã hội khác, ở đây tự do tư tưởng được tôn trọng tối đa, cá nhân được hưởng những điều kiện an sinh tối hảo. Thế nhưng con người lại bị buộc chết vào món nợ vật chất trang trải cả đời chưa chắc đã xong. Thậm chí đến những kẻ có lợi tức càng cao thì càng phải hối hả đi vay nợ cho nhiều để tránh bớt thuế má. Con người ở đây lúc nào như cũng loay hoay với những bài tính lãi xuất, phần trăm.

Anh bỗng ngậm ngùi thấy rằng dạo ở quê nhà anh đã buồn bã vì mọi người càng ngày càng không cần lấn nhau, bởi vì không thể tin nhau nổi, và bởi vì cùng ở trong những hoàn cảnh khốn khó như nhau, nên ai cũng hiểu rằng kẻ khác chẳng thể giúp gì được cho mình hết.

Ở đây người ta cũng không cần lấn nhau, bởi vì ai cũng có những điều kiện sống giống nhau và bởi vì không ai phải nghĩ đến chuyện nhờ kẻ khác giúp mình. Chỉ có cái số tiền nợ nhà băng thì khác nhau, kẻ nhiều người ít mà thôi. Tại sao mà hai cái xã hội khác biệt nhau từ triết lý đến cơ cấu tổ chức mà lại có thể có một điều giống nhau đến thế ? Đó là ở đâu cũng thi ếu vắng tình người.

Anh đã sống những ngày tháng đợi chờ em trong cái nỗi băn khoăn ấy Mà nghĩ lại thì đó cũng đâu phải là một nỗi băn khoăn mới mẻ gì.

Thời còn tuổi thanh niên, chúng ta đã mê say đọc cuốn **"Giờ thứ hai mươi lăm"** của Constantin Virgil Gheorghiu với chủ đề này. Có điều dạo ấy mình đọc Gheorghiu như nghe một điều tiên tri. Còn bây giờ mình phải sống trong cái hiện thực là như vậy. Nhưng dĩ nhiên là một con người tầm thường như anh không thể khai triển vấn đề một cách rộng rãi và toàn diện như Gheorghiu. Anh chỉ nghĩ tới một vài khía cạnh nhỏ nhặt có liên quan đến đời sống của chúng ta.

Trước hết là vấn đề giáo dục con cái. Nếu như mình cứ nhồi nhét cho con những cái quan niệm sẵn có về những giá trị trong đời sống, anh e rằng sẽ đưa con vào một mê hồn trận và làm giảm đi cái khả năng thích nghi với hoàn cảnh của con. Nhưng nếu cứ để mặc cho con được đào tạo bởi nền giáo dục với phương pháp tiến bộ, phương tiện đầy đủ, nhưng nội dung thì khô khan và thiếu thốn những giá trị tinh thần thì có khác gì mình đứng ở một chỗ mà nhìn theo con thất lạc dần?

Và rồi tới chính bản thân chúng ta nữa, nhìn quanh anh đã thấy biết bao kẻ bạn đời với nhau, đưa nhau đến xứ lạ trên con đường hội nhập vào đời sống mới đã chẳng còn sánh bước cùng nhau. Những bước cao bước thấp, bước ngắn bước dài đã đưa đến bao cảnh ngang trái nát lòng. Chứng kiến những cảnh đời oan nghiệt ấy, tránh sao lòng khỏi não nề khi nghĩ đến sự xa cách của chúng ta, xa cách không những chỉ ở biển rộng, núi cao, mà còn ở những ngăn trở của những định chế chính trị khắt khe tàn bạo.

Nhưng rồi cuối cùng sau gần ba năm chờ đợi chúng ta cũng

TIN một cột

SINH HOẠT CỦA NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI ÅLESUND.

Nhằm mục đích giới thiệu với người địa phương về văn hóa, nghệ thuật cũng như đời sống của người Việt Nam, chi hội Người Việt Tị Nạn tại Ålesund đã tổ chức liên tiếp trong tháng 3 ,4 và tháng 5 vừa qua những buổi trình diễn văn nghệ, những buổi nói chuyện trong các trường học...

Đại diện chính quyền địa phương và học sinh Na-Uy đã nhiệt liệt ca ngợi những hoạt động này mà họ coi là rất hữu ích để bắc nhịp cầu thông cảm giữa người Việt tị nạn và dân bản xứ.

Ngoài ra trong sinh hoạt nội bộ, Chi Hội cũng trong tháng 5 vừa qua đã tổ chức vào các chiều thứ bảy những buổi họp gặp gỡ của giới trẻ. Cộng đồng đã gặt hái được nhiều kết quả khả quan, rất khích lệ.

PHẢN ĐỐI ĐÀI TRUYỀN HÌNH NRK

Ban Chấp Hành Trung Ương Hội Người Việt Tị Nạn Tại Na Uy trong lá thư đề ngày 31.8.87 gửi cho ông giám đốc Bjartmar Gjerde của đài truyền hình NRK/Na-uy để phản đối việc cơ quan này đã chứng cớ của chính quyền Việt cộng trong lúc đọc bản tin ngày 26.8.87 về việc "3000 người Việt tị nạn tại Na-Uy được quyền bỏ phiếu trong cuộc bầu cử hội đồng Tỉnh và Thị Xã". Qua lá thư này, Ban CHTU. nhấn mạnh "đó là lá cờ của chế độ bạo tàn, vô nhân đạo hiện thống trị nhân dân Việt Nam..." Người Việt Tị Nạn vốn là những nạn nhân của bạo quyền đó, không bao giờ coi lá "cờ đỏ sao vàng" là biểu tượng của Việt Nam."

Ban CHTU. cũng đã kèm theo lá thư lá **cờ vàng ba sọc đỏ** đồng thời cho biết "đây là lá cờ mà toàn thể người Việt tị nạn trên thế giới vẫn sử dụng làm quốc kỳ của mình."

SỐ 5/87 : NHÂN QUYỀN
Ra ngày : 20-12-1987.

được gặp lại nhau. Trong những khả năng đa diện của con người, người ta có khả năng để quên, nhờ đó mà dòng đời sống vẫn tiếp tục. Được ở bên nhau rồi, chúng ta quên những ngày tháng xa cách buồn đau để hướng về tương lai. Tương lai ? Đó quả là điều mà mấy năm trời nay anh đã trốn tránh không nghĩ tới. Anh viện vào cớ phải xa em, phải sống trong cảnh gà trống nuôi con để bám víu lấy công việc tạm bợ, dù rằng vẫn cảm thấy mình như chỉ sống bên lề của cuộc đời. Nhưng còn em, sau một thời gian ngắn loay hoay với những công việc cũng thuộc loại tạp nhạp, em đề nghị với anh là hãy rằng chịu cực thêm một thời gian để cho em học lấy một nghề cho chắc chắn. Trước một đề nghị đứng đắn và hợp lý như vậy, tất nhiên là anh không phản đối. Còn như chuyện phải chịu cực thêm thì từ ngày sang đây anh đâu có thấy gì là cực đâu. Dẫu rằng đồ đạc trong nhà mình, thì như bạn bè thường nói đùa :-"Từ triều đại bà Karen vẫn chưa chịu thay." . Bà Karen là người phụ nữ Na Uy tốt bụng, trông coi Trung tâm tiếp cư từ những ngày đầu của sở Tị Nạn, đã dẫn anh đi mua lại những vật dụng rẻ tiền. Thế là em trở lại trường học. Khi quyết định chọn ngành điện toán, em đã nói đùa :-"Nếu học dở quá không xin được việc làm thì cũng có cơ hội để so sánh cái hiện đại nhất của chủ nghĩa tư bản với cái tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội, xem cái gì hơn."

Sau hơn hai năm, em cũng đã đạt được cái kết quả bình thường của những con người bình thường, nhưng với hoàn cảnh và tuổi tác của chúng ta thì quả là những cố gắng lớn lao. Nhưng để rồi bây giờ em phải đi làm việc ở một nơi xa trên ba trăm cây số với năm ngày cách mặt hàng tuần. Như anh đã nói, cứ phải xa nhau là lòng anh lại vẫn còn nguyên nỗi cuồng nộ ai oán cũ. Anh lại nhớ lời em nói khi chúng ta gặp lại nhau nơi đất khách quê người :-"Thôi **xa nhau lần vừa rồi đủ cho tôn tới già, từ nay sẽ chẳng bao giờ sống xa nhau nữa."** Không phải anh nhắc lại những điều đó để trách móc gì em hết. Anh hiểu những nguyên do nào đã khiến cho em trong mấy năm vừa qua cố gắng như thế, và anh hỗ trợ cho sự cố gắng của em như thế. Trước sau gì và ở bất cứ đâu, chúng ta cũng chỉ tha thiết muốn sống như con người. Mà muốn sống như con người thì phải thấy được cái vị trí của mình, dù là khiêm nhượng, và phải đóng góp, dù là ít ỏi, cho cái xã hội mình đang sống. Dưới chế độ cộng sản chúng ta đã bị tước đoạt những điều tối thiểu ấy. Bây giờ, ở đây, muốn sống như những con người bình thường cũng không phải là điều dễ dàng.

Anh không bi thảm hóa sự việc đâu. Anh chỉ muốn rằng đưa nhau được đến vùng đất này chưa phải là chúng ta đã giải quyết được vấn đề, mà hình như chúng ta lại còn phải đương đầu với những vấn đề khác cũng không kém phần nan giải. Sống trong thế giới phân hai, một bên là chủ nghĩa cộng sản với những giáo điều huyênh hoang, một bên là chủ nghĩa tư bản với những tiến bộ vượt bực về kỹ thuật, cái cá nhân nhỏ bé của anh chỉ ao ước một điều đơn giản là được được sống trong một hạnh phúc bình thường.

Ở trong những ngày buồn của lần xa cách thứ ba trong cuộc đời chúng ta, anh định viết cho em một lá thư tình như hàng ngàn lá thư tình xưa cũ. Nhưng đọc lại chỉ thấy những băn khoăn đến rũ rượi, nặng nề. Ờ, mà trong hàng ngàn lá thư tình xưa ấy, anh hay nhắc đến hai câu thơ, không biết anh đã thuổng được của ai :

"Anh vẫn là anh,gã si tình trước,
Em vẫn là em,cô bé ngày xưa."

Bây giờ, tuổi thanh xuân đã qua, đang sống lạc loài xa quê hương với bao nỗi ưu tư khắc khoải, anh bỗng muốn một lần trở lại lẩm cẩm như ngày nào, để nhắc lại với em hai câu thơ ấy. Không biết em, sau khi đã học và hiểu thêm được mấy thứ ngôn ngữ khác nhau của máy điện toán, đọc lại thứ ngôn ngữ ngây ngô của thời trẻ dại ngày xưa, có còn rung cảm như cũ nữa không ?○

PHẠM TƯỜNG CHI

THƠ THẨN

CA DAO MỚI

Thăng Chinh, thăng Duẩn, thăng Đồng,
Ba thằng cùng béo, vặt lông thằng nào ?
Thằng Duẩn chết bởi tim đau,
Giết dân, hại nước làm sao sống đời ?
Thằng Động chẳng thoát lưới trời,
Bị lòa đôi mắt, đáng đời, chớ than !
Thằng Chinh nợ máu đã tràn,
Bầm thây chưa hả mối hờn dân ta.

Con ơi mẹ bảo con này,
Cướp đêm là giặc, cướp ngày là quan.
Dân ta phải chịu lầm than,
Từ ngày giặc Cộng tham tàn vô đây.
Mặt trời lặn ngả về Tây,
Cha đời bác, đảng một bầy bất nhân.
Mồ hôi nước mắt của dân
Chúng dủng dưng cướp, cái quần chẳng tha !

Ai về Hà nội, Ba đình
Ghé lăng thăm bác đã sinh hay chưa ?
-Bác không sinh nhưng nghe vẫn thúi,
Danh cáo Hồ lưu xú vạn niên !

PHŨ-SA-THẢO

LẨM CẨM

NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN THOÁT ĐƯỢC VIỆT CỘNG CHƯA?

Bất cứ người Việt tỵ nạn nào vừa chân ướt chân ráo đặt được lên vùng đất tự do ở bất kỳ một trại tỵ nạn nào, đều nghĩ chắc trăm phần trăm là mình đã thoát hẳn được bè lũ Việt cộng, cuộc đời Tự Do thênh thang đang rộng mở ! Vĩnh biệt cái thiên đường đỏ...lòm. Vĩnh biệt Hồ...hởi, Đồng, Duẩn, Chinh xu, bạc cắc gì tuốt luốt hết...

Rồi cuộc định cư làm lại cuộc đời tại một đệ tam quốc gia, mọi nguoi lo làm ăn sinh sống một cách thoải mái, tự do. Nhưng, thưa bà con, có **biết đâu niềm vui đã nằm trong thiên tai !**

Cái bóng ma Việt cộng vẫn cứ vượt biển theo bà con chúng mình. Nó vẫn bám riết người Việt tỵ nạn, hễ có cơ hội thì nó tác yêu, tác quái. Nhưng sau kỳ Đại hội Đảng Ăn Cướp lần thứ VI vừa qua, bè lũ cán gộc ở trung ương Đảng đã bật đèn xanh cho bọn yêu quái Việt cộng ở hải ngoại cựa quậy mạnh để phục vụ cho **chánh sách chiếu cố kiều bào nước ngoài** của "Đảng ta".

Lẩm Cẩm tui xin kính cáo để bà con...run, là rõ ràng trong tạp chí Cộng Sản số ra tháng 4 năm nay có một bài viết về **công tác kiều vận** với những số liệu thống kê và phương hướng dụ dỗ người tỵ nạn. Bài này cho biết hiện có 1 triệu 400 ngàn người tỵ nạn ở 40 quốc gia trên thế giới. Ở Việt Nam có 330 ngàn gia đình kiều quyến, tức là gia đình có thân nhân ở ngoại quốc, trong số đó thành phố Sàigòn chiếm 220 ngàn gia đình.

Đó, bà con thấy ớn chưa ? Đâu phải bà con ta thoát ra khỏi Việt Nam là hết. Đảng và nhà nước ăn cướp của chúng nó còn muốn "quản ní" bà con chúng ta dài dài mà !

ĐẢNG CƯỚP VIỆT CỘNG: "CON ĐỈA HAI VÒI"

Sau ngày ăn cướp được miền Nam, đảng cướp Việt cộng có màn dạy cho **ngụy quân,ngụy quyền** và **ngụy dân** học 10 bài chánh trị như là 10 món...ăn chơi của tên đầu bếp dở ẹt Hồ chủ tiệm. Cố bài phán rằng thì là đế quốc Mỹ là con đỉa 2 vòi : một vòi rút riả, hút máu mủ, đô la, đô liếc của nhân dân trong nước; một vòi khác vươn ra ngoài hút máu mủ nhân dân các nước khác...Con đỉa Mỹ hút đâu Lẩm Cẩm tui không biết, chứ nó hút cái giống gì mà dân Mỹ cứ xe hơi, nhà lầu, đô la rủng rỉnh. Dân tứ xứ cứ muốn tình nguyện đến sinh sống ở Mỹ cho đỉa Mỹ hút chơi; vậy cái vòi đỉa Mỹ là cái vòi gì lạ vậy cà ? .

Nói người lại gẫm đến ta; cái đảng ăn cướp lòng thòng cố đuôi **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam độc lập- tự do- hạnh phúc** là cái con gì mà đã hút hết ráo xe hơi, tivi, tủ lạnh, hết mọi thứ "phồn vinh giả tạo" của miền Nam để đến ngày nay nhân dân cả nước chỉ còn vỏn vẹn một cái quần xà lỏn !

Hút hết cái để hút trong nước, bây giờ nó lại thò vòi ra nước ngoài hút không ngừng nào là đô la, thuốc tây, cát-sét, vi-đê-ô, tivi, Honda...

Quả cái thằng ăn cướp lại la làng, y chang "Đảng ta" là "con đỉa 2 vòi" chứ còn ai vô đây nữa!

NGƯỜI VIỆT MAU QUÊN

Để phục vụ cho "công tác kiều vận" hay nói nôm na là công tác hút đô la của người Việt tỵ nạn, các tổ chức **Việt Kiều yêu...quái** của bọn ăn cướp đã, đang và sẽ bày ra những trò hấp dẫn nam, phụ, lão, ấu tỵ nạn. Mỗi lứa tuổi có cái "til-buýt" (tibud) riêng, như từ tuổi sồn sồn cho tới quí cụ ông, cụ bà thì có **món mồi du lịch về Việt Nam thăm quê hương.** Còn lứa tuổi thanh niên ngứa ngáy, nạn nhân của tình trạng trai thừa gái thiếu thì bọn yêu quái bỏ nhỏ :"về Việt Nam cưới vợ đi, cam đoan toàn các cô thơm phức, vừa đẹp, vừa trí thức nữa cơ!" Nhờ gãi đúng chỗ ngứa, nghe đâu bọn kinh tài Việt cộng làm ăn khấm khá. Các "kiều bào nước ngoài" cứ đem đô la về nộp cho "Đảng ta" đều đều, mà không chừng còn dám trở thành những cái loa miễn phí cho "nhà nước ta" nữa đa !

Nghe mấy vụ này, ông bạn già của Lẩm Cẩm thở dài thườn thượt đi một đường than thở :"Ấy đấy, ông thấy không, bọn Việt cộng như con điếm thập thành, vành ngoài bảy chữ, vành trong tám nghề, 'làm trò gì cũng được. Còn người Việt tỵ nạn mình thì lại có tật mau quên!"□

LẨM CẨM

đọc và cổ động
VƯỢT SÓNG

BÁO HIẾU

THĂNG NỒM

Cuối cùng thì hắn cũng đón được ông cụ sang để cho hắn có dịp báo hiếu. Mà thật như vậy chứ. Sau khi đã định cư yên ổn, nhà cửa, xe cộ xong xuôi, nhiều buổi chiều mùa đông ngồi trong phòng khách ấm cúng, nhìn tuyết rơi là tả ngoài trời, chợt nhớ tới cha già lủi thủi, có thể đến ngày ông cụ hai năm mươi hắn cũng chẳng có mặt ở bên cha, lòng hắn ngậm ngùi đau xót. Thế rồi hắn vận động làm đơn xin bảo lãnh cho ông cụ sang đoàn tụ. Lấy lý do là ông bà cụ chỉ có hắn là con duy nhất, bà cụ lại đã thất lộc từ mấy năm nay, ông cụ chỉ có một mình không ai coi sóc. Sự thật thì không hẳn như thế, hắn còn một đứa em trai ở Mỹ và một đứa em gái ở Úc. Nhưng do kinh nghiệm của những người đi trước, hắn cứ khai như vậy. Nếu có bị bác đơn thì cứ khiếu nại, nài ni năm bảy lượt thế nào cũng xong. Chính sách của nhà nước Na Uy vốn là nhân đạo thứ thiệt mà. Khiếu nại đến lần thứ tư thì hắn nhận được giấy chấp thuận cho ông cụ nhập cảnh Na Uy thật.

Nhưng đâu phải thế là xong. Hắn gửi giấy về cho ông cụ và dặn dò cách thức nạp đơn được ít lâu thì được thư ông cụ trả lời. Ông cụ viết trong thư: "Ba già rồi, sống ở đâu cũng vậy thôi. Nhưng còn mồ mả cha ông, cha đâu nỡ bỏ đi. Các con cứ yên tâm lo cho tương lai của mình và của các cháu, đừng thắc mắc nhiều về ba nữa.". Thế là hắn lại phải viết năm bảy cái thư về nằn ni, thúc giục. Mãi rồi ông cụ mới chịu đi nạp đơn xin xuất cảnh. Cũng phải chờ đến gần hai năm sau nữa mới đến phiên ông cụ được phép ra đi.

Hôm được thư mời của Văn phòng Ngoại kiều lên nói chuyện về việc đón ông cụ, hắn mừng thiệt tình. Khi nhân viên Xã hội hỏi ý kiến hắn về việc đưa ông cụ về Trung tâm tiếp cư hay về nhà hắn, hắn đã thành thực trả lời: "Tôi đón cha tôi về nhà chứ, cha con tôi đã gần mười năm không gặp nhau, hơn nữa, người Việt Nam chúng tôi quan niệm rằng cha mẹ già yếu thì con cái phải có bổn phận ở bên để chăm sóc, an ủi.". Thế rồi hắn về nhà, lo chuẩn bị căn phòng đẹp thứ nhì trong cái leilighet của hắn để đón cha.

Những ngày đầu cha con đoàn tụ thật vui vẻ. Bạn bè hắn được tin đến chào ông cụ và chia vui với gia đình hắn. Ông cụ được gặp ba đứa cháu nội cũng hoan hỉ ra mặt.

Nhưng sang đến tuần lễ thứ hai thì ông cụ bắt đầu có vẻ buồn. Mối giao thiệp giữa ông cháu hình như không dễ dàng lắm. Mấy đứa con hắn tiếng Việt dầu còn nhớ được bao nhiêu. Ông cụ tối tối cũng ra phòng khách ngồi kể chuyện cổ tích cho các cháu. Nhưng rõ ràng là chúng không thích thú lắm. Có lẽ tại chúng dầu có hiểu hết.

Đứa lớn nhất thì cho rằng những chuyện ông kể không "si-pen-nen-nỏ" gì cả. Thua xa những phim Rố-bô chúng vẫn xem. Ông cụ đi ra đi vô, lúc nào cũng bồn chồn buồn bã.

Về phần vợ chồng hắn, khi quyết định đón ông cụ về ở chung, quả thật là họ không tính toán đến chuyện lợi lộc gì hết. Tình cha con cách biệt gần chục năm trời chứ dồn sao. Nhưng cái lợi cứ tự nhiên mà tới. Vì hai ngày sau khi ông cụ sang tới nơi, hắn lên văn phòng ngoại kiều lãnh trợ cấp cho ông cụ. Nhân viên phụ trách tính toán phân minh: nào tiền quần áo mùa đông, mùa hè; nào tiền ăn hàng tháng; nào tiền nhà, tiền điện phần ông cụ chia với gia đình hắn. Lãnh tiền về, hắn đưa cho cha, ông cụ gạt đi: " Ba ở chung với các con, có cần gì phải tiêu tiền, hơn nữa chữ nghĩa, tiếng tăm có biết gì đâu mà xài, con cứ giữ lấy, Ba cần thứ gì con mua sắm hộ Ba.". Hắn nghĩ thế cũng phải. Nhưng bộ óc kinh tế của vợ hắn thì thấy ngay lợi tức hàng tháng tự nhiên có thêm một số thu đáng kể.

Đến đầu tháng sau hắn phải đưa ông cụ lên gặp nhân viên phụ trách xã hội làm thủ tục lãnh trợ cấp. Khi về tới nhà, ông cụ buồn buồn bảo hắn: "Ba tưởng con đón Ba sang, con đi làm nuôi Ba, rau cháo gì có nhau, chứ con phải đưa Ba lên xin tiền của người ta à?". Hắn giải thích với cha là ông cụ đã quá tuổi làm việc, đây là tiền hưu trí mà người già nào cũng được lãnh. Nhưng ông cụ vẫn thở dài: "Thuở còn trẻ Ba có đi làm cho Tây vài năm, sau đó làm việc cho chính phủ Việt Nam, Ba có làm cho Na Uy ngày nào đâu mà lãnh hưu trí.". Hắn lại cố giải thích rằng ông cụ không gọi đó là hưu trí cũng được, nhưng đây là quyền lợi mà người già nào cũng được hưởng. Ông cụ vẫn khăng khăng mà rằng: "Người già Na Uy được hưởng là phải, vì họ đã làm việc cả đời để xây dựng xứ sở của họ, chứ Ba có đóng góp gì cho đất nước này đâu mà cũng hưởng như họ.". Ông cụ lý luận đến thế thì hắn cũng đành chịu, chỉ than thầm ông cụ lẩm cẩm, nhưng vợ hắn thì bực bội rõ rệt, bỏ vào phòng đóng cửa cái rầm, làm hắn cũng thấy ngượng với cha. Sau cùng ông cụ nói: "Thôi thì sao cũng được, nhưng Ba chỉ mong là hàng tháng con đừng dẫn Ba lên xã hội xin tiền

nữa." Hắn nghĩ thế cũng dễ, hắn chỉ cần lên nói với nhân viên phụ trách hàng tháng gửi Postgiro đến nhà là xong.

Từ đó hắn cố để ý sắm sửa cho cha đầy đủ, không nhắc nhở chuyện tiền bạc với ông cụ nữa. Ông cụ sang được chừng ba tháng thì hết mùa đông, hắn mừng thầm là hết lạnh leo chắc ông cụ sẽ bớt buồn, có thể đi đây đi đó cho khuây. Rồi những ngày nắng ấm cũng phải tới. Buổi sáng hắn thấy ông cụ mở cửa đi ra ngoài sớm lắm. Hắn nghĩ ông cụ lớn tuổi không ngủ được, dậy sớm vận động chân tay cũng là điều hay. Thân thể khoẻ mạnhthì tinh thần cũng minh mẫn.

Thế nhưng vài bữa sau người trực chung cư gặp hắn để phàn nàn về ông cụ. Ông ta nói: "Tao sợ ông cụ nhà mày hơi điên rồi. Sáng nào ông cụ cũng đi vòng chung cư để lượm rác rến, thấy cái bao ny lông nào còn sạch thì gấp bỏ túi. Đã vậy ông cụ còn mặc pyjama đi ra ngoài nữa chứ.". Hắn chỉ biết cười giả lả và hứa sẽ nói chuyện với ông cụ. Hắn phải đợi lúc vợ đi vắng mới nhỏ nhẹ trình bày với cha là công việc dọn dẹp quanh chung cư đã có người trực phụ trách, ông cụ khỏi cần lượm rác nữa. Ông cụ cười hiền lành: "Ba thấy mình ở không mà nhận tiền giúp đỡ hoài cũng kỳ, rảnh rỗi Ba đi nhặt mấy cái rác cho sạch, thì cũng con cháu mình xả ra chứ ai, vậy mà họ cũng cấm sao?".

Đến khi phải nói với cụ về việc mặc pyjama thì hắn cũng hơi ngại. Thật ra thì ông cụ mặc bộ đồ bà ba trắng chứ đâu phải pyjama. Mà ông nổi cáu lên thật. Cụ gắt: "Tao mặc đồ bà ba kín đáo từ cổ đến chân, trắng tinh sạch sẽ. Chúng nó thì đàn ông mặc quần đùi, đàn bà mặc si-líp, vú vê thòn thẹn nằm phòi đầy ban-công, bãi cọ mà có ai cấm cản đâu. Cái thứ văn minh gì mà kỳ cục vậy?". Thấy cha nóng, hắn cũng sợ, đành im luôn.

Cha hắn vẫn cứ lủi thủi không vui, hắn cố tìm mọi cách cho ông cụ giải khuây. Hắn nhớ ông cụ vẫn có thú đọc sách. Tất nhiên là sách Tàu, sách Tây. Chứ sách Mỹ thì ông cụ chê, còn sách Na Uy thì mù tịt. Hắn bèn ra thư viện mượn về mấy cuốn tiểu thuyết Pháp văn mới nhất. Ông cụ đọc được một cuốn, vất lên bàn bảo hắn: "Sách vở gì mà lạ quá, từ đầu đến cuối không có một dấu chấm, dấu phẩy. Chứ Pháp ngày xưa hay lắm chứ đâu có như thế này.".

Hắn vẫn không nản chí, có người bạn mách thuê phim chưởng, phim tình cảm Tàu chuyển âm tiếng Việt về cho cụ luyện. Hắn nghe có lý bèn mượn về một bộ chưởng dài mười ba tập, chắc mầm phen này cụ có thể giải trí suốt tuần. Ngờ đâu xem chưa hết nửa tập, cụ đã đứng dậy bảo hắn: "Con đừng đem thứ phim ảnh này về đầu độc trẻ con, còn Ba thì nghe thứ tiếng Việt lai căng này Ba chỉ thêm bực.". Hắn ngượng quá, đành tắt máy Video rồi đem bộ phim đi trả.

Thật ra thì vợ chồng hắn không có lý do gì để phàn nàn ông cụ. Tuy rằng buồn bã nhưng ông cụ không hề than thở, chỉ âm thầm như một cái bóng. Mà hắn cũng phải nhìn nhận cố gắng của ông cụ để làm thân với các cháu chứ. Nhưng đám trẻ thì bận rộn đủ thứ chuyện của chúng. Ngoài giờ đi học, đứa thì đi đá banh, đứa thì học nhạc, bạn bè sinh nhật suốt tuần suốt tháng. Rõ ràng ông cụ là một sinh vật thừa thãi đối với bọn chúng.

Hắn bất lực nhìn cha mình héo úa dần đi như một cây già trốc gốc. Hắn thấy mình không báo hiếu gì được cho cha hết. Tiền ăn, tiền ở của ông cụ thì đã có xã hội lo. Ông cụ giống như một người khách ở trọ nhà hắn. Đôi lúc hắn thoáng nghĩ đến cuộc sống sau này của hắn khi về già nơi đất khách quê người. Nhưng hắn vội xua đuổi ngay những ý nghĩ bi quan ấy. Hắn cũng còn biết bao việc phải lo toan đây...□

THĂNG NỚM

giải bày

TRƯỜNG VÕ KỊ

Hôm nay Đính phải xin nghỉ việc một ngày. Cái chuyện nghỉ ngang xương đối với Đính là chuyện thật chẳng đặng đừng. Chẳng phải tại Đính chăm chỉ. Chẳng phải đốc công phân xưởng khó khăn. Ở cái xứ mà thời tiết cứ như người ốm nghén và quí người như quí vàng thì sự cáo bệnh qua loa cũng được dễ dãi chấp nhận. Luật lệ nhà nước chẳng qui định là gì. Vẫn ăn lương đầy đủ., Vẫn lên lương đều chi theo qui định chung. Chẳng ai dám "đi" mình vì cái chuyện cáo bệnh cả. Hắn thế một số người quen của Đính đã lợi dụng cái thiện ý của nhà luật pháp để cáo bệnh vài ba ngày vì mỗi một chuyện...lo khát nước canh bạc đêm qua hay bộ phim chưởng gây cấn mới mượn hôm trước hay như là lo chén thù chén tạc...

Cứ thế, ngày qua ngày, tháng qua tháng, năm qua năm đã sao đâu ? Đính đi làm đều chỉ vì công việc giúp Đính nguôi ngoai nỗi buồn cô độc. Những ngày nghỉ cuối tuần là những ngày khổ sở nhất đối với Đính. Đính rất sợ phải đối diện với khoảng không gian lặng thinh. Đính nhìn rõ như thế đếm được thời gian. Nó trôi theo những tiếng thở dài của cái phần đời Đính còn lại. Đính nhìn thấy Đính bất lực, buông trôi, không tỏ ra một cử chỉ nào chủ động cái đời mình cả. Giống như kẻ chờ cái chết đến chậm.

Công việc dây chuyền trong xí nghiệp không cho phép Đính bận tâm vào chuyện khác hơn là đứng máy ! Tìm thú vị gì trong công việc người máy này ? Tay làm hàm nhai thế thôi. Ở nhờ xứ sở người ta, còn thanh niên trai tráng ăn bám hoài cũng kì. Nhục nhã ra dù cứ giả điếc cũng xong. Vả lại nếu không có cái công việc này chắc Đính phải điên. Tâm trạng mất mát như một cái bóng theo mãi cái hình. Cái hình tượng lêu nghêu khất khưởng bước đi bơ phờ trên vạn lí mù khơi. Đi là mất mát. Đính biết. Đi là một lỡ làng. Đính biết. Đi là bỏ lại đằng sau giòng sông quen thuộc. Khước từ thân thương mà đi. Đi mang tâm sự của người con gái gạt nước mắt miễn cưỡng sang bến đò khác để lại đàng sau một mối tình đầu khép nép dở dang. Người ở lại ngậm ngùi lẻ bóng. Người đi tan nát cõi lòng. Cô quận rồi cũng chỉ là cái bóng mờ cuối nẻo thiên thu. Một thứ biên giới thời gian vô hình đã chận lối về. Là thôi. Là hết rồi. Có còn chăng chi ? Tiếng thở than. Nước mắt cá sấu hững hờ rớt rụng từ những con mắt ráo hoảnh. Những con mắt đảo điên tìm lại cái hư vị ngày xưa. Đôi khi có cả những tiếng gầm thét oai phong lẫm liệt của một thứ Lữ Bố-Điêu Thuyền. Tiếng rống của một thứ tráng sĩ mạt đời Tần vọng về sông Dịch. Tội một giòng sông cứ phải chở theo những linh hồn quỉ quái.

Thành thử Đính rất ngại những xáo trộn không cần thiết trong cái cuộc sống thinh lặng đến phát khiếp này. Lưu đầy. Vô nghĩa. Buồn tênh. Bát nháo chợ. Kịch cỡm. Chống cộng bằng răng. Đêm-không-ngủ-bàn-đèn ! Họp-hành-khiến-chán-cả-người-bạc-cả-râu ! Nó làm Đính phát mửa. Mửa vào cái đời bánh mì bơ sữa Đính đang o bế.

Đính đã tìm thấy một công thức biện luận là Đính đã mất niềm tin. Nhưng liệu Đính có niềm tin lần nào chưa mà đã mất. Có mới mất chứ? Không có, sao lại mất được. Có thể là Đính đã ích kỉ niềm tin như một người bạn cũ ở quê nhà viết thư mắng vốn. Cho nên cái chuyện Đính phải nghỉ việc hôm nay nó cũng vớ vẩn và trớ trêu như cái cuộc đời chán như cơm nếp nát của Đính vậy.

Đính phải đem cái xe hơi ra ngoài nghĩa địa của nó ! Đem cái xe của mình đi vất thì có cái gì hào hứng được. Thế còn phải nghỉ việc, mất toi không một ngày lương nữa. Xe đang chạy ngon lành bây giờ đem vất bỏ có ra thể thống gì cơ chứ ? Giá nó tan nát cũng đành lòng.
Số là Đính sắm được chiếc xe hơi, cũ như xe thời Bảo Đại, với giá rẻ mạt qua một cuộc đấu giá hơn 5 năm nay. Giá mua hời vì lúc chiếc xe này về tay Đính chẳng còn tươm tất nữa. Chiếc xe này hình như của một công ty nào đó. Chắc hắn mua cho nhân viên đi. Vì chẳng phải xe của riêng ai nên không được bảo trì và săn sóc đúng mức. Đúng là cha chung có ai khóc đâu. Tuy thế, nó vẫn ở với Đính một cách trung thành như con ngựa quen chủ vậy. Thế đùng một cái, vào một buổi chiều cuối tuần êm ả, nó bị chặn lại để kiểm soát kĩ thuật. Người cảnh sát trao cho Đính biên bản vừa cười vừa lắc đầu thông cảm. Chiếc xe "tri thiên mệnh" đã tới mệnh của nó. Xe phải vào nghĩa địa vì thiếu tiêu chuẩn kĩ thuật và an toàn. Đính phải bỏ chiếc xe. Đính tiếc chiếc xe. Đính không hề tiếc tiền dù Đính cũng nghèo như nó. Nó về với Đính từ lúc hàn vi. Nó gần gũi Đính mỗi ngày. Chẳng khi nào "ăn vạ" hay bỏ Đính. Cuối tuần chẳng biết làm gì, Đính xách xe chạy rông. Nó chở Đính nhưng cũng chở cả nỗi buồn xa xứ của Đính theo.

Độc thân như Đính ở xứ này lại càng cô độc hơn. Nghĩ đến một chuyện tình có vẻ khó quá, vượt khỏi tầm tay với. Đành làm bạn với cái xe. Đã thế, có nhiều tay mới lóp ngóp sang đây đã đổi xe như đổi áo, đã từng cười Đính. Có lần "ông bố" của một cô gái Đính mới mon men làm quen nửa đùa nửa thật với Đính :

- Xe của cậu đem về Việt Nam bán có giá lắm.

Mấy tay trẻ tuổi mà Đính từng thông dịch đã "khôi hài đen" theo kiểu tay chơi có hạng :

- Em phục "thầy" thật. Còn trẻ mà lại dám chơi đồ cổ.

Có người mới đến định cư một thời gian ngắn đã tỏ ra sành sỏi, kinh bang tế thế nhún vai dậy khôn Đính :

- Cậu dở bỏ mẹ. Ở xứ này mà không nợ chi tổ thuế nó chém. Làm bao nhiêu cho chúng sởi. Công cốc.

Thế đấy, chiếc xe của Đính thường là "miếng trầu khởi đầu câu chuyện" mỗi khi có dịp họp hành lễ lạc. Tuy nhiên Đính vẫn hài lòng với nó. Xe mới rồi lại xe cũ. Dù sao vẫn có một chút ân hận trong lòng Đính lúc này. Từ lâu

THƠ ... THẨN

Tiếng Nauy... đáng ngại

Mỗi lần muốn nói tên mình
Nói suôi nói ngược cũng thành nói...suối
Mỗi lần muốn nói tên người
Nói đi nói lại riết rồi nói...sai
Mỗi lần muốn hớt tóc tai
E ông thọ cạo ngàn, dài hiểu chăng?
Mỗi lần nha sĩ khám răng
Răng đau chẳng nhổ, nhập nhằng chết toi!
Mỗi lần mua thịt heo tươi
Rước ngay "lam, liếc" (1) hết sới phe này
Mỗi lần nhờ món giả cầy
Thiếu gì "Hot dog" (2) bán đầy, rẻ ghê
Mỗi lần vào tiệm mua...mề (3)
Ôi thôi "tay nói" chán chê cũng "bù"
Thế nhưng em "va-sô-gu" (4)
Hiểu ngay tức khắc, "thằng Khu" (5) cười tình!

PHẠM MỸ TỤC

(1) Lam: Thịt cừu
(2) Hot dog: dịch sát là "chó nóng"
(3) Mề: mề gà
(4) Vær sả god: xin mời
(5) Đặng Xuân Khu, tức Trường Chinh, tức...thằng Cù nhà mình.

lắm rồi, Đính chẳng ngó ngàng, tu bổ nó gì cả. Tới lúc nó "đi", Đính mới biết mình bậy quá. Người ta chỉ tiếc khi người ta đánh mất. Đính thuộc loại người này. Ngi toi mình toi sự hưởng thụ của mình nhiều quá đến khi tiếc thì muộn. Người mơ ngủ cứ hay nhắc đi nhắc lại cái sự tiếc thương. Lâu dần thành điệp khúc để chứng tỏ ta đây là kẻ độc quyền nhận ra cái "ưu thời mẫn thế" đó.

Đính đưa xe ra tận bãi tha ma của nó. Đính chưa muốn về ngay. Đính muốn làm một cử chỉ đẹp với nó lần cuối trước khi chia tay. Đính nhìn lại nó một cách thân quen giữa những ngổn ngang hàng hàng lớp lớp xe cộ phế bỏ. Nghĩa tử là nghĩa tận. Đính thành thật cảm ơn nó. Chân tình như một người bạn đời hiếm có. Đính không bỏ nó. Xã hội và hoàn cảnh khắt khe đã bắt Đính bỏ nó.

Chắc nó chẳng được iên nghỉ đâu. Phơi mưa. Tấm gió. Dãi dầu tuyết sương. Rồi một ngày nào được đè bẹp lại, lôi đi đến một nhà máy nào đó. Xe sẽ được nấu chảy thành một thứ nguyên liệu. Thôi thì hi vọng nó được chế tạo thành vật được người ta chiều chuộng, chưng bày. Chẳng hạn như được đúc thành tượng một vĩ nhân nào đó. May ra an ủi cái kiếp xe ngậm ngùi hầm hiu. Bất giác, Đính liên tưởng đến một kiếp người. Kiếp tha hương. Tha hương cầu thực rồi tới một lúc nào đó, tàn lực, nằm xuống ở một mảnh đất xa lạ. Ở đây đất lạnh cóng, chắc chẳng thú vị gì. Sống vay thác gửi. Kiếp tha hương còn tệ hơn kiếp xe. Vật vô tri vô giác. Đính biết, nhưng cũng muốn trải tâm sự với nó. Biết ai là kẻ đồng tâm ? Nói ra được, lòng nguội ngoai. Cái hình tâm sự lấy cái bóng. Vậy thôi. Có thể Đính sẽ dành dụm tiền mua một chiếc xe khác làm phương tiện di chuyển. Có thể mới hơn. Khá hơn. Nhưng khó lòng Đính quên được chiếc xe cũ. Đầu tiên. Quên nó làm sao được. Đính vốn biết mình chẳng thay đổi được gì cho nó. Ngày mai, Đính lại đâu vào đấy. Ngày hai buổi đón xe bus đi làm. Đã có chết thằng tây nào đâu cơ chứ. Người Đính vốn chỉ đa tình đa cảm. Thứ tình cho không biếu không. Rỗ nhảm.□

TRƯƠNG VÔ KỊ

Chị em tâm sự

Kristiansand, cuối tháng 7 năm 1987

Chị Huyền thương mến của Na,

Trong Vượt Sóng vừa rồi Chị đã kiếm cớ cắt mất một phần bức thư tâm sự của em, khiến em giận...định hổng thèm chơi với chị Huyền nữa đó, nhưng lại nhớ Vượt Sóng nên đành viết thư này cho chị vậy.

Bây giờ là cuối tháng 7 tây, vị chi là tháng 6 nhuần ta, ngồi trong nhà nhìn ngọn nắng vàng trong treo dưới bầu trời xanh ngắt thế này mà nói đến chuyện Trung Thu , Na thấy sao mà lòng héo hắt quá chị Huyền à. Tại mần răng mà lòng em héo hắt chị Huyền biết không ? Tại vì trong trí nhớ của em chuyện Trung Thu sao mà bàng bạc, vời vợi và mờ mịt quá. Phải nói là đời em không có Trung Thu chị Huyền à.

Này nhé, thời trước ngày 30.4.75, em mới có đâu hỏn 3 tuổi chi đó nên có biết Trung Thu là cái chi chi mô. Đến khi Việt cộng chiếm hoàn toàn miền Nam, bắt ba em đi cải tạo mút mùa thì má em cứ chay vay chuyện ba em nên đâu còn tâm trí mà nghĩ đến chuyện nhi đồng của em. Rồi những ngày đi vượt biên cực khổ, có hồi nào mà có Trung Thu !

Khi đến định cư tại Kristiansand, hàng năm các bác, các chú trong Chi Hội người Việt Tị Nạn đều tổ chức ngày Trung Thu cho bọn con nít tụi em. Có lần cũng được lồng đèn, cũng có trò chơi, bánh và nước ngọt. Thế nhưng bên ngoài thì bầu trời lại đổ mưa với một ít cảm giác lạnh lẽo len lén vào da thit. Tụi em lên xe theo ba má về nhà sau khi uống hết chai Solo, nhìn bầu trời cố kiếm ông Trăng, nhưng chỉ thấy có vài ông Sao e thẹn núp sau mấy đám mây đen.

Nhờ ơn cô Lan với thầy Viễn dạy dỗ cho nên em đã có dịp đọc một số sách tiếng Việt trong đó có quyển tả về Tết Trung Thu ở Việt Nam. Nào là vầng trăng tròn, nào là đêm thanh gió mát, nào là đèn ông sao, đèn kéo quân, nào là những chiếc bánh Trung Thu màu sắc bắt mắt thơm phưng phức...Rồi tai em như nghe mơ hồ đâu đây tiếng hát quyện trong gió chiều với nắng vàng :"Tết Trung Thu rước đèn đi chơi... Em rước đèn đi khắp phố phường, đèn ông sao với đèn cá chép...Tết Trung Thu rước đèn đi chơi...".

Em nhắm mắt lại và nghe lòng mình êm ả thú vị lạ...Đem so sánh thực tại với những điều tả trong sách, sao mà nhiều khác biệt quá. Em đem hỏi ba, ba nói rằng sách tả đúng. Trung Thu Việt Nam khác hoàn toàn Trung Thu Na Uy. Em hỏi ba thế con phải xin về Việt Nam để hưởng một cái Tết Trung Thu đã, để nữa lớn lên đâu còn cơ hội. Ba nói đó là chuyện Trung Thu ngày xưa chớ nay dưới thời bọn Việt cộng trẻ em đâu có được Tết Trung Thu như vậy nữa. Cơm không có ăn, áo không có mặc, trẻ em phải vụt thân ra đời làm việc kiếm sống chứ đâu có chuyện Tết Trung Thu với Tết Nhi Đồng !.....

Em hỏi ba như vậy có, cách nào trẻ em Việt Nam được hưởng những cái Tết Nhi Đồng thanh bình êm đẹp như xưa nữa không ?

Ba nói tại sao không. Hiện nay ước muốn duy nhất của người dân Việt là lật đổ bọn Việt cộng...Bởi vậy ngay từ bây giờ, mọi người hãy góp tay vào việc lật đổ bạo quyền Việt cộng, bằng cách này hay bằng cách khác để xây dựng quê hương Việt Nam. Đừng chờ đợi nữa !

Đó, thưa chị Huyền, đây là ý của ba hay nói chuyện với Na, không thể để nó chất chứa trong lòng nên Na đem trút "bầu tâm sự" với chị và mong chị giúp ý kiến giùm em rằng tụi chúng em có nên làm chi như ba nói, hay không làm chi hết, mà chỉ vui chơi...quên đời?

Thôi thư đã dài, em xin ngưng ngang đây, sợ viết nhiều chị Huyền của em lại kiếm chuyện cắt mất thư của em thì em lại đau khổ.

Kính thăm chị Huyền thật nhiều,

Thục Khanh.

Thục Khanh thương mến,

Chị lại phải xin lỗi Thục Khanh kỳ này nữa rồi, bởi thư của em lại bị...cắt đi một đoạn. Cũng tại trang báo có hạn, em ạ. Chị em mình mà tâm sự nhiều quá, chiếm hết "đất" của "thiên hạ", e sẽ bị kiện thì chị em mình chỉ còn có nước...gác bút "mút mùa lệ thuỷ" ! Chi bằng "gió chiều nào che chiều nấy"em a !

Điều em hỏi trong lá thư này cũng giống kỳ trước nên chị chỉ nhắc lại đây những ý chính mà chị đã góp ý với em nhé : Mọi người trong cương vị và hoàn cảnh của mình, hãy làm hết trách nhiệm và đúng với lương tâm ngay chính của mình là đã thể hiện được lòng yêu nước và đóng góp cụ thể vào công cuộc cứu quốc rồi. Như chị đã nói với em :"Không bắt đầu từ việc nhỏ thì không bao giờ có thành quả lớn".

Thục Khanh đang trong lứa tuổi học sinh, hãy luôn luôn nêu gương chuyên cần, hiếu học, tôn trọng kỷ luật, kính yêu thầy, thương mến bạn bạn bè...Đồng thời mỗi khi có công việc chung của cộng đồng, em hãy sẵn sàng tham gia tích cực hết sức và hết khả năng "học trò" của mình !

Chị chúc Thục Khanh hưởng một Tết Trung Thu thật đẹp dù rằng vì vận nước, mình vẫn phải sống nơi xứ người. Chị cũng như em, cũng như mọi người Việt chân chính đều tin tưởng rằng một ngày không xa mình sẽ lại được ngắm "vầng trăng quê hương" của mình.

Thân ái,

Chị HUYỀN

Vượt Sóng số 3 đến với các em vào đúng dịp các em vừa nghỉ hè, có em đi chơi xa, có em làm việc hè, có em ở nhà phụ giúp cha mẹ, nhưng nói chung chị biết các em đều nghỉ ngơi thoải mái, vui chơi trong hai tháng hè nắng đẹp để khi lá thu bắt đầu rụng, các em trở lại mái trường thân yêu hăng hái học tập.

Mặc dù là dịp nghỉ, chị rất vui mừng nhận được nhiều thư giải đáp của các em mặc dù câu đố kỳ rồi hơi...khó đấy. Dưới đây chị xin giải đáp ba câu đố đã nhé.

Câu 1: Miền Bắc Việt Nam có những dãy núi đá vôi vã đã từ lâu được khai thác để lãm xi--măng do nhà máy xi-măng Hải Phòng sản xuất. Miền Nam cũng có núi đá vôi, tuy không lớn nhưng cho vôi khá tốt tại vùng Hà Tiên.

Câu 2: Một trong những chiến công lừng lẫy trong lịch sử Việt Nam là đã ba lần chúng ta đánh thắng quân Nguyêndưới đời nhà Trần thế kỷ 13. Góp phần không nhỏ cho những chiến thắng nầy có hai gia tướng của Đức Trần Hưng Đạo. Một vị có biệt tài bơi lặn đục thủng thuyền giặc lãm cho giặc hoảng không biết đâu đề đề phòng là Yết Kiêu (tương tự như binh chủng Người Nhái hiện nay).

Một gia tướng khác có biệt tài huấn

luyện voi xung trận lã Dã Tượng. Voi cũng có tác dụng lớn trong chiến tranh thời xưa giống binh chủng Thiết Giáp ngày nay.

Câu 3: Câu tục ngữ có ý nghiã tương tự câu "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây" lã câu "Uống nước nhớ nguồn. Cả hai câu cũng nhắc nhở chúng ta luôn ghi nhớ công ơn tổ tiên đã dãy công dựng nước, giữ nước để ngày nay, chúng ta hãnh diện được lã người Việt Nam.

Sau đây lã ba em giải đáp dúng vã được tặng thưởng:Trần Lạc Hồng (Skjetten), Đỗ Chí Phong (Fyllingsdalen) vã Bùi Vũ Bảo (Hundvåg).

Trước khi ra câu đố mới cho các em, chị rất vui mừng tin các em rõ lã chủ nhãn Nguyễn Thãnh Cát Co. (Bergen) tiếp tục tặng cho các em Kr. 100 để lãm giải thưởng. Ngoãi ra, Mặt Trận Quốc Gia Giải Phóng Việt Nam, cơ sở Bergen cũng gửi tặng các em ba bộ sách, mỗi bộ gồm 3 cuốn Anh Hùng Nước Tôi, Vần Việt Ngữ vá Trăng Quê Em Đẹp Nhất.

Dưới đây lã ba câu đố cho kỳ nãy:

Câu 1: Tết Trung Thu nhắm ngãy 15 tháng 8 Âm Lịch, do đó được gọi là Trung Thu, tức ngãy Tết nhắm ngãy chính giuã mùa thu. Các em hãy tìm ba từ kép có chữ Trung cũng nghiã chữ Trung trong Trung Thu.

Câu 2: Kinh đô của các triều vua nhã Nguyễn đặt ở đâu?

Câu 3:Giòng sông não đã chia đôi Việt Nam dưới thời Trịnh Nguyễn phân tranh?

Chúc các em may mắn.

CHỊ HUYỀN

TRUNG THU CỦA DUY

Mùa Thu đã đến. Gió bắt đầu lạnh. Nhưng chiếc lá vàng đua nhau rời cành. Những cơn mưa rỉ rả cả ngày, làm cho bầu trời lúc nào cũng xám xịt...

Cảnh Thu thì như thế, nhưng Duy nào chú ý đến. Em đang mải vui trong không khí nhộn nhịp của buổi Tết Nhi Đồng, với những chiếc lồng đèn xinh xinh, những chiếc bánh dẻo, bánh nướng thơm tho...

Cuộc rước đèn sắp bắt đầu. Duy và các bạn, mỗi người cầm một lồng đèn. Khi các ngọn nến đã được thắp sáng, ban tổ chức hướng dẫn các em vừa đi vòng tròn, vừa hát bài "Rước đèn Trung Thu".

Những ánh đèn lung linh, đong đưa. Những tiếng hát trẻ thơ vang vang hết bài này đến bài khác. Có em mải mê hát, quên cả giữ thăng bằng làm chiếc lồng đèn bốc cháy. Có em lại say sưa ngắm chiếc lồng đèn, quên cả hát...Niềm vui tràn đầy.

Sau mục rước đèn đến phần văn nghệ. Rất nhiều em tình nguyện lên sân khấu. Duy cũng đua tài với các bạn bằng một bài hát mà mẹ đã dậy suốt cả tuần vừa qua.

Không khí thật hào hứng và sôi nổi. Có nhiều em lúc đầu không dám lên sân khấu, nhưng sau một lúc, nhờ sự khuyến khích của phụ huynh, đồng thời cũng lây sự dạn dĩ của những em khác nên cũng thi thố tài năng.

Ngoài mục ca hát ra, còn có cả mục câu đố về lịch sử và địa lý Việt Nam nữa. Mục này cũng rất sôi nổi. Các em đua nhau giơ tay xin trả lời.

Đến phần phát quà, ban tổ chức tuyên bố :

-"Hôm nay, em nào cũng giỏi và hát hay. Như vậy tất cả đều được quà !

Bọn trẻ vỗ tay reo mừng. Phụ huynh cũng lây cái vui của con em.

Phần phát quà chấm dứt, buổi Tết được tuyên bố bế mạc. Lúc chia tay, ban tổ chức không quên hẹn gặp lại các em vào dịp Tết Trung Thu năm tới.

MÂY HỒNG

ƯỚC MƠ ĐÊM TRUNG THU

Mưa, những hạt mưa đầu mùa vẫn hối hả rơi. Tiếng mưa nghe thật nhịp nhàng, thánh thót. Mưa rơi lào xào trên mặt đường, trên những đôi mắt buồn rầu của trẻ thơ. Mưa làm tắt ngấm cả những háo hức, đợi chờ của đêm Trung Thu, một đêm mà chị Hằng vẫn thường ban xuống ánh trăng thật thần tiên cho tuổi nhỏ.

Và cũng trong buổi chiều mưa ấy, trên con đường lầy lội nước, thằng Bé vẫn cắm đầu chạy. Trên người nó mặc độc nhất chỉ một cái quần đùi đã bạc màu. Cả gia tài của thằng Bé vốn vẹn chỉ có hai cái quần sọc, và cái áo sơ mi thật cũ. Tuy vậy chẳng bao giờ nó cảm thấy thiếu thốn. Một trận mưa đối với xứ này tựa như luồng gió mát hiếm hoi trên vùng sa mạc. Khí hậu ở đây quá nóng nực nên quần áo cũng không quá cần thiết, nhất là với đám dân nghèo như gia đình thằng Bé. Nhiều lúc thằng Bé nghĩ, nếu có thể ở trần truồng thì chắc nó cũng chẳng cần chi cái quần đùi "xa xi" này nữa.

Đôi chân thằng Bé vẫn thoăn thoắt chạy. Hơn cả năm nay nó chưa hề xỏ chân vào giày dép nên mặc dù đi chân đất, nhưng những viên sỏi đá trên mặt đường vẫn không mang lại cho nó cảm giác đau đớn nào.

Ầm...ầm...tiếng sấm sét từ xa vọng lại và cơn mưa cũng nhẹ hạt dần. Phía góc đường ánh nắng vàng lợt màu cũng vừa ló lên. Kể ra thời tiết tháng này cũng lạ thật. Nắng, mưa bất chợt, chẳng biết đâu mà đoán. Phố xá từ nãy giờ im vắng chìm trong tiếng mưa, nay lại ồn ào, nhộn nhịp với những dòng xe cộ qua lại. Không khí trong thành phố có vẻ trong lành, tươi mát hơn vì những bụi bặm, dơ bẩn đã được cơn mưa vừa rồi gột rửa sạch.

Nhìn những đứa trẻ đang rủ nhau về sau một trận vui đùa, lội nước thỏa thê, thằng Bé lại nghĩ đến con Mũm em nó. Không biết giờ này con Mũm có biết, giúp má dọn đồ đạc, hay lại lo đi tắm mưa với những đứa bạn.

Nhà của thằng Bé, một cái lều được chắp vá bằng những tấm thiếc, thùng giấy, vải bô, chắc không thể nào tránh khỏi cảnh lụt lội trong trận mưa chiều nay. Nhớ lại từ hồi mới trốn từ vùng Kinh Tế Mới về, vất vả lắm má con nó mới kiếm được một chỗ "khang trang" vậy, vừa ít khi bị công an đuổi, lại vừa gần cái máy nước công cộng nữa.

"Dò số, giấy dò số đây ! Tiếng rao lanh lảnh của thằng Quý "ròm" vang lên làm thằng Bé giựt mình. Nó tự trách nảy giờ sao chậm chạp quá, coi chừng thằng Quý chạy trước bán tranh hết mối thì nguy. Nhìn lại xấp giấy dò số chép tay được gói cẩn thận trong cái bao ny-lông để khỏi ướt, thằng Bé cảm thấy ngao ngán. Nó nhớ là nó đã hứa với con Mũm sẽ mua cho con Mũm cái lồng đèn trái bí. Nghĩ tới đây thằng Bé vội co giò chạy nhanh hơn, cất tiếng rao to hơn, vang hơn :"Dò số, giấy dò số đ...â...y" ! Chữ "đây" nó cố kéo dài ra, như dân cái lướng lên sáu câu vọng cổ. Thằng Bé cũng chẳng nhớ nó thông thạo cái nghề này từ hồi nào nữa. Tuy chỉ mới mười ba tuổi đầu, thằng Bé cũng đã làm một ngày ba "ca" lận, sáng đi lượm ve chai, bao ny-lông, giấy vụn; chiều bán giấy dò số và tối thì đi bán đậu phộng rang.

Thằng Bé vẫn thường nuối tiếc những ngày tháng trước kia, lúc gia đình nó chưa bán nhà dọn đi vùng Kinh Tế Mới, và má nó chưa có hay bệnh hoạn như bây giờ. Hồi đó thằng Bé và con Mum mỗi sáng được má nó cho tiền ăn xôi trước khi đi học. Rồi lâu lâu lại được đi chợ sở thú hay vườn Tao Đàn. Khi tới ngày "tết" của tui nó, má nó mua cho mỗi đứa một cái bánh con heo để trong hộp giấy rất đẹp và một cái lồng đèn. Thằng Bé được lồng đèn tàu bay coi thật oai, còn con Mũm thì thích cái đèn con thỏ có hai cái tai vừa dài vừa nhọn.

Thằng Bé còn nhớ là nó đã không nhịn được cơn thèm nên "ngốn" sạch cả con heo Trung Thu của nó. Sau đó nó còn quay qua ngắt cái đuôi và cái mõm nhọn hoắc của con heo để trênbàn học con Mũm, làm con Mũm lăn ra khóc dỗ sao cũng không chịu.

Rồi tối đêm trăng tròn hai anh em nó rước lồng đèn theo đoàn múa lân đi qua các ngã phố tới tối khuya mới về. Ở nhà má nó vẫn thức chờ với một mâm toàn bánh và trái cây mà

hai anh em nó ưa thích.

Nghĩ lại những ngày ấy tựa như giấc mơ đã qua rồi. Thằng Bé vẫn biết với cuộc sống hiện tại gia đình nó không có hy vọng gì trở lại những ngày xưa. Tuy vậy nó vẫn ước mong, một ước mong thật nhỏ nhoi và tội nghiệp !

Cũng như đêm hôm nay đúng ra là một ngày Tết cho những trẻ ở lứa tuổi nhu nó. Nhưng nếu những hàng quán không treo bán lồng đèn, không bày biện những đèn cầy, bánh trái thì chắc thằng Bé không nghĩ tối hôm nay có cái gì khác với mọi tối thường, hay nói đúng hơn là nó không dám nhớ tới.

Đang suy nghĩ miên man, tiếng kêu của bà Hai làm thằng Bé sực tỉnh. Nó mỉm cười như xin lỗi rồi chạy lại, nhanh nhẩu mở bao ny-lông rút một tấm dừa cho bà ta. Hàng chè của bà Hai chiều nay dọn ra hơi trễ so với mọi hôm, có lẽ vì trời mưa. Bà Hai này vẫn thường tốt bụng với anh em thằng Bé. Ngày nào bà cũng mua giấy số. Tuy nóng lòng nhưng lúc nào bà cũng mua giấy dò số của thằng Bé. Riết rồi đó cũng thành một thói quen. Và mỗi lần bán được nhiều, thằng Bé cũng thường dẫn con Mũm tới đây ăn chè, vì chè bà Hai bán vừa rẻ lại rất ngon.

Trong khi chờ đợi bà Hai nheo nheo con mắt "già nua" dò từng con số, thằng Bé hết nhìn nồi chè bốc khói lại quay qua thau nước dừa trắng muốt. Mùi va-ni thơm ngát làm nó cảm thấy cồn cào trong bụng. Bỗng tiếng kêu của bà Hai làm thằng Bé ngơ ngác. Bà ta ôm chầm lấy nó và la "trúng rồi, trời ơi trúng rồi". Thằng Bé cũng thấy mừng, nó hỏi lại :"Trúng thiệt hả bà, đâu đưa con coi."

Quả thật là bà Hai đã trúng số, và là trúng số cá cặp hẳn hòi. Trên tờ giấy số Đồng Nai, thằng Bé còn thấy rõ ràng hàng số trùng y như trên tờ giấy dò vậy.

Nhìn bà Hai luống cuống tay chân không biết kiếm cái gì mà thằng Bé cũng cảm thấy vui lây. Sau một hồi lâu bà ta mới sực nhớ là chưa trả một đồng tiền giấy dò cho thằng Bé, bà mới móc ra tờ 500 đồng đưa cho nó :"Nè, tau cho mi đó". Thằng Bé ngạc nhiên đến sửng sốt. Nó trợn mắt trân trân nhìn bà Hai một lúc lâu rồi như không biết nói gì hơn tiếng "cám ơn", thằng Bé chạy vụt đi. Nó sợ chỉ cần đứng đó thêm một chút nữa là bà ta sẽ đổi ý.

Sau khi chạy một khoảng khá dài, thằng Bé dừng lại thở. Nó khoan khoái vươn vai nhìn chung quanh và có cảm tưởng như mọi vật đều đổi khác. Thằng Bé dự tính với 500 đồng bà Hai vừa cho, nó sẽ mua một cái bánh dẻo, một cái bánh nướng, tạo sự ngạc nhiên cho má nó. Rồi nó sẽ mua một cái bánh con heo và lồng đèn con thỏ mà con Mũm vẫn thường ao ước. Còn bao nhiêu thì nó sẽ đưa má cất. Tính tới đây thằng Bé cảm thấy vui quá. Nó cứ tự ngắt mình hoài để biết rằng đây chẳng phải là mơ. Nghĩ tới đôi mắt long lanh, khuôn mặt bầu bĩnh vui sướng của con Mũm, thằng Bé thấy ấm cả lòng. Nó không thể đi từ từ được nữa, mà phải chạy mau, thật mau.

Đang hân hoan như ngựa dược xổng chuồng, bỗng "rầm" một cái, thằng Bé cảm thấy tối tăm mặt mũi. Khi mở được mắt, nó thấy đau nhói ở đầu gối chân và có lẽ khi té đầu nó đập xuống nên sự choáng váng làm mắt nó nhìn không được rõ. Thằng Bé thấy lờ mờ đâu bóng một tên công an đang trừng mắt hung dữ nhìn nó.

-"Thằng oắt con, mày đui hả ?" .
Thằng Bé cố gắng ngồi dậy, và như chợt nhớ tới tờ 500 đồng, nó đưa mắt kiếm quanh. Nhưng trễ quá rồi. Tên công an đã thấy trước, hắn lượm lên quát :
-"Đồ cái quân ăn cắp, mày định chạy đi đâu ?"
Rồi không đợi thằng Bé trả lời, hắn bỏ tờ giấy bạc vài túi, miệng cười một cách ngạo mạn.

Thằng Bé ráng ngoi lên, giỏ tay vẫy như cầu cứu :"ông...ơ...chú...chú ơi..." Tên công an làm như không nghe thấy tiếng kêu tuyệt vọng của thằng Bé. Hắn ung dung, thong thả bước đi. Thằng Bé cố giương đôi mắt dòm theo, nhưng nó không còn nhìn thấy gì nữa, ngoài một màu đen, thật đen như cái cuộc đời cỏ cực của nó. ●

CỎ NON

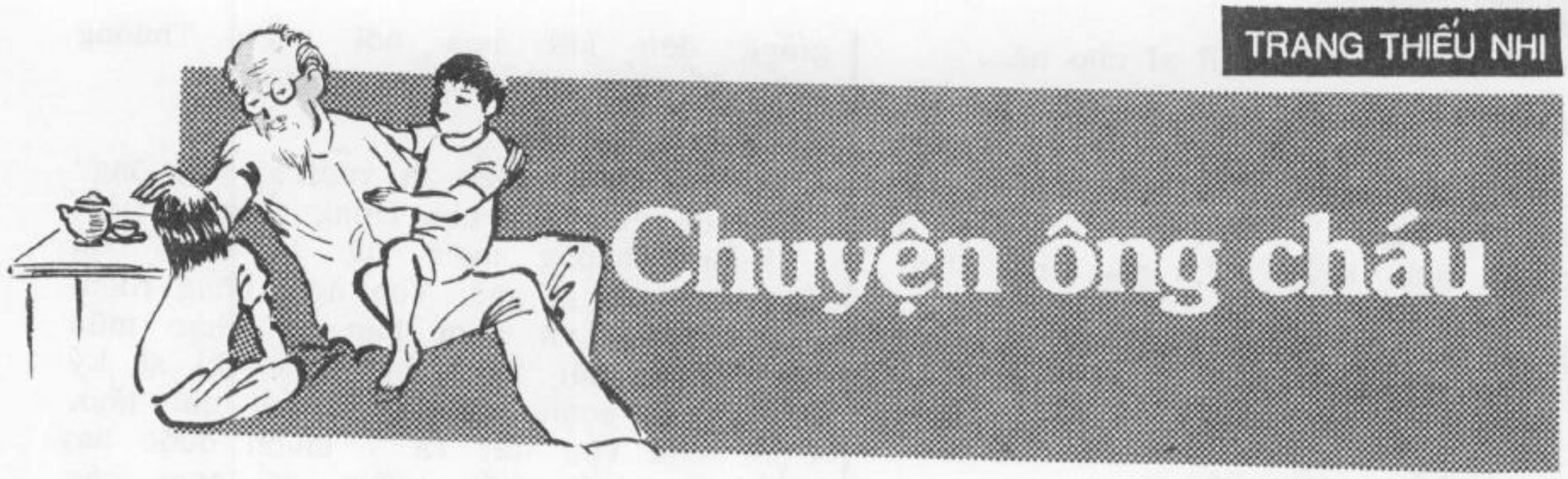

Chuyện ông cháu

ÔNG ƠI, TẾT TRUNG THU...

Ông đang nằm đọc sách trong phòng thoáng thấy Hồng lấp ló ngoài cửa. Chắc con bé có điều gì muốn hỏi. Ông bèn buông sách, gọi :

- Hồng ơi, cháu làm gì đó ? Vô nhổ tóc bạc cho ông đi !

Cô bé chỉ đợi có thế. Hồng "dạ" một tiếng và nhanh nhẩu đến ngồi cạnh ông. Bé đưa tay vạch tóc ông và nói :

- Tóc ông bạc hết trơn. Con với anh Lạc phải nhổ mấy tháng mới xong. Chừng đó đầu ông hết tóc, chắc phải nói má con mua cho ông đầu tóc giả đội lên mới được.

Ông cười khà khà bảo :

- Cháu làm biếng nhổ tóc hay sợ ông phải đội tóc giả hở ?

Hồng vội chối nhanh :"Đâu có nội, con đâu có làm biếng, chỉ sợ nội đội tóc giả coi tức cười lắm thôi". Rồi bé cười ngặt nghẽo. Ông cũng cười theo và nói :

- Vậy thôi con nhổ tóc đen cho ông nhé, chừa tóc bạc lại.

Cô bé phụng phịu, nói giọng muốn khóc:

- Hổng chịu đâu ! Ông nội khôn quá hà. Tóc ông nội đâu có mấy sợi đen đâu, làm sao con kiếm cho ra.

Ông thấy con bé muốn khóc liền dỗ ngọt :

- Ông nói giỡn thôi mà. Ngoan nào, thứ bảy ông dẫn ra tiệm Việt - Nam ngoài phố mua bánh Trung Thu...

Nghe ông nói dẫn đi mua bánh Trung Thu, con bé bỗng mừng rỡn, mặt tươi hẳn lên, vội hỏi :

- Đi mua bánh Trung Thu hả ông ? Con cũng tính hỏi ông về vụ Trung Thu đó, mà ông cứ chọc con thành ra con quên mất.

- Ờ đi mua bánh Trung Thu về ăn tết Trung Thu chứ ! Con hỏi gì về Trung Thu nè ?

- Bộ Trung Thu cũng là Tết nữa sao ông ? Sao mình có nhiều Tết thế hở ông, nào là Tết ta, Tết Tây rồi Tết Trung Thu nữa ?

Ông vuốt chòm râu bạc mỉm cười, chậm rãi đáp :

- Ờ, đúng vậy. Ngày xưa ở quê mình còn nhiều Tết hơn nữa đa, như Tết Thanh Minh, Tết Đoan Ngọ...

Hồng cười, hỏi ông :

- Tết nhiều, vui quá ông hỉ ? Để con kêu anh Lạc vô nghe ông kể chuyện Tết với nhá ?

- Ừ, kêu mau đi kẻo ông buồn ngủ, ông đi ngủ à !

Hai anh em Lạc và Hồng ngoan ngoãn ngồi cạnh ông, chăm chú nghe ông giảng giải :

- Tết là do chữ **tiết** mà ra. **Tiết** là thời tiết ấy mà. Tổ tiên ta xưa tính ngày tháng theo Âm lịch tức là thứ lịch căn cứ theo mặt trăng, khác với lịch Tây là thứ lịch căn cứ theo mặt trời gọi là Dương lịch. Tết ta có nghĩa là **tết của ta,** tết của mình tức là ngày đầu năm Âm lịch. Gọi như vậy là để phân biệt với Tết Tây tức là Tết của người Tây phương, của dân Âu Châu, là ngày đầu năm Dương lịch. Tết ta trong sách vở còn gọi là Tết Nguyên Đán. Chữ **nguyên đán** có nghĩa là **buổi sáng đầu năm mới.**

Hồng kêu lên :

- Tết Nguyên đán nghe khó nhớ quá hở ông ? Con cứ kêu là "Tết lì xì" cho dễ vì Tết đó ông nội lì xì cho con

nè, ba lì lì cho nè, má lì xì cho nè...

Nghe Hồng kể một dọc lì xì, Lạc sốt ruột chận lời Hồng :
- Em thì chỉ thích lì xì thôi, im đi để ông kể tiếp nào.
Hồng bị anh ngắt lời, giận nên "xí" một tiếng rồi cự nự Lạc :
- Bộ anh không thích lì xì sao mà làm tàng không cho em nói ?

Thấy hai cháu sắp cãi nhau, ông bèn phải mau chóng giảng hòa :
- Ơ, Hồng kêu là "Tết lì xì" cũng đúng thôi. Ong hồi nhỏ cũng ham được lì xì chớ đâu phải chỉ có mấy cháu. Tai anh Lạc nóng lòng nghe ông kể mới ngắt lời Hồng đó chớ. Nào, ông đang nói tới cái gì hả ? Ơ, Tết Nguyên đán hay là Tết ta, Tết lì xì đó phải không ? Rồi, à, bây giờ...

Lạc và Hồng nhao nhao lên :
- Bây giờ ông nói Tết Trung Thu đi. Tai sao kêu là Tết Trung Thu hở ông?
- À, Trung Thu là chính giữa mùa Thu ấy mà. Trung thu nhằm ngày rằm tháng tám âm lịch...

Hồng ngắt lời :
- Cái gì ngộ quá vậy ông ? Ngày rằm là ngày mấy, con chưa nghe lần nào.
Ông hỏi Lạc :
- Lạc có biết ngày rằm là ngày nào không nè ?
Lạc nói đầy tự tin :
- Dạ, biết chứ. Thầy dạy Việt ngữ có cắt nghĩa cho con rồi. Rằm là ngày 15 âm lịch ấy mà. Mỗi tháng đến ngày rằm thì mặt trăng tròn.

Ông mỉm cười xoa đầu Lạc nói :
- Đấy, đấy, Lạc nói đúng đó. Tết Trung Thu đúng vào đêm rằm tháng tám là đêm có ánh trăng sáng vằng vặc.
- Ông ơi, Lạc nói, Tết Trung Thu do ai đặt ra từ hồi nào vậy ông ?
Ông đáp :
- Tết Trung Thu thật ra là một tục lệ của người Trung Hoa có từ đời vua Đường Minh Hoàng bên Tầu từ hồi thế kỷ thứ 8 tức cách nay khoảng 1200 năm. Vua Duong Minh Hoàng là một ông vua thích văn nghệ, ca hát lắm. Vua trọng đãi một nhà thơ có tài tên là Lý Bạch. Trong cung vua có một đội nữ nhạc để ca múa cho vua giải tri trong các buổi tiệc. Vua sai nhà thơ Lý Bạch soạn thơ cho các ca si trong ban nhạc múa hát. Lần đó vào một đêm rằm tháng tám, nhà vua sai giăng đèn, kết hoa, nơi vườn Thuỏng uyển để uống rượu thưởng trăng...

Hồng ngắt lời ông :
- Vườn Thượng uyển là vườn gì vậy ông?
Ông vừa giải đáp cho Hồng vừa kể tiếp:
- Vườn Thượng uyển tức là vườn hoa của nhà vua ấy mà. Vua ngồi uống rượu, ngắm trăng và xem ban nữ nhạc múa hát những bài mới nhứt của thi si Lý Bạch vừa soạn lấy làm thích chí lắm. Chợt nhà vua nẩy ra ý muốn được bay bổng lên tới mặt trăng để xem các tiên nữ trên cung trăng múa hát một phen.

Hồng thắc mắc :
- Cung trăng là gì hở ông ?
Ông giảng giải :
- Ơ, cung trăng là mặt trăng đó mà, nhưng ngày xưa người ta tin trên ấy có lâu đài, cung điện của chị Hằng hay là Hằng Nga là cô tiên đẹp nhứt ở trên ấy.

Giờ lại đến phiên Lạc thắc mắc :
- Con đọc trong sách thấy mấy phi hành gia của Mỹ, của Nga đáp phi thuyền lên mặt trăng, trên đó là chỗ hoang vu đâu có tiên mà cũng đâu có lâu đài, cung điện gì ông ?

Ông cười hì hì :
- Ờ, tại các phi hành gia là người phàm tục làm sao thấy được tiên, con ? Mà

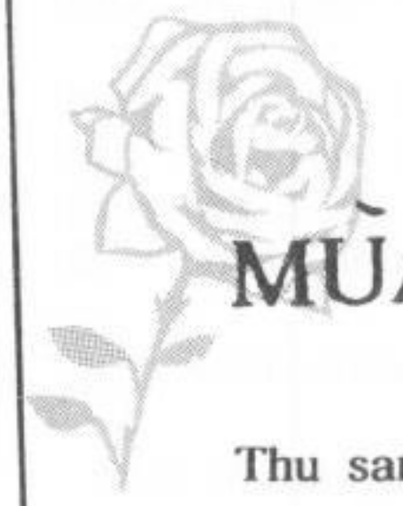

MÙA HỌC TỚI

Thu sang vàng lá bên đường,
Là mùa học tới, tựu trường xôn-xao.
Cổng trường rộng mở đón chào,
Học sinh lũ-lượt, ồn-ào vô sân.
Có em còn mới, ngại-ngần,
Bên học sinh cũ mười phần tự-nhiên.
Hôm nay buổi học đầu tiên
Em hứa em sẽ cần-chuyên học hành.

Đ.T

cũng không chừng hay tin các phi hành gia sắp đổ bộ lên mặt trăng, các tiên nữ dọn đi nơi khác để khỏi bị quấy rầy cũng nên...A, ông nói tới đâu rồi hả ?

Hồng nhanh nhẩu nhắc ông :

- Tới chỗ ông vua muốn lên mặt trăng xem tiên múa hát.

Ông tằng hắng giọng tiếp :

- Ờ, nhà vua ước được bay lên mặt trăng một phen. Lúc đó có một vi quan hầu cận tâu rằng ông ta biết một vị đạo sĩ có tài thật hay, có thể làm phép cho vua bay lên cung trăng được. Vua mừng quá, sai vị quan đó đi mời đạo si.

Đạo sĩ tới nơi đòi một tấm lụa hồng dài chừng mười thước, rồi lấy bút lông vẽ hình một con rồng. Xong, mời nhà vua ngồi lên mình rồng. Đạo sĩ làm phép. Tấm lụa hồng phồng lên thành con rồng thật. Rồng chuyển mình bay vút lên không, đưa nhà vua đến Cung Trăng. Đến nơi nhà vua được các tiên nữ đón mừng vào cung dự tiệc và xem các tiên múa hát. Các cô tiên trên Cung Trăng vừa đẹp vừa hát hay múa giỏihơn các nữ nhạc của nhà vua không biết bao nhiêu lần khiến nhà vua mê say, đắm đuối. Nhưng rồi cũng phải đến lúc tiệc tàn và nhà vua phải cỡi rồng trở về thế gian...

Năm sau tới mùa trăng tháng tám nhà vua lại động lòng nhớ đến cảnh tiên, sai quan đi mời đạo sĩ, thì đạo sĩ đã đi đâu mất dạng. Nhà vua thất vọng truyền nơi nơi phải treo đèn kết hoa và bày tiệc tùng bánh trái, trà, rượu linh đình để thưởng thức ánh trăng cho đỡ nhớ cảnh tiên. Tục lệ này được truyền ra dân gian thành tục Tết Trung Thu.

Ông không biết tục Tết Trung Thu truyền qua nước mình từ khi nào nhưng chắc đã lâu lắm rồi.

- Ông ơi, Lạc nói, Tết Trung Thu ở bên mình có vui không ông, chớ ở đây con thấy chẳng có vui gì hết. Năm nào Hội cũng tổ chức Tết Trung Thu ở trong nhà. Cầm đèn đi vòng vòng trong hội trường quê quá là quê !

Ông đáp:

- Xứ này là chỗ mình ăn nhờ, ở đậu phong thổ, khí hậu khác xa bên mình. Mùa Thu chưa chi đã lạnh giá, ai nấy cứ ru rú trong nhà, đâu có dịp ra ngoài sân hóng gió, ngắm trăng nói chi đến đi rước đèn, múa lân. Chứ thuở ông còn nhỏ thì Tết Trung Thu vui lắm các con ạ ! Nào là đi rước đèn nè, xem múa sư tử nè, xem múa lân nè, xem đèn kéo quân, nghe hát trống quân nè, lu bù đủ thứ. Ở đây các bác, các chú trong Hội rán lo tổ chức ngày Trung Thu cho các cháu được như vậy, để các cháu được nhắc nhở chút ít về phong tục nước nhà cũng là quý lắm rồi !

Hồng chợt hỏi :

- Ông ơi, đèn kéo quân là đèn gì hở ông ?

Ông đáp :

- Đèn kéo quân là một loại đèn lồng bằng giấy có năm hoặc sáu cánh. Người ta làm hai lớp : Lớp ngoài thì cố định, lớp trong được đặt trên một cái trục xoay được; phía trên cùng gắn mấy mảnh thiếc uốn cong cong như cánh quạt. Khi đốt đèn cầy, hơi nóng bốc lên làm cánh quạt quay khiến cho lớp trong của lồng đèn quay theo. Trên mặt người ta tùy ý cắt hình trên giấy đen dán vào. Khi phần trong quay thì hình sẽ di chuyển, rọi bóng ra lớp giấy kiếng mờ bên ngoài giống như các con coi phim xi-nê câm vậy !

Hồng chắt lưỡi lấy làm thích thú, khen:

- Hay quá ông há ! Sang năm ông làm cho con một cái đèn kéo quân đi, nghen ông.

Ông vui vẻ đáp :

- Ờ, phải đa. Để sang năm ông sẽ làm cho một cái. Con với anh Lạc lo vẽ hình, cắt hình nghen.

Cả hai dứa đều "Dạ". Rồi Lạc tiếp:

- Còn hát trống quân là làm sao ông ?

- Hát trống quân hả ? Đó là một loại dân ca cổ truyền của ta, không giống nhạc Pop, nhạc Rock mà các con thường thích nghe đâu. Loại dân ca này theo sách Tục ngữ Ca dao của cụ Bùi văn Bảo, nói có từ đời nhà Trần, lúc Trần Hưng Đạo đánh quân Mông Cổ vào thế kỷ 13, các vị chỉ huy dạy cho quân lính lối hát này để giải trí. Cũng có sách nói vua Quang Trung dạy cho quân lính hát trong những lúc nghỉ ngơi trên đường

hành quân từ miền Trung ra đất Bắc đánh giặc Thanh hồi cuối thế kỷ 18. Lối hát này phải hát theo nhịp trống, nhưng không phải trống thường mà là loại trống đặc biệt. Người ta dùng một cái thùng sắt úp xuống đất, hai đầu cắm hai cây cọc rồi căng một sợi dây sắt thật thẳng từ cọc này đến cọc kia ngang qua đáy thùng. Dùng que gõ lên sợi dây sắt sẽ phát ra một âm thanh đặc biệt : Thình - thùng - thình...

Hồng reo lên :
- Hay quá ông há ! Ông hát trống quân thử cho con với anh Lạc nghe đi ông.

Ông mỉm cười nói :
- Ừ, xem nào. Ông đâu có biết hát hỏng gì. Để ông nhớ xem...

Hồng và Lạc giục ông :
- Hát đi ông, hát đi ông !

Ông hắng giọng nói :
- Ờ thì ông hát đây :

Trung thu (này) tháng tám-Trung Thu-
Ngày rằm (này) trăng sáng-vi vu-gió lùa-
Tre con (này) khắp chốn - ganh đua-
Rước đèn (này) ca hát-vui đùa-nói nỏi...

Ông vừa hát vừa đệm trống bằng miệng Thình - thùng - thình. Ông hát xong Lạc và Hồng reo lên :
- Ông hát hay quá ! Ông hát hay quá ba má ơi !

Hồng nhảy lên bám cổ ông, nũng nịu nói :
- Ông phải dạy con hát trống quân mới được đó. Ông hát hay quá mà hồi đó tới giờ không chịu hát cho con nghe. Ông xấu ghê đi ! Ở, mà để con gọi điện thoại cho bác Hội trưởng, nói bác bửa lễ Trung Thu phải mời ông lên hát cho mọi người nghe mới được đó.

Ông cười hì hì, phát vào đít Hồng mấy cái, vừa mắng yêu :
- Con mách lẻo ông đánh cho nát đít. Thôi lo đi học bài, mai còn đi học sớm!

Đ. T.

TRUNG THU NĂM ẤY

Con vẫn nhớ ngày Trung Thu năm ấy
Bố dẫn con ra phố sắm lồng đèn
Con còn bé và ngây thơ biết mấy
Chỉ thích đòi bánh dẻo nhân hạt sen.

Đêm trăng sáng cả nhà lên sân thượng
Bố rót mời ông bà nội chén trà tàu
Mẹ mở hộp cắt chia phần bánh nướng
Con không ăn bố dọa đánh đòn đau.

Rồi chúng nó vào, bố bị đi cải tạo
Con dẫn em ra phố ngắm lồng đèn
Em còn bé đi vẫn chưa thông thạo
Cứ đòi quà , con giả điếc mấy phen

Đêm trăng sáng cả nhà buồn hiu hắt
Ông nội ngồi tựa cửa vấn thuốc rê
Mẹ nhìn con cố ngăn giòng nước mắt
"Trung Thu rồi sao bố vẫn chưa về ?"

Con vượt biển sang xứ người xa lạ
Tết Trung Thu không biết rõ ngày nào
Trăng vẫn sáng mà dường như tàn tạ
Mắt cay cay con lặng dõi ánh sao.

VIỄN LAI

BUỒN TÊNH LẠI CƯỜI

LANG TRỌC

- Đối nội thì tiếp tục chính sách đàn áp nhưng "nới lỏng", bóc lột và vơ vét, mục đích là để người dân bớt chán ngán hầu tiếp tục làm tôi mọi cho bọn tập đoàn cai trị Việt cộng.

- Đối ngoại thì dùng khối một triệu người Việt hải ngoại làm "con bò sữa" cho chúng, làm "vật xúc tác" để cho chúng được dịp ve vãn các chính phủ hòng làm cái màn lạy-ông-đi-qua-lạy-bà-đi-lại. Bọn Việt cộng đầu sỏ đã "đánh giá cao" khối người Việt hải ngoại. Người ta so sánh và được biết lợi tức hàng năm của khối người Việt hải ngoại bằng lợi tức của 60 triệu đồng bào trong nước, cho nên chúng tìm cách khai thác tối đa túi tiền của bà con bằng cách cho gửi tiền, gửi quà tối đa về Việt Nam, bằng cách cho về thăm Việt Nam để vét túi mà chúng tuyên truyền là "chính sách cởi mở". Không những thế, chúng lợi dụng qua "chính sách" này chiêu dụ và đào tạo lớp trẻ làm tay sai cho chúng.

XIN ĐỪNG ĐỘI NÓN CÔI ĐI DÉP RÂU Ở PHẦN ĐẤT CÒN LẠI NÀY

Tuần qua một thân hữu gọi điện thoại cho Lang Trọc. Không một lời thăm hỏi giáo đầu như thường lệ mà là :"Này cậu, vừa rồi có người từ Na Uy về Việt Nam, thế cậu có biết không ?" . Lang Trọc đáp :"Tớ chẳng biết ai cả, nhưng chuyện "về Việt Nam" chẳng có gì lạ đối với Lang Trọc này cả."

Thân hữu nhắc tên người bạn đó. Kể rằng khi trở lại Na Uy, người bạn đã ngôn rằng thì là nay tại Việt Nam sự đi lại rất dễ dàng, rằng thì là thanh niên nào muốn cưới vợ, tại Việt Nam hãy làm đơn để người bạn giúp cho trở về v.v...Khi hỏi thêm chi tiết được cho biết hiện nay dân Sàigòn toàn ăn gạo ngon chứ không ăn độn v.v...

Chuyện "về Việt Nam" không có chi lạ đối với Lang Trọc và có lẽ đối với bạn đọc của Vượt Sóng vì trong số báo vừa qua đã có nhắc tới "vụ đó". Hầu hết các báo Việt ngữ tại hải ngoại cũng đã lên tiếng báo động bà con về "âm mưu" mới nhất của bọn đầu sỏ Việt cộng.

Bọn Việt cộng đã đặt ách thống trị sắt máu lên đầu lên cổ nhân dân miền Bắc nay đã 33 niên, cưỡng chiếm miền Nam nay đã được một con giáp. Nhờ "đỉnh cao trí tuệ" của loài dã thú, bọn Việt cộng đã đưa tổ quốc Việt Nam thân 'yêu chìm dần trong vũng máu đồng bào, đã làm dân Việt Nam đi vào "mùa xuân đại thắng" bằng cách được hân hạnh xếp hãng danh dự là một trong sáu nước nghèo đói nhất thế giới-theo tài liệu thống kê của Liên Hiệp Quốc đứng đắn đàng hoàng chứ không phải theo "thống kê xạo" của Lang Trọc đâu. Đối với thế giới thì Việt cộng hoàn toàn bị cô lập trên diễn đàn ngoại giao.

Để "kíu nguy" bọn Việt cộng đã đưa tập đoàn ác ôn côn đồ Nguyễn Văn Linh lên thay và đánh phấn thoa son cho bọn chúng là "lớp người trẻ cởi mở và tiến bộ" để lừa bịp dư luận các nước thuộc thế giới tự do vốn ngây thơ đến độ ngu xuẩn...Lá bùa mới của tên tổng bí thư mới có thể tóm tắt như sau :

Bọn Việt cộng khôn lanh quỉ quái đã đánh trúng vào "tâm tư nguyện vọng" của bà con ta tại hải ngoại. Ai mà không thương cha nhớ mẹ thương anh chị em ? Ai mà không nhớ làng xưa xóm cũ ? Ai mà không muốn le lói với bà con chòm xóm ? Ai mà không muốn nhân chuyến "du lịch Việt Nam" làm một dịch vụ mua bán đổi chác kiếm thêm tiền rủng rỉnh trong túi ? Đó, "yếu điểm" của bà con ta đó.

Vậy thì đây là một "chiêu" rất ngoạn mục của bọn Việt cộng. Một mũi tên xuyên không biết bao nhiêu hồng tâm nữa.

Trở lại những "lời tuyên bố" của người bạn, Lang Trọc có những thắc mắc sau đây :

- Nói rằng tại Việt Nam nay đi lại dễ dàng. Thế người bạn bảo là "dễ dàng" theo tiêu chuẩn nào ? Tại sao người bạn không so sánh với thời Việt Nam Cộng Hòa trước 1975 ? Hồi đó người dân muốn đi đâu thì đi, làm gì thì làm ngoại trừ bị khó khăn vì bị Việt cộng ác ôn đào hào, đặt mìn, đắp mô : Trước 30.4.75 người Việt Nam từ nước ngoài về thăm nhà muốn đi đâu tùy ý, không ai theo "bảo vệ" hết, trong khi Lang Trọc biết chắc "chắm phần chắm" rằng người bạn trong chuyến về thăm Việt Nam vừa qua đã được nhà nước Việt cộng cho "hướng-dẫn-viên-du-lịch" tỏ mò đi theo để "tam cùng" với người bạn để mà làm mật thám cho bọn cộng sản, nói trắng ra đó là một tên công an trá hình theo dõi tất cả những kẻ từ nước ngoài đến Việt Nam. Như thế, đi chơi mà có kẻ kèm theo mà cho là "dễ dàng" ư ? Người bạn đã vô tình hay cố ý nói theo "đơn đặt hàng" của Việt cộng ? Ở những nước tự do có nhà nước nào cho công an theo dò thám du khách không ? Hay là chỉ có ở các nước cộng sản ?

- Về lời kêu gọi nhắn gửi thanh niên độc thân làm đơn xin về Việt Nam để cưới vợ. Đây cũng chắc là "lòng hảo tâm" của người bạn chứ đâu có phải sách lược của bọn Việt cộng ! - Chắc người bạn sẽ cãi chày cãi cối như thế. Nhưng xem ra Lang Trọc thấy sao mà đúng y chang

bọn Việt cộng đã đề ra "chính sách" chiêu dụ thanh niên làm tay sai cho chúng.

- Về việc dân Saigon nay toàn ăn gạo ngon, không thấy ai phải ăn độn cả. Lang Trọc nghe vậy biết vậy. Thế nhưng theo như thư nhà gửi sang thì gạo một ký có 200 đồng bạc mới trong lúc lương công nhân có 200 - 300 đồng mỗi tháng. Vậy kiếm tiền đâu ra để ăn gạo ngon ? Có chắng chỉ có bọn công an Việt cộng, bọn đảng viên hoặc cán bộ cao cấp Việt cộng nhờ ăn hối lộ hoặc bóc lột chứ ngoài ra người dân bình thường làm chi có đủ tiền bạc nếu không có sự trợ cấp đều đặn của thân nhân từ nước ngoài. Mẹ Lang Trọc từ miền Trung biên thư qua than khổ quá trời.

Lang Trọc không hề quen biết với người-bạn-đã-về-Việt-Nam đó. Không hiểu ngày trước 30.4.75 người bạn đó có từng ở trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa ? Người bạn không biết có từng chịu đựng gian khổ trong các cuộc hành quân lùng Việt cộng ? Rồi người bạn đã có bao giờ bị hành hạ tinh thần và thể xác trong các trại cải tạo chưa ? Người bạn đã một lần nào cắn răng nuốt nhục trước bọn cai tù và trước mũi súng của bọn vệ binh ? Người bạn đã bao giờ bị cái đói gậm nhấm cơ thể ngày này qua tháng nọ trong lúc phải còng lưng làm việc nặng nhọc quá sức mình chưa ? Người bạn đã lần nào thấy đồng bạn mình chết tức tưởi trong các trại cải tạo chưa ? Người bạn đã lần nào chứng kiến cảnh Việt cộng cho đào huyệt trước khi đem một người ra tòa án xử chưa ? Người bạn đã từng bao giờ bị bọn công an khu vực hành hạ chưa Lang Trọc chắc người bạn chưa bao giờ biết "hưởng qua" các món ăn chơi như thế. Nhưng chắc hơn một lần người bạn đã nghe về những điều như thế. Song người bạn là kẻ "dễ tha thứ" và chóng quên ! Lang Trọc không dám đội cho ai cái nón cối hết. Nhưng ai đó hãy tự suy nghĩ về hành động và lời nói của mình.

Rồi đây cũng sẽ có hàng chục người khác sẽ trở về "du lịch Việt Nam". Sự bất hoại trong cộng đồng sẽ rất sâu xa, Lang Trọc lo sợ một sự chia rẽ ngay trong cộng đồng nhỏ bé của chúng ta vì ngón "quái chiêu" này của bọn Việt cộng xảo quyệt.

Dù gì đi nữa, cũng xin đừng làm tủi lòng những chiến sĩ đã đổ máu cho quê hươngViệt Nam bằng những hành động và lời nói thiếu suy nghĩ. Xin đừng chận nghẹn họng 60 triệu đồng bào đang sống trong khổ cực và ê chề nhưng vẫn đang mang một niềm hy vọng nơi những kẻ ra đi sẽ làm một cái gì để giải thoát họ - bằng những lời nói vô lương tâm vì sự vị kỷ và ham lợi của mình. Xin đừng đâm sau lưng các kháng chiến quân đang đổ máu cho một VIỆT NAM TỰ DO bằng những lời nói vu vơ của mình !

Hãy nhớ rằng Việt cộng nói riêng và cộng sản nói chung đều có một sách lược, đó là nô lệ hóa nhân dân, dùng máu và nước mắt của nhân dân để thống trị toàn thể thế giới. Một bước "cởi mở" nào đó chỉ là một chiến thuật trong chiến lược sắt máu của cộng sản mà thôi.

Đừng quên rằng tại sao chúng ta ra đi. Đừng quên rằng vì ai ta ra đi. Nhục vong quốc còn đó. Hỡi những kẻ đang mê muội vì ích kỷ hãy thức tỉnh !□

LANG TRỌC

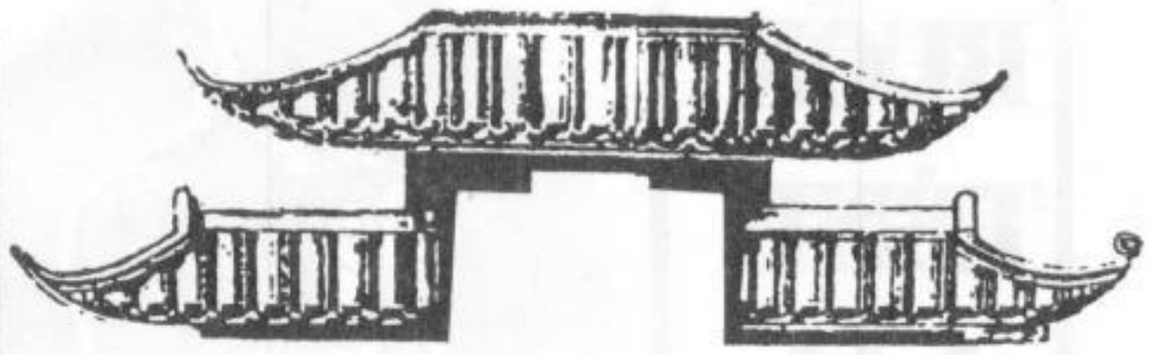

Tạp Quốc Chí diễn nghĩa

NGUYÊN TÁC: VÔ DANH
PHIÊN DỊCH: VIỄN LAI

LỜI PHI LỘ

Xưa có bộ Tam Quốc Chí kể chuyện ba nước, đưa ra bao nhiêu gương trung hiếu tiết nghĩa. Lại thêm bộ Đông Châu Liệt Quốc là kho tàng diễn tích của nhân loại. Nhưng cả hai bộ mà đem so với bộ TẠP QUỐC CHÍ ở đây thì e có phần thua sút. Bộ Tạp Quốc Chí bao gồm vô số tấm gương bất trung, bất hiếu, bất tiết, bất nghĩa của hơn trăm nước trên khắp hoàn cầu. Đọc để mà tránh, đọc để mà sửa đổi thì đây quả là một danh thư không phải ngàn đời mà cả triệu đời có một vậy.

THIÊN THỨ MỘT NGÀN CHÍN TRĂM TÁM BẢY

HỒI THỨ NHẤT

Bất tài vô hạnh, Văn Đồng trả ấn tín
Sợ cùng mạng tận, Lê Duẩn chầu Diêm Vương

Lại nói về nước Việt sau khi lọt vào tay rợ cộng sản, nhân dân chịu muôn vàn khổ đau, rên xiết khôn kể. Trung thần, nghĩa sĩ của cựu triều đều bị giam cầm, hành hạ để trả thù. Thân thích thì bị lưu đầy nơi thâm sơn hoang địa cho chết lần chết mòn. Tiếng ta thán vang trời. Dân lành nhiều kẻ phải rời bỏ xứ sở trốn đi lánh nạn.

Gian đảng lộng hành đặt ra sưu cao thuế nặng, vơ vét của cải. Ngoài biên cương lại đem quân xâm chiếm lãn bang, tốn phí quân nhu không biết bao nhiêu mà kể. Lòng dân ngang càng căm phẫn.

Lãnh tụ gian đảng là Lê Duẩn mắc bạo bệnh mà chết. Nội bộ lủng củng xấu xé nhau tranh quyền đoạt lợi. Thủa tướng Văn Đồng sức yếu thế cô bất đắc dĩ phải giao ấn tín lại cho phe Văn Linh.

Kim Thanh Thán: *Xưa có một bà lão đứng trước mồ bạo chúa vừa chết mà than khóc kể lể. Có người đi ngang lấy làm lạ hỏi thăm. Bà lão trả lời rằng: "Già chẳng phải tiếc thương gì bạo chúa, nhưng già đã từng trải bao đời hôn quân vô đạo. Hễ tên này chết đi lại đến tên khác còn tàn ác gấp mười. Già khóc là vì như thế đó". Mới hay cái tàn ác nằm trong chế độ . Nay cho dù bộ mặt lãnh đạo có thay đổi nhưng chế độ bạo tàn vẫn còn đó thì dân Việt vẫn chưa thấy được ngày tươi sáng.*

HỒI THỨ HAI

Đàn em buôn súng, Rê Gân lâm đại nạn
Lãnh tụ mua lòng, Ba Chớp giả nghĩa nhân

Nước Ba Tư vốn nghịch với Hợp Chủng Quốc nên đã giam giữ một số con dân nước này làm con tin. Bộ hạ của Tổng thống nước Hợp Chủng phải đem vũ khí, quân lương đến chuộc về. Việc này trước nay vẫn giữ kín không cho quan lại trong triều được biết. Về sau có mật bại lộ, triều đình đưa sự việc ra tra vấn Tổng thống Rê Gân khiến cho triều chính hỗn loạn và uy danh Tổng thống nước Hợp Chủng suy giảm không ít.

Trong khi đó ở một nước đại cường khác là Liên số, Ngô Ba Chớp thâu tóm được quyền hành. Ngoài mặt hô hào chấn hưng kinh tế, khôi phục nhân quyền, lại dựa đề nghị tài giảm binh bị. Mặc kệ, các nước Tay Âu hết lời ca tụng tài trị nước của Ba Chớp. Danh tiếng Ba Chớp được thổi lên như diều gặp gió.

Kim Thanh Thán: *Ở đời việc gì cũng tương đối. Hợp Chủng Quốc xưa nay là xứ tự do, dân chủ thì mọi việc trong nước đều phải thông qua nội triều, dù lợi dù hại cho quốc gia xã tắc. Tổng thống Rê Gân vi phạm phải lỗi này nên bị bủa riu dư luận, thu hẹp quyền hành. Trong khi tại Liên sô Ba Chớp là kẻ gian trá. Ngoài mặt xưng tôn trọng nhân quyền, bên trong lại bức hại lương dân. Ngoài kêu gọi tài giảm binh bị, trong lại tích trữ quân lương, chuẩn bị chiến tranh. Vậy mà lại được ca tụng là anh minh. Thế mới biết là muốn được tiếng có tiến bộ thì chỉ việc lùi mười bước tiến một bước là xong.*

HỒI THỨ BA

Mô Na Cô công chúa làm ca kỹ
Anh Cát Lợi hoàng tử lập gia đình

Công chúa tiểu quốc Mô Na Cô là Tê Phan Nhi, một trang nữ nhi đội đá vá trời, tính tình khoáng đạt, thích giao du với các tay công tử hào hoa. Không hiểu vì lý do ngân khố thâm lạm hay vì mến nợ ca ngâm, Tê công chúa đã xuất cung nhập hàng ca kỹ, làm rung động trái tim bao vương tôn công tử. Cũng nên nhắc lại trong các thiên trước Tê công chúa đã từng hành nghề người mẫu.

Tại Anh Quốc, hoàng tử An Đà Liêu thừa lệnh mẫu hậu Lý Xa Bách lập tiểu thủ Phê Du Sơn, còn gọi là Phê Nhi, lên làm công chúa. Hôn lễ tổ chức long trọng không kém hôn lễ giữa Thái tử Xà cùng nàng Đai An Nha thuở trước. Hoàng tử An Đà Liêu là tay phong nhã, ăn chơi khét tiếng, trước đây đã từng dan díu với nàng Cưu Tắc, một người mẫu nổi danh lẳng lơ lúc đương thời. Mối tình này làm cho Anh Hậu bất bình và làm hao tổn giấy mực của bao nhiêu văn hào, thi sĩ ca tụng mối tuần.

Kim Thanh Thán: *Ôi cũng thời là người mẫu mà khi bậc vương giả làm thì người đời ca tụng, còn hàng thứ dân thì lại bị chê cười. Đó chẳng là điều đáng để ta suy nghĩ ư?*

HỒI THỨ TƯ

Tại Na Uy, Du Hắc Lâm nắm quyền
Ở Thụy Điển, Ô Lô Ban bỏ mạng

Đây nói về vương quốc Na Uy. Do bất đồng giữa tả hữu quần thần trong triều, Thừa tướng Khưu Vĩnh Lộc gác ấn từ quan về ở ẩn. Bà Du Hắc Lâm, một nữ kiệt thiên về tả phái được tiến cử làm Thừa tướng. Phe hữu thân liên tôn Dương Bách Huy làm lãnh tụ mong khôi phục lại quyền binh. Họ Dương thiếu bản lĩnh lại thêm hai nhánh trong hữu phái cầm đầu bởi Gia Cốc Sơn và Bôn Đề Việt bất phục nên đại sự khó thành.

Qua đến vương quốc lân bang là Thụy Điển. Thừa tướng nước này là Ô Lô Ban bị hành thích sau một chuyến tuần du hí viện. Hơn năm sau vẫn chưa tìm đặng tông tích.

Kim Thanh Thán: *Hai vương quốc Na Uy và Thụy Điển vốn có tiếng thái bình thịnh trị. Nay nước thì tả hữu bất đồng gây xáo trộn trong guồng máy chính trị, nước thì thích khách hoành hành. Ô thừa tướng ỷ lại, tưởng đặng hoàn toàn lòng dân, nên không chuẩn bị xa giá, cận vệ trong lúc tuần du. Kết quả là Thừa tướng mạng vong mà thích khách lại ung dung cao phi viễn tẩu. Cho hay trong thời loạn đến cả nước thái bình cũng loạn!*

HỒI THỨ NĂM

Nữ nhi đắc chí, Cô Ri làm tổng thống
Lãnh tụ hết thời, Ma Cốt sống lưu vong

Tổng thống Ma Cốt nước Phi Luật Tân tuy có công giữ nước, ngăn chặn được rợ cộng sản nhưng khi trị nước thì tham nhũng bóc lột nhân dân, lại đàn áp các phe đối lập, nên đã gây nhiều mối bất bình trong nước. Bà Cô Ri, vốn là phu nhân của một lãnh tụ đối lập bị phe Ma Cốt hãm hại, đứng ra thống nhất các phe phái lật đổ Ma Cốt. Được nội ứng ngoại ung Cô Ri thành công mỹ mãn. Tuy được lòng dân nhưng Cô Ri cũng bị chỉ trích là có phần lơ là đối với rợ cộng sản

Kim Thanh Thán: *Đánh giặc ngoài thì dễ, trị nước yên dân mới là khó. Ma Cốt không nhìn thấy cái gương của nước Việt. Nước Việt trước đây có lọt vào tay rợ cộng sản cũng một phần là do quan lại tham ô, chỉ nghĩ đến cái lợi của bản thân không lo chống giặc. Nay Cô Ri đã thâu được nước nhưng liệu có ngăn được rợ cộng sản không thì phải đợi đến hồi sau mới rõ.*

NGUYÊN TÁC: VÔ DANH
PHIÊN DỊCH: VIỄN LAI

TRẺ CON

Tèo bống la lớn : Mẹ ơi ! hai con chó dính lẹo.
Mẹ : Suỵt, đừng có la lớn vậy.
Tèo : Uả, bộ chó nó cũng nghe được hở mẹ ?

GORBATCHEV

PHÊ VÀ TỰ PHÊ
CẢI TỔ VÀ CẢI TẠO KHÓ QUÁ

TRƯỜNG BẢO SƠN

Sau khi được cử lên làm tổng thư ký Trung ương đảng cộng Sô Viết, Gorbatchev đã liên tiếp đưa ra nhiều chương trình với hy vọng đem lại một đời sống có đủ tiện nghi tối thiểu cho dân chúng. Gorbatchev muốn trong một thời hạn 5 năm, dân chúng phải có đủ nhà ở, giầy dép để đi, mỗi gia đình ít ra có một radio, tivi và tủ lạnh; mỗi trường phải có đủ máy điện tử cho học sinh và sinh viên thực tập; thanh niên không còn thèm quần Jean Levis và giầy Adidas v.v...

Sau hai năm thôi thúc cán bộ và công nhân "lấy lao động làm vinh quang" và "làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm" kiểu vi-ci, Gorbatchev đã đăng đàn trước toàn thể Uỷ ban trung ương đảng Sô Viết kể thành tích đặc sắc với nhiều "mais, parce que" (nhưng, bởi vì).

1. CẢI TỔ : Gorbatchev nói rằng nhân dân Sô Viết đã quyết tâm "một đi không trở lại" bước những bước đầu vào con đường cải tổ, những thay đổi cấp tiến đã xen vào đời sống xã hội Sô viết, những xu hướng cương quyết đã được định rõ ràng. Các công nhân và toàn dân Sô viết đã nhiệt liệt ủng hộ công cuộc cải tổ.

Nhưng Gorbatchev thú nhận rằng :"Cùng một lúc chúng ta có những sự canh tân cải tiến tới toàn thiện một cách chậm chạp thì công việc cải tổ tỏ ra khó khăn nhiều hơn chúng ta tưởng, cả nguyên do những vấn đề súc tích trong xã hội cũng sâu xa hơn chúng ta nghĩ."

Viên tổng thư ký đảng Sô Viết khoe đã thâu hoạch được nhưng tiến bộ lớn để làm nền tảng thực hiện các kế hoạch, nhưng (lại nhưng) ông ta nói :"Những công việc thực hiện (kế hoạch) cho dầu vĩ đại nhất cũng không nên che giấu những mâu thuẫn trong việc phát triển xã hội, những lỗi lầm và những thất bại cùng bất lực của chúng ta. Tới một giai đoạn nào đó, nước ta bắt đầu mất nhịp, những khó khăn và vấn đề chưa giải quyết đã bắt đầu súc tích lại, những hiện tượng ứ đọng và những hiện tượng lạ đối với chủ nghĩa xã hội ở đâu hiện ra.

Nguyên nhân chính, và văn phòng chính trị thấy cần phải trình bầy thành thực trước Đại hội, là Uỷ ban trung ương đảng chỉ đạo quốc gia, vì những lý do chủ quan, đã không thể nhận thấy kịp thời và đầy đủ sự cần thiết cải tổ; nguy cơ của những hiện tượng khủng khoảng đã mỗi ngày một lộ rõ ràng trong đời sống của xã hội. Người ta đã có những xu hướng bảo thủ, thái độ lười biếng, chậm chạp khi cần phải quyết định chính sách và hành động cụ thể.

"Thực tế, cả một hệ thống làm suy yếu những công cụ kinh tế của chính quyền đã lố dạng và phát sinh ra một bộ máy kìm hãm kinh tế xã hội phát triển.

"Cội rễ của sự kìm hãm này đã ăn sâu vào những khuyết điểm nghiêm trọng trong việc điều hành những cơ cấu của chế độ dân chủ xã hội, trong những quan niệm chính trị và lý thuyết lỗi thời không hợp với thực tế, và trong guồng máy quản trị bảo thủ."

Nhận xét này của Gorbatchev rất đúng, hiện trạng của Sô viết, của các nước xã hội và nhất là Việt Nam mà chúng ta đều biết rõ, kinh tế dưới chế độ xã hội hay cộng sản đã không thể phát triển mà chỉ có thể hoặc đã suy vi rõ ràng chỉ vì bọn lãnh đạo và cán bộ không dám đi ra ngoài những lý thuyết Mac-Lê, những quan niệm cổ hủ lỗi thời. Họ chỉ mong giữ nguyên tình trạng vì tư lợi; mọi cải cách đều có thể đem lại những thiệt thòi bất ngờ cho quyền hành và túi tham của họ thì dại gì mà thay đổi !

Điều buồn cười nhất là Gorbatchev nêu vấn đề "có những khuyết điểm quan trọng trong việc điều hành những cơ cấu dân chủ xã hội". Chủ trương của cộng sản chủ nghĩa là độc tài vô sản thì còn làm gì có dân chủ, làm gì có cơ cấu dân chủ nào mà Gorbatchev cũng đề cập tới ! Sao không nói trắng ra là vì thiếu dân chủ cho nên nền kinh tế của các nước cộng sản bị ngưng trệ, không thể phát triển được, muốn phát triển, cần phải bỏ hẳn quan niệm độc tài vô sản, cần phải theo chế độ dân chủ ?

Chỉ vì chế độ độc tài, tập trung tất cả các cơ cấu sản xuất, tất cả tài nguyên vào tay đảng và nhà nước cộng sản, cho nên "những lợi tức quốc gia (sô viết) suốt trong ba giai đoạn kế hoạch ngũ niên đã qua, đã sụt xuống hơn một nửa. Từ 1970 đa số các kế hoạch không đạt được chỉ tiêu."

Gorbatchev lại khoe thành công để tự thú :"Chúng ta đã giải quyết vấn đề tạo công ăn việc làm và quy định được những bảo đảm xã hội cơ bản, 'nhưng' đồng thời, chúng ta đã thất bại trong việc phát huy đầy đủ tiềm lực của xã hội chủ nghĩa, làm tốt những việc cung cấp nhà ở, thực phẩm, chuyên chở, y tế và giáo dục và giải quyết một số vấn đề sanh tử khác."

Lãnh tụ số một của Sô viết cho rằng xảy ra những thất bại này "bởi vì" đã có những vi phạm nguyên tắc tối quan trọng của xã hội chủ nghĩa, là phân phối theo việc làm. Sự kiểm soát lợi tức thất thâu đã không chặt chẽ và cương quyết. Tinh thần ăn nhờ sống gởi đã phát triển, và tinh thần đòi "bình đẳng về tiền lương" đã bắt đầu sinh xuất. Ông ta nói :"Các cơ quan chỉ đạo của đảng đã không đánh giá được thời gian và cái nguy cơ của những xu hướng tiêu cực trong xã hội, trong lối xử sự của một đảng cộng sản, mà cũng không chịu có những quyết định cần thiết. Nhiều cơ cấu chính của đảng đã không trung thành với các nguyên tắc của đảng. Tất cả đã không chịu tranh đấu kịch liệt chống lại những hiện tượng tiêu cực, chống lại thái độ của một số nhân vật tự cho là muốn làm trời đất gì cũng được, chống lại sự buông thả, vô kỷ luật, chống lại dầu óc

con buôn và bệnh nghiện rượu."

Với những nhận định trên, Gorbatchev mới đưa ra vấn đề cần phải cấp tốc phát triển kinh tế xã hội Sô viết, vấn đề cải tổ, với những biện pháp cách mạng, thoát ra khỏi những bế tắc, để đem lại cho Sô viết một nền kinh tế xã hội phát triển, bằng cách áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào kinh tế.

Xem như vậy, chúng ta thấy từ giới lãnh đạo, cán bộ, cho tới công nhân chẳng thiết tha gì đến công tác xã hội, họ tỏ ra vô tình, hoài nghi, tinh thần lao động rất suy yếu. Cũng như hiện trạng đảng viên và cán bộ Việt cộng, đảng viên và cán bộ Sô viết cũng bất chấp pháp luật, tham nhũng, lòn cúi cấp trên, hà hiếp cấp dưới và dân chúng. Gorbatchev không quên buộc tội họ hùa theo văn hóa tư bản với lối tuyên truyền ty tiện trụy lạc, chẳng khác gì kiểu Việt cộng bất cứ cái gì xấu xa đều đổ cho là Mỹ ngụy gây ảnh hưởng !

Chương trình và kế hoạch cải tổ của Gorbatchev suốt hai năm qua đã gây ra không biết bao nhiêu là bất mãn trong các giới vì những đòi hỏi cấp kỳ của kế hoạch, vì thói quen tật xấu đã bắt rễ xâu vào tinh thần bảo thủ hủ bại, lười biếng, tham lam, tàn bạo của dân Sô viết, cho nên việc cải tổ kinh tế, cải tạo con người của Gorbatchev trên thực tế chưa đem lại được kết quả nào gọi là khả quan.

2. DÂN CHỦ XÃ HỘI VÀ NHÂN DÂN TỰ QUẢN

Trong mục tiêu nói về cải tổ, Gorbatchev đã nêu ra vấn đề dân chủ, nhưng là thứ dân chủ xã hội, dân chủ riêng của xã hội chủ nghiã, và cho rằng công việc gia cường yếu tố nhân sự rất khẩn thiết. Gorbatchev nhắc nhở nhân dân phải nhớ tới luận đề của Lénine về nền dân chủ tối cao của chế độ xã hội chủ nghiã, trong đó con người tự cảm thấy mình là chủ nhân và sáng tạo nhân. Trong một nhà, chỉ có người tự thấy mình là chủ mới giữ được trật tự, vậy phải ban hành dân chủ trong mọi hoạt động của đảng, các cơ quan nhà nước, các tổ chức tập đoàn công nhân, tạo một đời sống mới trong tất cả các "tế bào" của các cơ quan xã hội. Nhưng bằng cách nào ?

Gây phong trào phê và tự phê nghiã là moi móc những thối hư tật xấu của người và của chính mình. Báo chí cũng tham gia mạnh vào việc bới xấu này, phanh phui nhiều vụ tham nhũng, lạm quyền, hối lộ, giúp cho Gorbatchev xa thải rất nhiều kẻ đối lập hoặc không cùng phe phái như trường hợp cựu bộ trưởng ngoại thương Vladimir Souchkov. Phong trào mạnh đến nỗi có nhiều người không có tội lỗi cũng phải bịa ra một cái tật hay một cái lỗi nhỏ nào đó để tự phê cho qua truyện.

Ấy thế mà Gorbatchev cho rằng đã thành công,"dân Sô viết đã thấy rõ tác dụng của đường lối cởi mở, nó đã trở thành một quy tắc trong đời sống xã hội", Gorbatchev nói như vậy.

Để tỏ ra xã hội hay cộng sản chủ nghiã mặc dầu chủ trương độc tài vô sản, cũng có dân chủ (nghe trôi tai quá) Gorbatchev đặt ra chế độ tuyển cử trong các hợp tác xã, xí nghiệp,cơ xưởng v.v...Sự thực lối tuyển cử này không mới lạ. Quý vị đồng bào nào đã ở lại Việt Nam dưới chế độ xã hội chủ nghiã một thời gian chắc chắn đã có kinh nghiệm với lối tuyển cử của Việt cộng bằng cách đưa ra dăm ba người đã được đảng và nhà nước chọn sẵn trước để dân bầu hoặc công nhân một tổ chức sản xuất nào đó tuyển lựa. Trong những công ty hỗn hợp (với nửa vốn của tư nhân và nửa vốn không bao giờ góp của Nhà nước) chế độ tuyển cử là một biện pháp chuất quyền giám đốc hay quản lý của tư nhân để cướp vốn của người khác : Người có tiền của, đương từ địa vị chủ nhân có thể được tuyển xuống làm thư ký, làm gác-dan vô quyền hành, nếu không chịu đựng được thì xin nghỉ việc và không bao giờ có thể rút vốn về được. Hơn nữa trong một nước cộng sản chưa từng thấy có tổng tuyển cử bao giờ.

Gorbatchev nói rằng chính sách mới về dân chủ là khuyến khích "người ngoài đảng" đảm nhiệm những chức vụ có nhiều trách nhiệm. Đây cũng là một thủ đoạn lợi dụng tài năng của "người ngoài đảng" từ xưa đảng Sô viết không tín nhiệm. Người ngoài đảng này ngu tới đâu cũng biết rằng

GIẢ SỬ

Giả sử quên đi bớt cái tôi
may ra nhìn thấy ở nơi người
cũng chung một nỗi niềm tâm sự
những kẻ tha hương sống lạc loài

Đâu phải khi không mà mất nước
mà con toan tính chuyện vinh danh
tưởng đâu dăm chữ là thao lược
ôi những anh hùng chạy tháo thân

Giả sử đừng quên nỗi nhục nhằn
may ra bớt được thói huênh hoang
nấu nung một tấm lòng Câu Tiễn
mỗi một ngày qua, một đoạn trường

Đâu phải khi không mà có được
một lần ta trở lại quê hương
khi vẫn dấu quanh niềm khiếp nhược
vẽ mặt bôi râu một lớp tuồng

Giả sử ta còn thương lẫn nhau
ngồi quanh chia sớt nỗi thương đau
may ra rút ngắn thời gian để
nối lại đường quê những nhịp cầu

Đâu phải kẻ thù ta bất bại
khi mầm mục ruỗng đã ăn sâu
có chăng là thiếu đường gươm bén
tiếng thét xua quân tựa sóng gào.

CUNG VŨ

bên cạnh sẽ luôn luôn có một uỷ viên chính trị hay một đảng viên cộng sản kiểm soát công tác và hành động của mình, nếu sơ xảy ra việc gì thì chỉ có đi goulag "trại cải tạo" mút mùa.
Điểm này cũng chứng tỏ cho chúng ta thấy từ xưa tới nay, đảng cộng Sô viết chỉ dành những chức vụ có nhiều trách nhiệm cho đảng viên mà thôi. Đảng viên không những được giữ những trọng trách, lại còn được hưởng rất nhiều đặc quyền đặc lợi. Không biết những "người ngoài đảng" nói trên có được hưởng những quyền lợi và lương bổng cao như đảng viên không thì không thấy Gorbatchev đề cập tới.

Chế độ dân chủ kiểu xã hội chủ nghiã này còn nới rộng quyền hành cho cơ sở sản xuất quyền tuyển công nhân, định lương bổng, chi, thu, mua bán nguyên liệu máy móc, nếu cần có thể nhập cảng từ nước ngoài.

Một đại lý hãng du lịch đã làm cho du khách ngạc nhiên khi thấy anh ta nói : " Với Mikhail Gorbatchev, sự vật sẽ thay đổi, nhưng phải qua nhiều thế hệ thì mới thay đổi được tâm trạng của mọi người...Gorbatchev cho các cơ sở sản xuất tự quản tài chánh. Để có phẩm chất của sản vật được tăng lên, Gorbatchev đã đặt ra một ủy ban nhà nước có cả quyền ra lệnh không trả lương cho những công nhân làm sản vật xấu."

Người ta lại nói :"Nhờ chính sách ... "cởi mở" (glassnost) của Gorbatchev, ngày nay nhân dân Sô viết mới biết chế độ của nước mình không hoàn hảo, các lãnh tụ đôi khi thối nát và lề lối quan lại thuồng là nguyên nhân làm suy đồi kinh tế Sô viết."

Nguyên tắc của đảng cộng sản từ trên nửa thế kỷ là :

- Nhân dân làm chủ tập thể,
- Nhà nước quản lý,
- Đảng lãnh đạo.

Nay Gorbatchev muốn tỏ ra cộng sản cũng dân chủ như ai, đã chia sớt quyền quản lý cho các cơ cấu sản xuất, chứ nhân dân đâu có quyền tự quản cũng như chưa bao giờ có quyền làm chủ tập thể. Cái dân chủ kiểu xã hội chủ nghiã chẳng qua là một bánh vẽ mị dân. Đường lối cải cách kinh tế và dân chủ hóa bắt chước Trung cộng nhưng không dám nói ra mà chỉ nhận là theo gương Roumanie. Có gì là sáng kiến của Gorbatchev đâu ! Gorbatchev chỉ đổ lỗi cho các đồng nghiệp tiền nhiệm những thất bại, những lỗi lầm, nhưng không có gan, có tư cách thẳng thắn như Đặng Tiểu Bình tuyên bố những nguyên lý Mác Lê về kinh tế đã lỗi thời !

Cũng để tỏ ra ta đây dân chủ tôn trọng nhân quyền, sau bao nhiêu lời kêu gọi và chỉ trích của thế giới tự do, Gorbatchev đã thả ra dăm ba tù nhân tư tưởng như Shakarov, Shcharansky làm tượng trưng. Định thôn tính Afghanistan, nhưng bị tắc họng bảy năm trời, Gorbatchev năm ngoái đã phải nhả bớt ra bằng cách rút về nửa quân số và hứa hẹn trước cuối năm nay, rút về nốt. Trong khi đó Việt cộng bị sa lầy ở Cam-bốt-chia, các nước dân chủ cúp viện trợ, khiến "Xuống Hố Cả Nút", đành tuân theo lời quan thày Gorbatchev, tuyên bố sẽ rút quân về nước trước 1989. Nhưng, đừng nghe những gì cộng sản nói. Hãy nhìn kỹ những gì cộng sản làm !■

TRƯỜNG BẢO SƠN

THU THA HƯƠNG

Chiều lên sương lạnh ánh trăng mờ
Chợt thấy Thu về lướng ngẩn ngơ
Rặng liễu đìu hiu buồn rũ tóc
Đèn ai thấp thoáng tỏa trong mơ.

Chiều Thu thơ thẩn ngắm mây trôi
Dĩ vãng còn đâu những ngậm ngùi
Xuân, Hạ, Thu tàn, Đông lại đến
Lấy gì đổi lại ấm lòng tôi ?

Mười hai Thu ấy đã bao xa
Chim nhạn đưa tin tự nước nhà
Cốt nhục thâm tình buồn chị thác
Cùng tin bạn cũ cũng vừa qua.

Ngày nào ta trở lại quê hương
Chắc chắng còn đâu cảnh miếu đường
Nhộn nhịp tưng bừng như thuở trước
Chỉ là một giải đất phong sương.

Vườn Thu quạnh quẽ có còn không
Lòng những héo hon những hận lòng
Non nước tuyệt vời nay cách biệt
Bao giờ trở lại ngắm thu phong ?

Chim kêu ríu rít ở lưng đồi
Chạnh nhớ quê nhà dạ chẳng nguôi
Lá rụng phớt bay tà áo nhẹ
Gió vàng hiu hắt giọt sương rơi.

Quê ta sao đó, hỡi Thu ơi
Xin được cùng Thu hỏi mấy lời
Có phải dân tình gian khổ lắm
Tù đầy cải tại khắp nơi nơi ?

Mái tranh xơ xác dáng trâu gầy
Non nước đắm chìm nỗi đắng cay
Khốm trúc vi vu trong xóm vắng
Bờ tre uể oải chuyện với đầy.

Mong sao đất nước sớm thanh bình
Trở lại xóm làng mái nhà xinh
Đình cũ cây đa hàng phượng vỹ
Người xưa đã nghỉ gót đăng trình.

Mây sầu giăng mắc khắp muôn nơi
Nhìn cánh chim bay tận cuối trời
Khúc hát ân tình giờ vắng tiếng
Chiều Thu man mác lá thu rơi.

NHỊ HÀ

THU-Kristiansand

Bây giờ ngồi thoải mái trên máy bay rồi, Hùng mới cảm thấy thấm thía nỗi buồn của buổi biệt ly. Những nụ hôn, những vòng tay nồng ấm như còn quyện theo Hùng. Nhưng người yêu thì đã nghìn trùng xa cách.

Hình ảnh Khanh đứng cô đơn ở phi trường vẫy tay từ giã làm Hùng đau nhói trong tim. Tà áo tung bay trong gió, mái tóc dài phất phơ, giọt lệ long lanh trên má...Hình ảnh yêu thương ấy làm sao Hùng có thể quên ...Chỉ còn vài giờ nữa Hùng sẽ tới một nơi hoàn toàn xa lạ. Những ngày tháng xa nhau, Khanh sẽ làm gì cho hết những giờ trống vắng ?...Mải suy nghĩ, trời tối lúc nào Hùng cũng không hay. Đưa mắt nhìn ra cửa máy bay, ánh nắng chiều như còn rơi rớt đâu đây. Vài tia yếu ớt đủ cho Hùng thấy những cụm mây tím lơ lửng trên bầu trời đã bắt đầu lốm đốm những vì sao. Bên dưới là biển cả mênh mông...Những suy tư dằn vặt và những mệt mỏi dồn dập sau nhiều đêm thức trắng với bạn bè trước ngày giã biệt làm Hùng thiếp vào giấc ngủ.

Cuộc hành trình dài mấy rồi cũng tới nơi. Đây, Kristiansand! Cửa phi cơ vừa mở, cái lạnh đã ùa vào. Trời bây giờ đang là mùa thu mà sao lạnh thế!

Bước ra khỏi phi cơ, gió lạnh làm Hùng tê buốt hai bên má và hai bàn tay.

Trên đường về chỗ tạm trú, Hùng thấy sao thành phố buồn quá. Nhà cửa thưa thớt, đồi núi chập chùng, chỉ thấy biển chạy quanh. Chỗ tạm trú của Hùng là một căn nhà có mặt tiền quay ra nghĩa địa, và sau nhà là ngọn đồi với cây cỏ mọc um tùm. Thật là "người buồn cảnh có vui đâu bao giờ". Nay hai tiếng đó sao lạnh lẽo quá, xa lạ quá. Bước chân trên những chiếc lá vàng úa mùa thu, gió thổi bung mái tóc bồng, Hùng bước đi như người không hồn. Hành trang của Hùng chỉ có mỗi cây đàn guitar và một túi xách nhỏ. Hùng được ở một căn phòng nhỏ chung với một người bạn, trên lầu hai. Phòng vừa đủ kê một cái bàn, một tủ và hai giường.

Buổi chiều có rất nhiều người đến thăm, nhưng Hùng không gặp một người nào quen cả.

Trời tối thật mau. Mới 6 giờ chiều mà như đã khuya lắm. Phố xá đã lên đèn mà người qua lại thì hình như không có ai. Thật trái ngược hẳn với trại tị nạn. Nhìn ra đường lúc nào người đi lại cũng đông đảo. Những quán cà phê với những bàn ghế lộ thiên, đèn vàng mờ ảo. Những cặp tình nhân, những người bạn trẻ ngồi bên nhau với ly cà phê nóng và khói thuốc quyện bay. Những bản nhạc du dương dìu dặt...Ở đây như thành phố chết Tất cả đều im lặng...

Buổi tối, các bạn đã rủ nhau xuống nhà dưới xem TV và nói chuyện với những người đến trước. Hùng ngồi một mình nhìn qua cửa sổ. Nghĩa trang mùa thu thật đẹp, lá vàng phủ đầy mộ chí, những bông hoa đủ màu sắc gần tàn úa rung rinh trong gió. Trời lất phất mưa. Hùng lấy cây đàn guitar gẩy bản DiễmXưa *"Mưa vẫn hay mưa trên tầng tháp cổ. Dài tay em mấy thủở mắt xanh xao..."*

Hùng say sưa đàn không để ý đến tiếng gõ cửa và tiếng chân người bước vào. Mãi khi ngừng bản nhạc và một giọng nói ấm áp cất lên chàng mới hay có người vào. Hùng quay lại gặp một cặp mắt đen huyền, mái tóc dài buông xõa. Người con gái cất giọng ngập ngừng :

- Anh có phải là Lê Mộng Hùng, anh của Lê Mộng Linh không ? Em là Lệ Quyên bạn của Linh. Hồi ở Việt Nam, em đến nhà chơi với Linh gặp anh hoài. Linh có đi không anh ?

Hùng hơi ngạc nhiên, sau nhìn kỹ mới nhận ra :

- Quyên là bé Mimi phải không, mau lớn quá làm sao anh nhận ra Quyên. Mới ngày nào bé tí đến chơi lò cò, nhảy dây với Linh mà giờ lớn thế này...

Quyên cười e lệ :

- Anh chẳng khác xưa tí nào, chỉ hơi đen và ốm một chút thôi.

Quyên hỏi thăm về Linh, ba má và các em của Hùng. Sau một hồi chuyện vãn, Quyên từ giã :

- Thôi Quyên về cho anh nghỉ, ngày mai Quyên sẽ dắt anh đi xem phố xá Na Uy. Quyên đến đây trước anh gần một năm nên rành lắm, hướng dẫn anh được...

Hùng cười, nụ cười đầu tiên từ lúc chàng rời phi trường Singapore...

Hùng và Quyên sánh vai nhau ra bờ biển. Gió thổi làm tóc Quyên hơi rối; mái tóc dài thật dễ thương. Buổi chiều xuống chầm chậm. Vài sợi nắng vàng chiếu xuống mái tóc đen huyền của Quyên làm Hùng chợt nhớ tới một câu văn của Hoàng Vĩnh Lộc :

"Anh không giữ trong tay một kho tàng hay một danh vọng nào cả. Anh chỉ giữ trong tim hình ảnh một buổi chiều khi nắng vàng nhuộm mái tóc em."

Quyên chợt quay lại :

- Anh Hùng, sao anh buồn quá vậy ? Mấy ngày nay Quyên chẳng thấy anh cười.

Hùng hơi bối rối :

- Đâu có, anh có gì buồn đâu. Quyên kể chuyện Na Uy cho anh nghe đi.

- Anh Hùng, nếu anh là thi sĩ, thì mỗi mùa ở Na Uy đều gợi hứng cho anh làm thơ. Anh xem mùa thu đẹp chưa, các lá đang đổi màu, nhìn các cây chỉ còn thấy một màu "vàng đỏ". Bước chân nào cũng dẫm lên lá như đi trên gấm trên nhung. Kìa anh nhìn gió thổi những chiếc lá đỏ chạy lao xao trên hè, đẹp không ? Nếu Quyên còn bé như ngày xưa, Quyên sẽ nhặt hết lá này về ép trong trang vở để dành thỉnh thoảng mở ra xem.

- Thì Quyên nhặt đi, nếu Quyên thích, anh sẽ ép dùm Quyên một ít.

- Thôi, bây giờ Quyên lớn rồi, sống thực tế chứ, không mơ mộng như ngày xưa đâu.

- Ừ, Quyên giống bà già rồi đấy !

- Anh ngạo Quyên hoài...

- Quyên kể tiếp về Na Uy nữa đi, anh đang muốn nghe nè.

- Vài tháng nữa anh sẽ thấy tuyết. Mùa đông đẹp lắm anh ạ. Tuyết trắng mênh mông; những bông tuyết rơi chỉ một đêm là bao phủ cả thành phố. Những cây trụi lá trong mùa thu, bây giờ lại mọc lá mới, "lá tuyết trắng". Và những đồi thông mới đẹp làm sao, tuyết phủ như những cái tháp trắng cao vút. Nếu mặt trời mọc thì các tháp này lại trở thành ống ánh như kim cương...

- Nhưng mùa đông lạnh quá, ra đường rét run sao còn cảm được cái đẹp của thiên nhiên nữa.

- Mình mặc ấm thì đâu có lạnh, dần dần rồi quen đi anh ạ.

- A, anh quên hỏi Quyên sao Quyên sang đây có một mình vậy ?

- Quyên đi với chị Minh đấy chứ, nhưng khi tàu của Quyên được tàu Na Uy vớt đưa vào Singapore thì chị Minh được đi Mỹ vì có anh ở Mỹ bảo lãnh, còn Quyên không được chấp thuận nên phải qua Na Uy một mình. Quyên ở đây không bà con bạn bè nên buồn lắm. May được gặp anh...

- Chị Minh là ai vậy Quyên?

- Anh không biết à ? Chị Minh là chị nuôi của Quyên. Để Quyên kể cho anh nghe...

Thế đó, mà bỗng nhiên con bé Mimi chợt lớn. Nó đã ra vẻ người lớn trong khi các bạn trai đồng tuổi nó vẫn còn cởi trần, mặc quần xà lỏn, chân đất đá banh tưng bừng "đất cát". Tụi thằng Nhựt Sún, thằng Tâm Hô, thằng Kẻ Lùn...Không hiểu vì sao mà tự nhiên con Mimi không còn chơi đá banh, chơi rượt bắt với tụi nó nữa. Tụi nó đến cửa nhà con Mimi chọc chó sủa ầm ỹ rồi gọi con Mimi đi đá banh, nhưng con Mimi chỉ thò cổ ra lắc đầu rồi chạy tọt vào trong. Con Mimi đã biết làm dáng, áo quần sạch sẽ, đi dép Nhật đàng hoàng, tóc lại cột một cái đuôi ngựa trông xinh ra phết.

Số là thứ bảy tuần trước, tụi nó chơi đá banh, thằng Tèo lé đá trái banh chui tọt vào căn nhà trước cửa, nhà ông Đại úy mới dọn đến hai ngày qua. Con Mimi chạy lại thập thò ở cửa để xin lại quả banh, nó thấy một chị đẹp quá, độ 17 tuổi, tóc đen dài xõa ngang lưng, mặc bộ đồ bằng lụa trắng đang ngồi trên ghế cắt móng tay. Nó rụt rè :

- Chị, chị cho em vào nhặt quả banh nhé.

Chị ấy ngẩng đầu lên nhìn nó. Ôi dôi mắt chị mới đẹp làm sao ! Chị mỉm nụ cười thật tươi:

- Vào đây. Chị là Minh, còn em tên gì ?

- Em tên Mimi.

Chị Minh đứng lên cầm tay nó dắt vào nhà rồi hỏi :

- Nhà em cấn nào đâu ? Gần đây không ? Chị mới dọn đến xóm này nên chưa quen ai. Chị không có em nên chị thích em gái lắm. Em xinh ghê! Ơ mà sao em dơ quá thế này: Áo quần đầy đất cát, móng tay dài bẩn quá. Vào đây chị cắt cho...

Trời ơi ! Con bé Mimi xấu hổ quá. Nó nhìn chị Minh rồi nhìn nó. Mặt nó ửng đỏ. Chị Minh thật dịu dàng bảo nó :

- Bé Mimi về nhà tắm đi rồi qua đây chị chải đầu, cắt móng tay cho, qua liền nghe!

Con bé Mimi ôm vội trái banh rồi lui nhanh ra cửa. Nó ném trả trái banh cho tụi thằng Nhựt Sún rồi chạy vụt về nhà. Tụi con trai nhìn nhau chẳng hiểu gì cả. Chúng gọi ầm lên :

- Mimi sao không đá banh nữa ?

Nhưng con bé đã vào nhà đóng cửa lại rồi...

Tắm rửa sạch sẽ xong, bé Mimi nhẹ nhàng đi ra cửa. Hôm nay nó mặc bộ đồ Tàu màu hồng viền trắng thật dễ thương; mắt nó long lanh...Hôm qua nó không dám qua nhà chị Minh vì mắc cỡ. Nó len lén nhìn ra bãi cát xem có tụi thằng Nhựt ở đó không. Không thấy đứa nào cả, nó chạy vụt qua bên kia đường-nhà chị Minh. Nó thập thò ngoài cửa không dám vào, phần nó sợ tụi thằng Nhựt thấy rồi rủ đi đá banh nữa, mà nó thì

NGÀY QUA

Tội nhìn tôi trong kiếng
Dĩ vãng nào xa xăm
Hương mùa nghe đã nhạt
Mái tóc cằn hoa râm.

Bao năm trời lưu lạc
Mơ vạt nắng chiều quê
Bên cầu tre lắt lẻo
Mòn mỏi từng cơn mê.

Thu vàng nơi đất khách
Mờ đục trời mùa giăng
Rừng phong nghe lá đổ
Vời vợi những mùa trăng.

Cõi người, ôi quá rộng
Tôi đi, về, mênh mông
Hỡi ôi, cơn mộng lớn
Đã nhạt nhòa hư không !

ĐẶNG TRÌNH

không muốn tí nào. Nó đang định quay về thì may quá chị Minh vừa ra, trông thấy nó liền vẫy nó vào :

- Hôm nay Mimi sạch quá. Em dễ thương ghê, vào đây !

Chị Minh lấy lược rồi tìm sợi dây thun và khúc "ruban" màu đỏ. Chị chải đầu cho nó. Chị chải ngược tóc ra đằng sau, vuốt lên cao rồi cột bằng dây thun thật chặt, xong chị thắt cho nó một cái nơ đỏ. Ơ, con bé bây giờ xinh quá ! Chị kéo nó ra soi gương. Chính nó cũng không nhận ra nó vì nó thấy sao nó khác mọi ngày quá. Nó nhìn mãi nó trong gương rồi mỉm cười. Chị Minh dắt tay nó lại đi-văng ngồi. Chị hỏi :

- Em học lớp mấy, Mimi ?
- Em học lớp 4.

Rồi nó kể cho chị Minh nghe, ngày xưa lâu lắm rồi, gia đình nó sống ở dưới quê, ba nó đi lính Biệt Động quân. Má nó bán hàng rong. Một ngày kia có tin đưa về là ba nó đã bị tử trận. Má nó sau khi đi nhận xác và chôn ba nó xong thì mang nó lên tỉnh để buôn bán ở chợ. Nó ở nhà một mình nên hay ra đường chơi nghịch với tụi con nít trong xóm. Chị Minh bảo nó :

- Từ nay em đừng ra đường chơi nghịch nữa nghe, khi nào rảnh qua đây chị dạy em học và may, thêu. Má biết em hay ra đường chơi nghịch, phá phách với tụi nó, má buồn đấy.

Thế là từ hôm ấy ngày nào con Mimi cũng sang nhà chị Minh. Má chị Minh già rồi. Chị là con út, có hai anh nhưng đều đã có gia đình và ở xa. Nhà đơn chiếc vắng vẻ nên có Mimi bà cụ cũng đỡ buồn. Ba của chị Minh trong quân đội, đóng quân hơi xa nhà nên thỉnh thoảng mới về thăm . . . Cuộc sống trầm lắng trôi cho đến một ngày- vâng một ngày bất hạnh mà con bé Mimi không bao giờ quên.

Sáng hôm đó như thường lệ, má nó gánh hàng ra chợ bán. Nó ở nhà chơi quanh quẩn với trẻ cùng xóm- vì trường học đã đóng cửa mấy hôm rồi- đến trưa nó nghe súng nổ quá chừng và đạn pháo kích bay vèo vèo. Mọi người đổ xô ra đường. Lớp thì xuống trung tâm thành phố; lớp thì ngược lên phi trường, lớp thì vòng ra bờ sông...người người xô đẩy nhau mà chạy. Nó sợ quá, vội chạy qua nhà chị Minh để tìm một nơi nương tựa...

Nó đợi mãi đến tối cũng không thấy má nó về. Cả đêm nó phập phồng lo sợ ngủ không được. Mãi đến sáng nó mới thiếp đi một chút. Nhưng khi nó ngủ không được bao lâu thì bị đánh thức dậy :

- Dậy Mimi ! Má em trúng đạn pháo kích bị thương nặng lắm. Vào nhà thương xem sao, dậy mau !

Nhưng khi má con chị Minh mang nó vào đến nhà thương thì má nó đã không còn nữa...

Bây giờ thì bé Mimi tứ cố vô thân, mồ côi cả cha lẫn mẹ. Họ hàng thì ở mãi dưới quê, nó cũng chẳng biết ai. Má chị Minh thấy tội nghiệp thương tình mang về nuôi. Đó là 30 tháng 4 năm 1975, ngày lịch sử của nước Việt Nam và cũng là ngày lịch sử của đời bé Mimi.

Từ ngày đổi dời chế độ, gia đình chị Minh cũng đổi dời theo. Ba và anh cả của chị Minh bị đi "học tập cải tạo" mãi ngoài Bắc. Ở nhà chỉ còn má chị Minh, chị Minh và bé Mimi, thế mà sống cũng không yên, nay công an đến hạch hỏi, mốt phường cho người xuống kiểm kê. Sau má chị Minh chịu không nổi sự dòm ngó của công an khu vực bèn đem chị Minh và nó về "Bà Rịa", quê ngoại để tá túc qua ngày.

Cuộc sống ngày một khó khăn, cả tinh thần lẫn vật chất, bao nhiêu người đã tìm đường ra đi để tránh nạn cộng sản. Bà Rịa là nơi mà nhiều người từ Sàigòn xuống để tìm đường vượt biên nhất. Cậu của chị Minh có một tàu đánh cá, được người ta thuê đi. Má chị Minh bèn cho chị Minh và bé Mimi đi theo ông cậu vượt biên...

oXo

- Quyên à, anh không ngờ đời em buồn như vậy. Khi xưa Quyên hay sang chơi với Linh anh đâu biết Quyên là em nuôi của chị Minh...Thôi bây giờ anh nhận Quyên là em nuôi của anh nhé. Khi nào anh và chị Khanh làm đám cưới sẽ đem em về ở chung nghe.

- Bao giờ chị Khanh qua đây anh Hùng ?

- Đợi chị Khanh đi định cư bên Đức xong, anh sẽ xin bảo lãnh chị qua đây làm đám cưới...

o§o

Nhưng chị Khanh của anh Hùng sẽ không bao giờ qua Na Uy... vì sau vài tháng xa nhau, chị đã tìm được niềm an ủi khác, người cũng đi Đức như chị. Chị đã bỏ anh Hùng không một lá

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Ông Phan Ngọc Tánh, Oslo sẽ làm lễ Vu Quy cho trưởng nữ là :

Ana **PHAN THỊ D. VÂN**

đẹp duyên cùng

Giuse **TRẦN KIM THÔNG**

Thứ nam của Ô B. Trần Văn Nhâm, Sàigòn Việt Nam.

Hôn lễ cử hành tại thánh đường ST. OLAV - AKERVN 5, OSLO 1.

Thành thật chia vui cùng hai họ PHAN-TRẦN và chúc mừng hai cháu THÔNG - VÂN hạnh phúc muôn đời.

Dương Văn Mẫu
vợ và các con

thư từ giã...

Khi nhận được thư bạn báo tin, Hùng đã uống rượu say mèn, hát như người điên..."

"Thôi rồi còn chi đâu em ơi, có còn lại chăng chỉ dư âm thôi, trong cơn thương đau men đắng môi. Yêu rồi tình yêu sao chua cay, men nào bằng men thương đau đây. Hỡi người bỏ ta trong mưa bay..."

rồi Hùng khóc.

Quyên không biết làm sao an ủi anh. Những ngày sau, ngày nào anh Hùng cũng uống rượu, khi thì ở nhà, khi thì ở quán, có hôm mãi khuya lắc anh mới về. Ngày nào không đi uống rượu thì anh ngồi lầm lì, ai hỏi cũng không buồn trả lời. Anh bỏ học đã một tuần.

Bây giờ là mùa đông, tuyết đang rơi đầy đường và nhiệt độ xuống đến -20° , thế mà Hùng cũng không chịu ở nhà, anh mặc áo ấm ra quán uống rượu. Nửa đêm khi đã say, Hùng ra khỏi quán, đi lang thang qua từng con phố vắng. Chàng nhớ Khanh, nhớ những tối tay trong tay thủ thỉ với nhau về dự tính tương lai. Kỷ niệm hiện về như sống nước, và trong cơn say Hùng quên là mình đang ở Na Uy và quên cả sự bội bạc của Khanh. Chàng như đang sống ở Singapore những tối đêm nào hai đứa đi ciné về trễ sợ "politi" phạt không cho vào trại. Khanh chạy vội và vì đi giày cao nên té trật chân, Hùng gọi với theo :"Khanh, Khanh đừng chạy, đợi anh với!" và Hùng băng qua đường để đuổi theo Khanh. Một tiếng "kít" bỗng vang lên và Hùng ngã xuống. Trước khi bất tỉnh chàng còn gọi:" Khanh, em ngã có đau không...?"

Sáng hôm sau Quyên biết tin Hùng nằm bệnh viện, nàng vội vã vào thăm. Hùng chỉ bị thương nhẹ ở tay và trán, nhưng Quyên cũng lo lắm. Nàng gọt cam cho Hùng ăn và nắn ni anh từ nay đừng uống rượu nữa, những chuyện xưa nên cho chìm vào dĩ vãng. Nàng đỡ anh ngồi dạy, an ủi anh và kể đủ chuyện cho Hùng nghe.

Quyên ríu rít như con chim làm Hùng nguôi ngoai sự buồn khổ.

Chàng cảm động trước sự chăm sóc chân thành của Quyên, những cử chỉ nhẹ nhàng mà đầy ý nghĩa.

Sau ba ngày nằm bệnh viện, Hùng xuất viện vào ngày thứ sáu. Thứ bảy Quyên rủ anh đi ciné, một phim tình cảm thật hay. Khi ra về, Hùng đã cầm tay Quyên và nói :

- Anh xin lỗi Quyên, từ nay anh sẽ không uống rượu nữa. Quyên đừng giận anh nghe, anh sẽ không buồn, không nghĩ về dĩ vãng nữa và sẽ cố gắng vui sống, và học để khỏi phụ lòng tốt của em.

Quyên gục đầu vào ngực Hùng:

- Em không có ai thân thuộc ở đây, từ nay anh là người thân nhất của em. Anh nên coi chị Khanh như một kỷ niệm đẹp trong đời và em sẽ ở bên anh mãi mãi để săn sóc, an ủi anh...

Tuyết vẫn trắng mênh mông và rơi không ngừng, nhưng trong tim của hai người trẻ tuổi, họ cảm thấy ấm áp như ngày đầu nắng hạ...

THU-Kristiansand

(Tiếp theo trang 8)

TỪ VỀ THĂM NHÀ...

Nếu tôi nhớ không tệ lắm thì cách nay khoảng hai năm, có cặp vợ chồng người Romania cũng là dân tị nạn cộng sản thứ thiệt, được định cư tại Na Uy. Không hiểu do đường dây nào hoặc cũng có thể vì mắc bẫy của bọn tình báo cộng sản Romania, cặp uyên ương này thực hiện được 3 chuyến trở về nước rồi lại ra đi một cách khởi khởi. Ai ngờ chính quyền Na Uy lại thấy rằng những người này không cần thiết phải tị nạn nữa, trái lại đã "hòa giải" được với đảng và nhà nước Romania, nên rút lại tư cách "tị nạn chính trị", biến họ thành thứ di dân. Nhưng vì các đương sự đến Na Uy sau ngày 01.01.72 nên không có lý do định cư ở đây nữa. Cuối cùng Na Uy bèn yêu cầu họ "đi chỗ khác chơi" ở ngoài lãnh thổ xứ Nooc hoặc trở về "thiên đàng cộng sản Romania".

Cứ lấy trường hợp của người mà lãm kinh nghiệm bản thân, ắt hẳn sẽ không lỗ vốn đâu,trái lại sẽ như thứ "bùa hộ mệnh" đề phòng thân !

*** "VỀ THĂM NHÀ" LÀ TỰ ĐƯA MÌNH VÀO CÙM VÀ KÉO NGƯỜI THÂN VÀO BẪY CỦA VIỆT CỘNG** : Như trên đã nói, thấy một vài người "về thăm nhà" rồi lại ra đi, ta đừng tưởng vội là cộng sản Việt Nam nay đã hồi tâm,trở thành "con nhà lãnh",đã biết ăn ở có nhân có đức, biết thủy biết chung rồi ! Những kẻ đó chẳng qua chỉ là thứ Việt cộng dùng làm cò mồi để "bắt địa" người khác đồng thời để che đậy mưu đồ của chúng mà thôi.

Hẳn có người "thuyết minh" rằng "giữa tui với Việt cộng đâu có "nợ máu" gì. Từ ngày vượt biển qua đây, tui không hoạt động chính trị, không gia nhập đoán thể nào, không hề xuống đường đả đảo cộng sản, chưa bao giờ ngứa miệng chửi cha bác Hồ, không viết một bài báo, làm một câu thơ xúc phạm đến các đồng chí vĩ đại trong trung ương đảng..Tui chỉ biết ngày ngày "lao động là vinh quang", tối về ăn cơm nhà, mần vợ mình Tui chân chỉ hạt bột như vậy, ắt đã có điểm

với chính quyền Việt Nam. Vậy thì không lý do gì Việt cộng lại làm khó dễ khi tui "về thăm nhà"...!

Lý luận "lo-gic" lắm, nhưng cộng sản từ thuở tạo thiên lập địa cho đến ngày chúng tận số có bao giờ biết lẽ phải. Đã gọi là cộng sản thì đừng hòng nói với chúng về phải, trái, về lương tâm, về liêm sỉ hay luật pháp. Cộng sản chỉ có đảng tính, nghĩa là cuồng tín, xảo quyệt, thủ đoạn, gian manh, lừa lọc, điếm đàng, tàn ác, khốn nạn v.v...và v.v...Về phương diện lường gạt, cộng sản -nhất là Việt cộng quả đúng là thứ "đỉnh cao trí tuệ" ! Sau 30.4.75, Việt cộng mới chỉ biểu diễn vài "món ăn chơi" thế mà người dân miền Nam đã dở sống dở chết rồi : Não vụ học tập cải tạo, não vụ tầu Thương Tín, vụ nhà thờ Vinh Sơn, não đổi tiền, đánh tư sản mại bản, thu mua tài sản, não thủy lợi, kinh tế mới...

Nay lại đến trò "về thăm nhà" ! Trăm phần trăm Việt cộng đã giương ra cả vạn cái bẫy sập, chẳng hạn :

+ Việt kiều vừa bước ra khỏi phi cơ ở Tân Sơn Nhất, ai cầm vài đồng chỉ đến "đón" lên xe bít bùng rồi đem đi đâu mất tiêu hoặc "mời" vào "phòng kín" đè...thông cảm đến lọi cả xuống,bể cả phổi !

+ Ai cầm các cộng to, cộng nhỏ, du kích địa phương đến "thăm" các "Việt kiều về thăm nhà" nhỉ, rồi xin "ủng hộ tí" thứ này,món nọ ? Muốn yên thân thì phải "đút" mới hy vọng còn được ra đi "lọt", bằng không thì nhẹ cũng phải mỗi ngày lên văn phòng phường, khóm "làm việc" 10 tiếng - mà nặng thì sẽ được gắn cho danh hiệu phản động, lén lút đem tài liệu văn hóa đồi trụy của Tây phương về nước- hoặc "CIA đội lốt Việt kiều về thăm nhà để do thám,phá hoại...

+ Ai cầm Việt cộng sáng tạo những tai nạn chết người như đụng xe, trượt chân té lầu, uống lầm thuốc, tự tử vì tình...khi mà chúng thấy Việt kiều nào đó "xài không vô" hoặc chúng đã "vắt hết sữa" ? Người Việt vẫn chưa quên vụ Đinh Bá Thi, nguyên đại sứ Việt cộng ở Pháp bị "đụng xe đạp tử thương" ngay trên đường phố Saigon. Vụ sinh viên thân cộng Nguyễn văn Bình ở Tây Đức bị "chết đuối" trong chuyến về "tham quan đất nước sau ngày giải phóng". Hai nạn nhân này, một phải chết vì Đảng thanh toán nội bộ -một phải "đi mò tôm" vì dám thắc mắc trước sự quê hương được bác và đảng lãnh đạo trở về thời thượng cổ !

+ Ai cầm xảy ra trường hợp giống như thảm cảnh sau đây của bà Quân, một Việt kiều ở Canada "về thăm nhà" đến khi đi thì, theo lời cô Trang, con gái của đương sự kể lại :"**Họ không cho mẹ em lên phi cơ. Họ bảo là cần phải điều tra lý lịch...Cuối cùng họ bảo, mẹ em đem ngoại tệ về mà không khai thật. Họ phạt mẹ em mấy ngàn đô la. Đô la, chứ không phải tiền Việt Nam! Mẹ em đào đâu ra? Họ giữ mẹ em cho tới khi anh chị Hoàng giao tiền cho họ ở bên này! (Canada) Ngoài ra họ còn nói, nếu muốn về thăm nhà sau này nữa thì mẹ em nên hiểu bổn phận đối với đất nước...**" (trích báo Độc Lập số 7/87 : "Bò Sữa" của Nguyễn Nghĩa).

+ Hãy đọc kỹ, lá thư dưới đây của một người cha đau khổ hẳn sẽ có thêm "kinh nghiệm xương máu" về bẫy sập của Việt cộng trong trò "về thăm nhà" gian manh :

Versailles, ngày 10.6.1987,
Kính gửi : Ông Võ Văn Ái
Chủ tịch Uỷ Ban Bảo Vệ Quyền Làm Người Việt Nam.

Kính thưa ông,

Tôi tên là Nguyễn Văn Tấn, 56 tuổi, hiện ngụ tại Versailles...

Hiện nay, tôi có một vấn đề rất khó khăn trong gia đình, dám mong ông thương tình đồng hương mà đoái hoài chiếu cố giúp giùm, tôi xin một mực khấu đầu thâm tạ.

Nguyên tôi có một người con trai tên là Nguyễn Văn Nhân đầu năm 87 vừa qua, theo lời rủ rê của bạn nó tên là Phúc, cả hai đứa xin về thăm Việt Nam. Thực tình chúng tôi rời quê hương từ năm 80 nên cũng nhớ ghê lắm. Con tôi và bạn nó, tên Phúc về Việt Nam theo chuyến bay ngày 14.1.87 dự định sẽ trở qua Pháp lại vào giữa tháng hai. Thế nhưng, không hiểu tại sao, đến ngày 3.2.87, lúc con tôi đang ở tại nhà bà con tại số 72/9 đường Lê văn Sỹ trước là đường Nguyễn văn Trỗi, trước nữa, trước 75 là đường Trương Minh Ký thuộc phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ chí minh, thì công an quận mang trát lại bắt. Con tôi hỏi lý do thì được trả lời là thuộc diện đang bị nghi ngờ nên xin mời về công an điều tra. Câu chuyện xảy ra vào lúc 1 giờ 20 sáng. Trong cùng đêm hôm ấy, Phúc, bạn con tôi đang ngủ tại gia đình người quen ở đường Hai Bà Trưng thuộc quận 1 cũng bị bắt. Cả hai được giải lên sở Công An thành phố đóng tại đường Trần Hưng Đạo. Ở đó, hai đứa bị thẩm vấn suốt hai ngày rõng rã không được tiếp xúc với người nhà nên chúng tôi không rõ cuộc thẩm vấn ra sao.

Đến ngày 6.2.87 con tôi và bạn nó bị giải ra giam tại nhà giam Phan Đăng Lưu của thành phố. Từ đó đến nay, con tôi và Phúc chỉ được thăm nuôi có hai lần và mỗi lần chỉ cho gửi quà chứ không cho gặp mặt. Em trai tôi, tức chú của Nhân nhiều lần lên sở công an thành phố khiếu nại nhưng được trả lời là đương sự bị bắt vì lý do chính trị và đang trong vòng điều tra.

Thưa ông,
Sinh con,tôi biết rõ tính nết con mình. Con tôi sinh năm 1957, năm 75 khi cộng sản chiếm miền

TÌM BẠN

Tôi tên là LÊ TRÚC ĐẠT hiện ngụ tại :

12532- Sunswept. 5-Garden Grove California 92643-USA

muốn tìm bạn :

Võ Trúc Khanh
và **Hồ văn Mãnh**

nghe nói hiện ở Na uy. Kính mong bà con cô bác nào biết, xin vui lòng cho biết về dia chỉ trên đây. Xin đa tạ.

Nam nó đang học năm thứ nhất đại học Luật Khoa, không hề dính dáng gì đến chế độ cũ. Từ năm 80, gia đình tôi vượt biên qua đây thì nó đi học tiếp được mấy năm rồi ra đi làm ăn đàng hoàng. Tính nó trầm lắm, không tham gia sinh hoạt chính trị gì ở hải ngoại. Tôi không tin con tôi có hoạt động gì có hại cho cộng sản để đến nỗi bị bắt.

Thưa ông,
Ông là người từng trải nhiều, ăn học rộng, xin ông chỉ dạy giúp tôi lẽ hiện giờ tôi nên làm gì để cứu con tôi. Khổ là chúng tôi chưa vào quốc tịch Pháp nên không thể nhờ cậy chính quyền Pháp can thiệp được. Nhưng dù sao đấy là con người thì phải được bênh vực chứ thưa ông ?...
(Trích báo Quê Mẹ số 82-83 tháng 8 năm 87)

+ Ai cấm Việt cộng làm "săng ta" các "Việt kiều về thăm nhà" bằng những ràng buộc gọi là "bổn phận đối với đảng và nhân dân" tại nước ngoài ? Chẳng hạn làm kinh tài, mỗi tháng phải đóng tiền bạc, làm "ăng ten" và phá thối các tổ chức của người Việt quốc gia,tuyên truyền tốt với người bản xứ về chế độ cộng sản Việt Nam...

Những "Việt kiều" đó muốn từ chối cũng không được vì "tay đã nhúng chàm", chót nhận chút "ân huệ" của Việt cộng để được "về thăm nhà" rồi, thành thử "mở miệng mắc quai". Số phận của kẻ đã trót cưỡi lưng cọp là chỉ trở thành mồi cho cọp xơi thôi ! Đó là chưa kể vụ Việt cộng đã nắm kỹ đầy đủ lý lịch, hồ sơ, hình ảnh của các đương sự. Nếu không ngoan ngoãn, "gọi dạ bảo vâng" với đảng và nhà nước, Việt cộng sẽ đưa các "bửu bối" này cho chính quyền địa phương để làm bằng chứng về tội man khai thông hành. Hoặc Việt cộng chơi trò "ném đá giấu tay" bằng cách gửi cho các đoàn thể quốc gia chống cộng một vài "pô" hình chụp "Việt kiều" này đang bắt chân bắt tay thân mật, cười toe toét và ôm hôn một lô "đồng chí nón cối" khi vừa về đến quê nhà. Nhìn cảnh này, người Việt tị nạn mấy ai không thấy ngứa mắt. Nếu không dẫn nổi mối căm thù cộng sản bốc lên trong huyết quản, hẳn có người sẽ tìm đến đương sự để "hỏi cho ra lẽ". Lý do dễ hiểu theo một câu châm ngôn :"Bạn của thù ta là thù ta" !

+ Về phía thân nhân tại Việt Nam,ai dám bảo đảm vẫn được bằng an vô sự sau chuyến "về thăm nhà" của "Việt kiều ở nước ngoài" ? Chắc chắn Việt cộng sẽ khai thác kỹ hay ít nhất cũng "quản lý nghiêm túc" các thân nhân này để làm "con tin". Ai cấm Việt cộng đến nhà đòi yêu cầu "tận hiến" tiền bạc cho đảng và nhà nước vì buộc rằng có người nhà ở nước ngoài về, ắt phải được đô la hoặc vàng ngọc ? Ai cấm Việt cộng mời thân nhân mình lên văn phòng an ninh phường,khóm để điều tra xem "Việt kiều đã nói những gì trong thời gian về thăm nhà" ? Sau này bất cứ lúc nào cần hoặc muốn "bắt địa", ai cấm Việt cộng lại dọa xài bản án :"Chứa chấp kẻ phản động ở nước ngoài về" ? v.v...

Các "Việt kiều về thăm nhà" tưởng là đem về cho gia đình niềm an ủi, được gặp lại nhau mừng mừng tủi tủi sau bao năm xa cách, tưởng là đã giúp đỡ được người nhà một tí tiền còm...ai ngờ lại đặt cả chục chiếc thòng lọng vào cổ thân

nhân mình !

Ôi, còn rất nhiều điều ghê rợn và "không tưởng tượng nổi" có thể xảy ra cho những ai đã lỡ dính với loài quỉ đỏ. Ông tổ Karl Marx của cộng sản đã dạy "cứu cánh biện minh cho phương tiện" thì với Việt cộng chắc chắn lũ này không bao giờ từ bỏ bất cứ một phương tiện hèn hạ nào.

*** "VỀ THĂM NHÀ" LÀ GÓP PHẦN CỦNG CỐ ĐẢNG CỘNG SẢN KHÁT MÁU** : Tai họa "vĩ đại" nhất xảy ra cho dân tộc Việt Nam là sự ra đời của cái gọi là Đảng CSVN. Bi thảm tột cùng cho nước ta ấy là việc đảng này cướp được chính quyền trên toàn quốc !

Vậy thì không cơ lý do gì người Việt chân chính lại đi "thăm nuôi" cái đảng ác ôn côn đồ này sống mãi, trái lại phải tìm mọi cách tiêu diệt đi để đất nước và đồng bào ta sống còn. Đó phải là lẽ đương nhiên !

Hiện nay bọn CSVN đang ngất ngư về mọi mặt. Hãy nghe tên Nguyễn văn Linh, tân tổng bí thư của đảng thú nhận trong đại hội Đảng kỳ 6 vừa qua :"Chúng ta phải thấy rõ mặt trái của tình hình, nhất là về kinh tế, xã hội, sự trì trệ về sản xuất, sự rối ren về phân phối, lưu thông, những khó khăn trong đời sống nhân dân, những hiện tượng tiêu cực trong nhiều lãnh vực của đời sống, sự giảm sút niềm tin của nhân dân lao động."

Đảng đang giãy chết thì phải cho chết luôn chứ, tại sao lại có những người Việt ngây thơ khờ dại đi làm tay sai cho chúng ? Tham gia chương trình "về thăm nhà" tức là tích cực xây dựng kinh tế cho đảng cộng sản.
Theo bản báo cáo của Liên Hiệp Quốc, dưới sự "lãnh đạo tài tình và đầy chất sáng tạo của đảng CSVN quang vinh", Việt Nam đã trở thành một trong 6 nước nghèo nhất thế giới. Lợi tức bình

quân mỗi đầu người trong một năm khoảng 16 đô la (không đến 110 Kroner) !

Đã biết Việt cộng lãm ăn ma cô ma cạo để moi ngoại tệ hầu cứu vãn tình hình kinh tế thê thảm nầy mà còn tích cực hưởng ứng, tức là đã thục sự tiếp sức cho bọn gian ác nầy sống lâu hơn để tiếp tục giết hại dân lãnh trong đó có những người thân yêu ruột thịt, có họ hàng và bạn bè của ta.

Kẻ đồng lõa có ý thức cũng phải chịu trọng tội tương đương với thủ phạm chính !

* **TẠM KẾT LUẬN** : 95 % người Việt tị nạn tại ngoại quốc còn có thân nhân kẹt lại ở Việt Nam. Ai mà chẳng xót thương, nhớ nhung tới bời. Nhưng nếu cứ mạnh ai nấy tự giải quyết "bầu tâm sự" của mình mà không đắn đo, thận trọng thì không những "tiền mất tật mang" mà còn làm nguy hại đến biết bao người khác và cả đến dân tộc nữa.

Nghe Việt cộng "về thăm nhà", tuy được thỏa mãn tí ti tình cảm, nhưng lại chứng tỏ tinh thần ích kỷ vô cùng tận, bởi vì chỉ nghĩ đến gia đình riêng của mình còn "sống chết mặc bay" !

Trước đây Phạm văn Đồng, Nguyễn cơ Thạch đã liều láo tuyên bố rằng những người bỏ nước ra đi là những thành phần trộm cắp, đĩ điếm, nghiện hút, lười biếng. Nay "về thăm nhà" theo mưu đồ của Việt cộng tức là các "Việt kiều" đó tự đánh mất chính nghĩa tị nạn chính trị của mình để rồi xác nhận mình đúng là đối tượng mà hai tên trùm đỏ đã rêu rao như trên. Không lý bài học về LIÊM SỈ của tổ tiên ta nay lại bị con cháu đem đi bán "tilbud" ?

Những người Na Uy, đặc biệt các bạn hữu, người đỡ đầu, các đồng nghiệp trong sở làm, những nhân viên trong các văn phòng Tị Nạn, Di Trú, Ngoại Kiều, Xã Hội...tức là những người có liên hệ thường xuyên với người Việt tị nạn, đã từng được nghe và ghi vào tài liệu nguyên nhân ra đi, các nỗi gian khổ trong khi vượt biển và mối căm thù cộng sản của người Việt tị nạn. Họ cảm thông và phục sát đất giống dân tộc đen nhỏ con nhưng gan dạ cùng mình và bất khuất "can không nổi" này. Nay bỗng thấy có người Việt lại "hồ hởi" dâng tiền cho kẻ tử thù để được lên máy bay đàng hoàng "về thăm nhà" ở Việt Nam, chắc hẳn những người địa phương đó sẽ trợn tròn mắt xanh mà ngạc nhiên : HVORFOR ? Ôi, còn quái gì là tự trọng, là nhân phẩm, là tư cách !

Trước hành động của một vài cá nhân nhưng gây tai hại lớn lao cho tập thể, tôi trộm nghĩ nếu có bà con nào đó hoặc tập thể người Việt nào đó phản ứng bạo dưới bất cứ hình thức nào để bảo vệ và làm sáng tỏ chính nghĩa tị nạn, để bảo vệ quyền lợi chung của cộng đồng cũng như sự trường tồn của dân tộc...thì âu đó cũng là việc phải làm, việc rất chính đáng. Đó là lẽ phải và luật công bình thôi !

Tóm lại, trong giai đoạn này nếu tất cả người Việt tị nạn cùng hợp lực triệt tiêu mọi chương trình lớn, mọi kế hoạch nhỏ của Việt cộng thì sớm muộn gì cha con nhà nó cũng sẽ "thi đua" mà đi "chuyến tàu suốt". Cũng vậy, ta phải đập cho te tua mưu mô của Việt cộng đưa "Việt kiều về thăm nhà" để moi ngoại tệ và nhằm bôi lọ lý tưởng tị nạn chính trị của phe ta.

Nay là giai đoạn cứu nước, do đó đòi hỏi người Việt- nhất là những người Việt ở hải ngoại vốn đã được nhiều may mắn hơn đồng bào trong nước- phải biết hy sinh,không nên ngụp lặn trong những tình cảm riêng tư mù quáng đến độ quên mất định luật đương nhiên rằng : Dân tộc còn thì gia đình mới còn ; đồng bào còn thì những người thân của mình mới còn.

Ai làm cho gia đình ta khổ, đất nước ta điêu đứng ? Việt cộng ! Ai làm ta phải lêu bêu nơi xứ lạ quê người, chia lìa người thân ruột thịt ? Việt cộng ! Bởi vậy việc làm chính yếu hiện nay phải là dứt khoát và mạnh mẽ diệt cộng để phục hưng dân tộc, cứu thoát gia đình. Thành công rồi, ta tha hồ không những đường đường chính chính "về thăm nhà" mà còn sung sướng ở luôn trên quê hương yêu dấu của mình ! □

THẠCH THỦ

THU ĐẾN

Hè qua Thu lại đến rồi
Hàng cây lá úa vàng rơi bên đường.
Trời êm dìu-dịu mây vương,
Mặt hồ xanh biếc nước gờn-gợn trong.
Rì-rào gió thoảng rừng phong,
Nghe trong hơi gió nỗi lòng cố hương.

Đ. T.

CHIA BUỒN

Ban TRỊ SỰ PHẬT GIÁO/BERGEN chia buồn cùng gia đình đạo hữu NGUYỄN TẤN DŨNG trong dịp cụ bà **HUỲNH THỊ HIỀN** qua đời tại Việt Nam, hưởng thọ 93 tuổi.

Ban TRỊ SỰ PHẬT GIÁO/BERGEN chia buồn cùng gia đình bà quả phụ HỨA MỸ CAM trong dịp Ông **HỨA VĂN** qua đời tại Phần Lan, hưởng thọ 54 tuổi.

Thành kính phân ưu cùng tang quyến hai đạo hữu.

Ban TSPG/BG.

(Tiếp theo trang 13)

MÌNH ƠI....

cứu nguyệt cấu và trăng chưa đem lại những lợi ích thực tế, nhưng em đã cảm nhận được sự liên hệ thật gần gũi giuã trăng và loài người.

Câu nói của nàng đưa chàng trở về thực tại :
-Cưng nói như vậy cũng đúng mà cũng sai.
-Sai ?
-Đúng ở điểm khoa học còn đang nghiên cứu mặt trăng, nhưng phải thêm là để khai thác hơn nữã nguồn năng lực quá lớn lao của nguyệt cầu . Tuy nhiên cưng nói sai ở điểm "trăng chưa đem lại những lợi ích thực tế", bởi vì quả tình trăng đã đem lại nhiều điều thực dụng cho nhân loại.
-Thật sao mình ?
-Ngoài điểm trăng vốn là đề tài và là nguồn cảm hứng vô tận của nghệ thuật như hội họa, thi ca v.v...ở đây anh chỉ kể cưng nghe một thí dụ điển hình thôi nhé. Đó là thủy triều.
-Uả, thủy triều là hiện tượng nước lên, xuống đều đặn hàng ngày ở dưới đất này mà ?
-Đúng, nhưng đó là hậu quả của sức hấp dẫn đặc biệt của mặt trăng và mặt trời, ảnh hưởng đến sự vận chuyển của trái đất, tạo nên thủy triều.
-Hay hé !
-Từ năm 1930 khoa học đã khởi sự khai thác sức mạnh của thủy triều để làm điện và hiện nay nhiều quốc gia đã có những nhà máy thủy điện tối tân nhờ thủy triều, chẳng hạn tại Canada, lợi dụng thủy triều ở vịnh Fundy, nhà máy điện Passaquoddy từ năm 1981 đến nay sản xuất khoảng 50 tỉ Kw/giờ hàng năm. Tại Pháp, nhờ thủy triều tại cửa sông Rance thuộc miền Bretagne, một nhà máy điệnđược xây từ năm 1943, hiện nay cung cấp khoảng 55 tỉ KW/giờ mỗi năm. Ở Nga sô, nhà máy điện Kislogoubskaia cũng nhờ thủy triều mà sản xuất được mỗi năm chừng 40 tỉ KW/giờ.

-Việt Nam mình mai mốt lấy lại được đất nước khỏi tay cộng sản thì thiếu gì sông lớn, biển cả có thủy triều để mà xây nhà máy làm điện.
-Cưng nói đúng ! Tuy nhiên trong khi chờ đợi ngày đó, bây giờ cưng nhìn trăng kia kìa mà ước cho cưng một điều.
-Chi vậy mình ?
-Ngày xưa các bà mẹ Việt Nam trong thời gian có bầu thường ngắm Trăng Rằm vì tin rằng con mình sinh ra sẽ được tròn trịa và sáng như trăng.
-Nhưng em làm gì có...bầu
-Thì lát nữã anh làm !
-Vô duyên !
-Cưng biết không, theo Chiêm Tinh học, những ai được sao chiếu mệnh là mặt trăng thì về thân hình, các bộ phận như khuôn mặt, đầu, mắt, miệng, các bắp thịt tay chân...đều tròn như mặt trăng Về tính tình thì đa cảm, giàu tưởng tượng và hay mơ mộng.
-Anh đúng là thầy bói rờ...
-Chị Hằng !
-Nhầm nữã !
-Anh nói có sách mách có chứng chứ không phịa đâu. Theo các Chiêm Tinh gia Tây phương, một số danh nhân thế giới được mặt trăng chiếu mệnh đều có sự nghiệp lớn, như Jean Jacques Rousseau, đại văn hào Pháp; La Fontaine, nhà thơ ngụ ngôn Pháp; Franz Kafka, đại văn hào Đức Schubert, nhạc sĩ tài danh Áo; Amedes Modigliani, họa sĩ trứ danh Ý...
-Mình có nghĩ tin như vậy là dị đoan không ?
-Anh không biết, vì đó thuộc về Chiêm Tinh học, nhưng các điều tin sau đây về mặt trăng thì mê tín không trật đi đâu được, chẳng hạn : Ai có mụn cóc, chờ đêm trăng rằm, đừng cho người khác thấy, cứ giơ mụn cóc đó ra ánh trăng rồi khấn trăng đem "của nợ" này đi, ắt sẽ khỏi . Các tay phù thủy thường luyện bùa ngải, nhất là thứ bùa yêu hoặc loại ngải làm kẻ khác u mê đi, vào những đêm có trăng sáng . Những sắc dân da đỏ ở Mỹ Châu tin rằng ma quỉ thường "xuất hành" vào những đêm trăng rằm, bởi vậy chó sói vẫn tru lên để "sủa ma" . Một số dân thuộc vùng Bắc Au vẫn tổ chức đám cưới vào những ngày trăng rằm vì tin rằng sẽ được đông con nhiều cháu...

-Đó là thời xưa, bây giờ thiên hạ "thi đua" mà ngừa để với phá thai !
-Dĩ nhiên rồi ! Hơn nữa nay là thời đại khoa học mà con mê tín dị đoan nữã thì quả thực chậm tiến "can không nổi" !
-Mình kể tiếp đi !
-Nguyệt thực là một hiện tượng thiên văn xảy ra ban đêm : Mặt trăng khuyết mất dần dần đến tối đen rồi sáng dần lại như cũ, nguyên do bị trái đất che mất ánh sáng mặt trời.

-Thế còn nhật thực ?
-Hiện tượng xảy ra ban ngày làm cho nắng tắt dần dần do mặt trăng che khuất mặt trời, nắng không giọi xuống trái đất được.

-Em nghe các cụ nói, "nguyệt thực" hay "nhật thực" xảy ra thì "độc trời" lắm, hay xảy ra biến loạn hoặc đau ốm.
-Đó cũng do sự mê tín dị đoan. Điều tức cười là cùng hiện tượng thiên văn đó, có dân tộc sợ hãi, có dân tộc lại vui mừng, như người Hy Lạp xưa và người da đỏ ở Jamaica thuộc Trung Mỹ, khi thấy nguyệt thực thì liền la hét, đánh trống, gõ phèng ầm lên, cốt ý làm cho thần thánh hoảng sợ mà trả lại cho họ mặt trăng. Ngược lại, người Kampuchia tin rằng nguyệt thực hay nhật thực là dấu báo hiệu những điềm lành như được mùa, thái bình, buôn may bán lời, đỗ đạt, sinh quí tử...
-Lạ quá mình hí !

-Đó là chưa kể những giáo phái thờ mặt trăng, như dân Hy Lạp xưa gọi trăng là nữ thần Sélene hoặc nữ thần Artémis. Dân Babylone cũng thờ mặt trăng dưới hình ảnh nữ thần Sind.
-Thế ngày nay còn có những người nào thờ mặt trăng không hả mình ?
-Một số bộ lạc trong rừng Phi Châu.
-Ý em muốn hỏi trong các xã hội văn minh cơ.
-Anh nhớ đã đọc một tài liệu kể rằng ở Paris,bên Pháp có "giáo phái tên là Témoins d'Artémis, nghiã là Những Chứng Nhân của nữ thần Trăng Artémis, được thành lập từ năm 1924 , do một người Hung Gia Lợi tên là Arpad Pradjick, cho đến nay vẫn thờ mặt trăng.

-Có nhiều người theo không mình ?
-Số "tín đồ" ở Paris lên đến trên 3000 người.

đọc và cổ động
VƯỢT SÓNG

-Chắc "giáo phái" này cũng có "phụng vụ" ?
-Có chứ ! Hàng năm từ ngày 1 cho đến rằm tháng 8 và tháng 9, các "tín đồ" buộc phải khỏa thân hoàn toàn dưới ánh trăng để có thể được thấm nhuần những "ơn ích" của Trăng !
-Kỳ cục !
-Họ làm như vậy vì tin rằng Trăng cũng có sự sống , "tính bản thiện" và trăng cũng có tình cảm biết đau đớn, thương yêu và vui buồn !

-Nghe mình nói mấy người đó tin là trăng cũng có tình cảm, em sực nhớ có lần mình đã nói cây cỏ, động vật cũng giao động dưới ánh trăng.
-Đúng vậy cưng à, chẳng hạn một số loại cây, nhất là thứ dây leo thường trở nên cứng mạnh, xanh tốt nhiều hơn sau mội mùa trăng rằm. Theo giáo sư Nhật Yarishi, trong loài thảo mộc, tre nhạy cảm với trăng hơn cả...Về động vật, đặc biệt giống tôm, cá ưa lên mặt nước như thể để "đùa trăng, ngắm trăng". Bởi vậy vào những đêm 13, 14, 15, 16, 17 âm lịch nếu đi đánh cá thường "trúng mối". Để hôm nào anh hỏi các bác ở miền biển về sự kiện này xem sao.

-Còn người thì ngược lại với động vật và thảo mộc, hình như những bệnh nhân phong cùi thường đau đớn hơn mỗi khi có trăng tròn, phải đúng vậy không mình ?
-Cũng có vài tài liệu nói vậy, nhưng không chắc chắn, vì cho tới nay y khoa vẫn chưa thể xác quyết. Tuy nhiên ta cứ tạm lý luận thế này, một khi ánh sáng mặt trời ảnh hưởng được đến thể lý của ta thì ánh trăng với những tia **Xanh, tia Tím** ắt cũng có tác dụng đến tế bào của một số đối tượng nào đó.

-Như thi sĩ Hàn Mạc Tử mình nhỉ .
-Hàn Mạc Tử từ thời bị chứng bệnh phong cùi, càng mê Trăng một cách đặc biệt, dù mỗi lần đến mùa Trăng Tròn, thi sĩ lại đau đớn vô cùng. Anh nhớ Hàn Mạc Tử đã diễn tả nỗi đau đớn này trong bài thơ "Hồn Là Ai" :

"...Thịt da tôi sượng sần và tê điếng
Tôi đau vì rừng rợn đến vô biên
*Tôi dìm hồn xuống một **VŨNG TRĂNG** êm*
*Cho **TRĂNG** ngập **TRĂNG** dồn lên tới ngực...*

-Tội nghiệp ghê !
-Dù sao cũng vì những cơn đau tê điếng đó, Hàn Mạc Tử đã sáng tác được nhiều thi phẩm tuyệt vời về Trăng như Say Trăng, Đà Lạt Trăng Mờ, Ngủ Dưới Trăng, Một Nửa Trăng, Huyền Ảo...

-Mình đọc một bài thơ về Trăng của Hàn Mạc Tử cho em nghe đi.

-Bài **"Bến Lấn"** nhé :

Trăng nằm sống soài trên cành liễu,
Đợi gió đông về để lả lơi...
Hoa lá ngây tình không muốn động,
Lòng em hồi hợp , chị Hằng ơi !

Trong khóm vi lau rào rạt mãi...
Tiếng lòng ai nói ? Sao im đi !
Ô kìa, bóng nguyệt trần truồng tắm,
Lộ cái khuôn vàng dưới đáy khe...

Nhưng chàng chưa ngâm hết bài thơ đã thấy đôi mắt nàng xa vắng. Chàng có cảm tưởng tâm hồn nàng đang chơi vơi với ánh trăng huyền diệu.

Chàng cũng muốn làm thinh để may ra được **"nghe trời giải nghĩa YÊU"...**

E-VÃ

GIẢI NOBEL

HÒA BÌNH NĂM 87

Hồi 11 giờ ngày 13 tháng 10 vừa qua, chủ tịch Uỷ Ban Nobel, Na Uy, giáo sư Egil Aarvik đã tuyên bố trong sự chờ đợi của thế giới giải Nobel Hoà Bình năm 87 được trao tặng cho ông OSCAR ARIA SANCHEZ, tổng thống xứ Costa Rica.

Oscar Arias được dư luận quốc tế biết đến đặc biệt là do những cố gắng kiến tạo hòa bình của đương sự tại vùng Trung Mỹ. Một hòa ước được ký kết ngày 7. 8. 87 giữa 5 quốc gia El Savador, Honduras, Nicaragua, Guatemala và Costa Rica là do sáng kiến và nỗ lực của tổng thống Oscar Arias. Bản hiệp định này đã đưa đến cuộc đình chiến giữa các chính quyền liên hệ và những lực lượng võ trang đối lập, đồng thời ràng buộc các quốc gia đó không để những thế lực ngoại bang chi phối.

Uỷ Ban Nobel tuyên bố quyết định trao giải Nobel-Hoà bình cho Oscar Arias Sanchez là để tuyên dương một thiện chí hòa giải, liên đới huynh đệ cũng như sống chung hòa bình giữa các dân tộc. Giải Nobel-hòa bình này sẽ là một sự tiếp tay cho Oscar Arias trong việc hoàn bị chương trình thực hiện hòa bình tại vùng Trung Mỹ.

Tổng thống Oscar Arias Sanchez sinh ngày 13.9.1941 tại San José, thủ đô nước Costa Rica. Ông xuất thân từ một gia tộc thuộc hạng giầu có nhất nước, chủ nhân của rất nhiều đồn điền cà-phê. Du học về ngành y khoa tại Hoa Kỳ, nhưng khi trở về nước Oscar Arias lại chuyển qua học luật để rồi lấy bằng tiến sĩ về thương mại tại London Scholl of Economics, Anh quốc.

Oscar Arias hoạt động chính trị từ khi còn là sinh viên. Ngay từ đầu ông đã gia nhập đảng Dân Chủ Xã Hội, nhưng không ngả theo chủ thuyết Maxít, trái lại ông đã chịu ảnh hưởng sâu đậm đường lối của cố tổng thống Hoa Kỳ John F. Kennedy, đặc biệt về chủ trương : **Tự do và tiến bộ trong tình huynh đệ.**

Năm 1986 Oscar Arias đắc cử tổng thống Costa Rica với khẩu hiệu :**"hòa bình và bánh mì thay cho súng đạn !**

Phản ứng của thế giới trước việc tuyển chọn tổng thống Oscar Arias Sanchez để trao giải Nobel-hòa bình 87 đã được báo chí Na Uy tóm lược trong 3 từ ngữ sau đây : **Khôn ngoan - Phấn khởi - Can đảm.**

Tiệm Vàng

NGỌC-SANG

CHUYÊN MUA VÀ BÁN HỘT XOÀN, CẨM THẠCH, VÀNG 14 K,
..18 K, 24 K.

ĐẶC BIỆT:

* Có kế hoạch trả góp

* Nhận lãm nữ trang theo ý khách đặt

* Bớt từ 20% đến 30% loại hột xoàn tốt nhất trên thị trường Na-uy cho Người Việt đồng hương

* Tiệm sẽ GARANTI tất cả các loại vàng, hột xoàn, hột cẩm thạch mà tiệm đã bán ra cho Quí Khách

ĐỊA CHỈ

* NGỌC SANG I : Seilduksgt. 6, 0553 OSLO 5
  Điện thoại số 02-37 40 48

* NGỌC SANG II : Henrik Ibsensgt. 9, 0181 OSLO 1
  (cạnh KINO SENTRUM)
  Điện thoại số 02-20 06 87

* Điện thoại tư gia số 02-32 79 08

GIỜ MỞ CỬA

* Thứ hai đến thứ sáu : 10 giờ đến 18 giờ
* Thứ bảy : 10 giờ đến 15 giờ

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI

TIỆM VÀNG NGỌC-SANG

MỘT VÀI NHẬN ĐỊNH VỀ VIỆC ĐẦU TƯ VÀNG VÀ HỘT XOÀN: **Đã đến lúc phải nghĩ đến đồng tiền mất giá là một sự thật gần gũi hơn bao giờ hết .**

GIÁ HỘT XOÀN: Năm 1972: Hột xoàn 5 ly tốt nhất : 2309kr
1977: ---------- : 5297kr
1980: ---------- : 7796kr
1983: ---------- :11694kr
1987: ---------- :17542kr

GIÁ VÀNG 24K: Năm 1980: giá mỗi lượng 24K : 1800kr
1984: ---------- : 3100kr
1985: ---------- : 3600kr
01/01/1986: ---------- : 4300kr
01/06/1986: ---------- : 5124kr

Trên đây là tài liệu mà chúng tôi trích giá vàng và hột xoàn từ BỘ KINH TẾ NA-UY.

Với truyền thống sẵn có cuả người Việt, việc để dành tiền bằng VÀNG hay HỘT XOÀN vẫn là cách tốt nhất, tiện nhất và chắc chắn nhất. VÀNG và HỘT XOÀN còn là tiền đầu tư, là món nữ trang lộng lẫy, quí giá, làm tăng sắc đẹp và vẻ lịch sự cho Quí Khách.

Xin Quí Khách liên lạc với NGỌC-SANG để biết giá VÀNG và HỘT-XOÀN.

MỚI MUA HAY ĐÃ MUA LÂU ?

Để cho Quí Khách được thêm phần sang trọng và quí phái hơn trong những bữa tiệc, tiệm sẽ làm bóng miễn phí tất cả các loại nữ trang mà Quí Khách đã mua tại bổn tiệm chúng tôi. Với tất cả kinh nghiệm mà tiệm đã có từ bấy lâu nay về ngành nữ trang, loại HỘT XOÀN hiện có tại Na-uy là một loại HỘT - XOÀN tốt nhất và rất đáng được tin cậy nhất cho Quí Khách.

XIN MỜI QUÍ KHÁCH GHÉ THĂM TIỆM VÀNG NGỌC-SANG TẠI HAI ĐỊA CHỈ GHI Ở TRANG TRƯỚC.

THẢO VIDEO

RISKESTIEN. 1
1500 - MOSS
Tef. 032-68309

CHUYÊN MÔN DỊCH VỤ VỀ PHIM VIDEO

VỚI NHỮNG MÁY MÓC TỐI TÂN VÀ MỚI NHẤT
ĐỂ PHỤC VỤ QUÝ ĐỒNG HƯƠNG.

-CHO MƯỚN PHIM VIDEO
-PHIM TRUNG-HOA CHUYỂN ÂM VIỆT NGỮ

Nhóm Nghệ Thuật Trẻ Việt Nam

được thành lập tại Nauy
để phục vụ quí đồng hương
trên lãnh vực nghệ thuật

- Ấn hoa, trang trí màu sắc trên áo dài và trang y phục.
- Với những bức tranh: Sơn dầu, thủy mặc, màu nước, lụa, phù điêu, tượng nguyên thể, để làm tặng vật lưu niệm.
- Vẽ chân dung, mẫu các loại thiệp, huy hiệu, biểu ngữ...
- Phục vụ trang trí những tổ chức của các hội đoàn.
- Và những phục vụ nghệ thuật khác.

Sự hợp nhất, với những bàn tay và khối óc của những trang trẻ già lão luyện, hầu giúp quí vị trở về sắc thái dân tộc.

KÍNH MỜI

- Giá đặc biệt và phục vụ tận tâm đối với những hội đoàn và các vị đồng hương người khu vực Rogaland.

- Địa chỉ liên lạc:
  Lê văn Hùng, Mjughaugla
  Nr. 41, 4042 Hafrsfjord
  Stavanger.
  tlf: (04) 592094

THAI VIET RESTAURANT

HENRIK IBSENSGT. 9 - 0181 OSLO 1 - TEL. (02) 36 23 93

DEN FØRSTE VIETNAMESISKE RESTAURANT I NORGE

THAI VIỆT:

NHÀ HÀNG VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI NA-UY

✻ *ĐẦY ĐỦ CÁC MÓN ĂN THUẦN TÚY VIỆT NAM, TRUNG HOA, THÁI LAN và NA UY.*

✻ *NHẬN TIỆC CƯỚI, SINH NHẬT và CÁC BUỔI TIỆC KHÁC.*

Một nhà hàng ấm cúng với nhiều món ngon.

Giá rẻ hơn các nhà hàng khác.

Tiếp dãi nồng hậu.

Nằm ngay tại trung tâm, tiện đường xe buýt và xe trikk.

Địa chỉ: HENRIK IBSENSGT . 9

0181 OSLO 1

Điện thoại số: (2) 36 23 93

Lối vào: BERNT ANKERSGT

MỞ CỬA TỪ 12 GIỜ ĐẾN 23 GIỜ MỖI NGÀY

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI

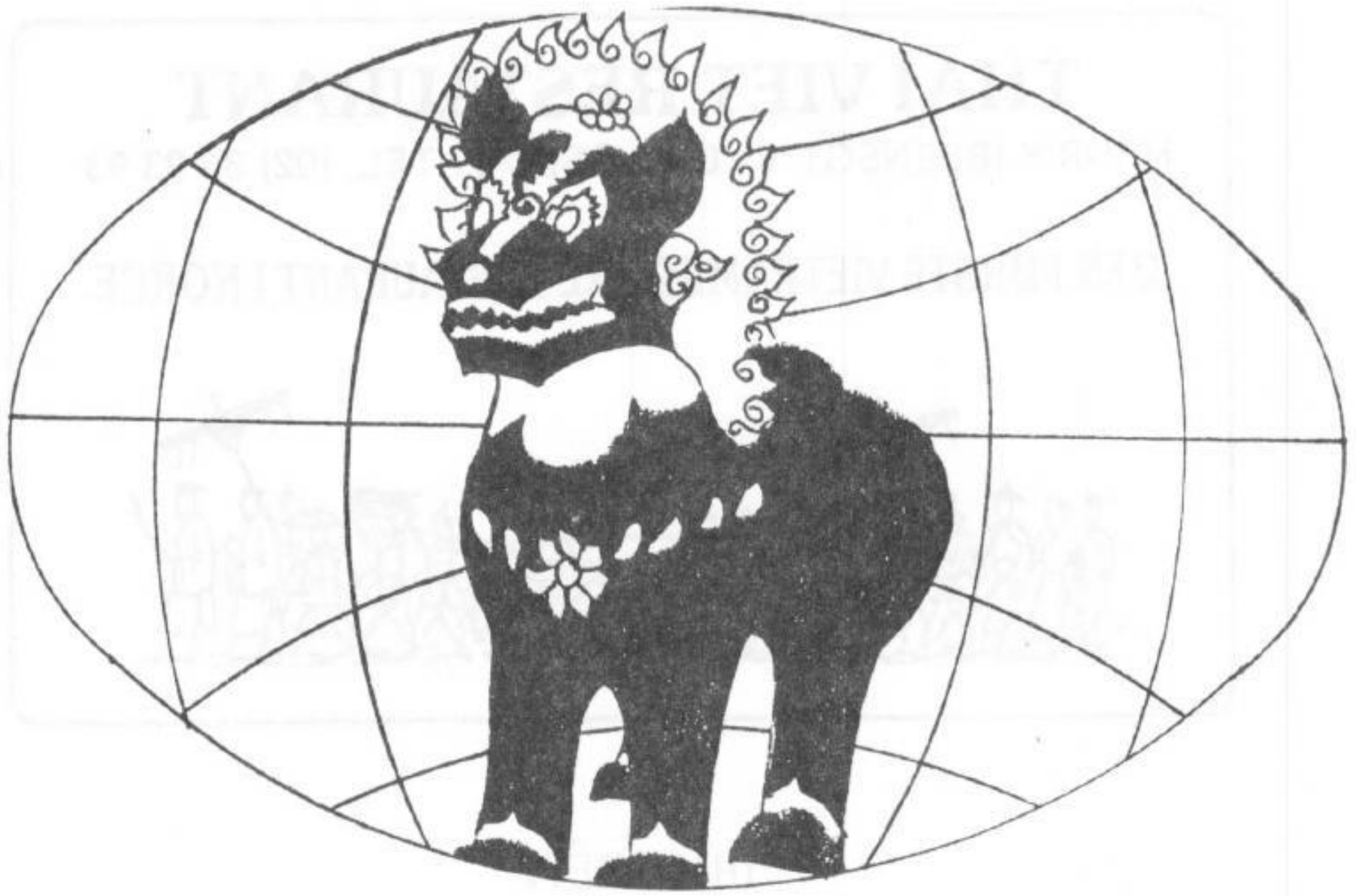

SIÊU THỊ
GI-FONG

* CHUYÊN BÁN THỰC PHẨM Á-ĐÔNG và NA-UY
* CUNG CẤP ĐỦ LOẠI RAU TƯƠI: RAU CẢI, RAU MUỐNG, RAU HÚNG QUẾ, ỚT TƯƠI, XẢ TƯƠI, BẮP CHUỐI...
* ĐẦY ĐỦ CÁC LOẠI TRÁI CÂY: NHÃN, CHÔM CHÔM, SẦU RIÊNG, DỪA XIÊM, XOÀI CÁT, MÃNG CẦU...
* HEO QUAY NÓNG HỔI, BAO TỬ HEO, LÒNG HEO TƯƠI, VỊT QUAY.

NGOÀI RA CHÚNG TÔI CÒN CHO MƯỚN PHIM VIDEO TIẾNG VIỆT, BĂNG GỐC TỪ HỒNG-KÔNG.

-BỚT 10% CHO QUÝ KHÁCH GHÉ ĂN NHÀ HÀNG "THÁI-VIỆT" SAU KHI MUA HÀNG CỬA SIÊU THỊ GI-PHONG.

-NHẬN GIAO HÀNG Ở CÁC TỈNH XA.

-GIÁ HẠ HƠN CÁC NƠI KHÁC.

-NHÂN VIÊN NÓI TIẾNG VIỆT THÔNG THẠO.

-TIẾP ĐÃI NỒNG HẬU.

-MỘT SIÊU THỊ NẰM NGAY TẠI TRUNG TÂM THỦ ĐÔ OSLO, CẠNH RẠP XI-NÊ SENTRUM.

BAĂI ĐẬU XE RỘNG RÃI

TIỆN ĐƯỜNG XE BUÝT VÃ XE TRIKK

Địa chỉ: Cùng địa chỉ với nhà hàng THÁI VIỆT

HENRIK IBSENSGT. 9 - 0181 OSLO 1

Điện thoại số: (02) 36 23 94

(02) 36 23 95

(02) 36 23 96

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI

REKLAME FORUM

Produsent - reklameartikler

NGUYÊN HOÀNG

* TRUNG TÂM QUẢNG CÁO *

CƠ SỞ SẢN XUẤT NHỮNG LOẠI BÌA BẰNG DA NHỰA IN NÓNG HOẶC BỌC GIẤY IN TRÊN BÌA :

- Bìa đựng hồ sơ (2 khuy & 4 khuy)
- Bìa thực đơn cho nhà hàng
- Album
- Hộp đựng video kassett, và nhiều loại khác nhau

NGOÀI RA CHÚNG TÔI CÓ NHẬN IN :

- Thiệp cưới
- Danh thiếp
- Huy hiệu & Phù hiệu

với nhưng mầu kim nhũ và offset trên da nhựa hoặc giấy .

ĐẶC BIỆT CHỤNG TÔI CÓ BÁN SỈ VÀ LẺ :

- Thiệp tết - Thiệp giáng sinh, in hoàn toàn -

. **Album** (Tặng 1 cuốn Album cho khách nào đặt thiệp cưới)

với nhưng hình ảnh Quê Hương thuần túy

GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÍ ĐỒNG HƯƠNG

LIÊN LẠC :

REKLAME FORUM
GJERDRUMS VEI 14 (Nydalen)
POSTBOKS 33 KORSVOLL
0808 OSLO 8
TLF (02) 23 53 91

SAU GIỜ LÀM :

HOÀNG NGỌC
JERIKOVN . 91 A
1052 - OSLO 10
TLF (02) 32 09 26

NGUYÊN LONG
KARISV. 126
2013 - SKJETTEN
TLF (06) 84 38 31

BERGEN ASSURANSE
FORSIKRING · FINANSIERING

BẢO HIỂM:
- Nhân thọ
- Tuổi già
- Xe
- Nhà
- Vay mượn

BERGEN ASSURANSE
FORSIKRING · FINANSIERING

BẠN MUỐN BIẾT THÊM VỀ BẢO HIỂM?

Lần đầu tiên tại Na Uy, một công ty Bảo Hiểm và Tín Dụng cộng tác với một luật gia Việt Nam trong các vấn đề bảo hiểm, tín dụng (vay mượn), kinh tế cá nhân...

Công ty nhận mọi loại dịch vụ bảo hiểm: bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm tuổi già, bảo hiểm xe, nhà để ở...

Dưới đây là một thí dụ về bảo hiểm nhân thọ:

-Người bảo hiểm hiện nay 22 tuổi, đóng hàng năm Kr. 2000 tiền bảo hiểm, trong đó được miễn Kr.700 tiền thuế nên số tiền thực sự phải đóng chỉ là Kr. 1300. Đến tuổi về hưu, người này được công ty hoàn trả Kr. 100.000+ 200% tiền bảo đảm gia tăng (tổng cộng khoảng Kr. 300.000).

Trong suốt thời gian đó, người bảo hiểm nếu bị tàn phế không làm việc được sẽ không phải đóng tiền bảo hiểm mà sự bảo hiểm vẫn có hiệu lực hoặc nếu qua đời, người thừa kế (vợ, con) sẽ được trả tiền bảo hiểm cộng với tiền bảo đảm gia tăng.

Còn nhiều lợi ích khác về thuế và vay mượn liên quan đến bảo hiểm nhân thọ và tuổi già mà chuyên viên bảo hiểm Na Uy ghi tên dưới đây và luật gia Việt Nam, nguyên luật sư Toà Thượng Thẩm Saigon sẵn sàng giải đáp và giúp đỡ quý bạn.

Để hỏi ý kiến, bạn không mất một số phí nào và không bị một ràng buộc nào.

Xin tiếp xúc với:

JOSTEIN LÅSTAD
Trưởng Khu Vực
Đ.T: (05) 32 21 10

hay:

DƯƠNG KIỀN
Đ.T: (05) 93 10 64

Adr. Finnegården 6a
5000 BERGEN
Tlf. (05) 32 21 10
Bankgiro 8225.02.04333

REPR. Forenede Forsikring

NGƯỜI VIỆT TẠI NA UY

BẢNG KẾT QUẢ CÁC BỘ MÔN ĐOẠT GIẢI ĐẠI HỘI THỂ THAO KỲ VI TẠI STAVANGER

GIẢI BÓNG ĐÁ

HẠNG I	Đội Oslo	(OSLO)
HẠNG II	Đội Bergen	(BERGEN)
HẠNG III	Đội Ålesund	(ÅLESUND)

GIẢI BÓNG CHUYỀN

HẠNG I	Đội Oslo	(OSLO)
HẠNG II	Đội Stavanger	(STAVANGER)
HẠNG III	Đội Haugesund	(HAUGESUND)

GIẢI BÓNG RỔ

HẠNG I	Đội Stavanger	(STAVANGER)
HẠNG II	Đội Østfold	(ØSTFOLD)

GIẢI BÓNG BÀN

ĐƠN NAM

HẠNG I	Lê minh CHANH	(KRISTIANSAND)
HẠNG II	Lê minh CHI	(KRISTIANSAND)
HẠNG III	Tiến đạc NGUYEN	(TELEMARK)

ĐÔI NAM

HẠNG I	Lê minh CHANH Lê minh CHI	(KRISTIANSAND)
HẠNG II	Pham gia KIEM Vu ngoc SON	(GJØVIK)

GIẢI VŨ CẦU

ĐƠN NAM

HẠNG I	Duong thoại PHUOC	(KRISTIANSAND)
HẠNG II	Duong thoại CUONG	(KRISTIANSAND)
HẠNG III	Nguyễn văn NGUYEN	(STAVANGER)

ĐÔI NAM

HẠNG I	Duong thoại PHUOC Duong thoại CUONG	(KRISTIANSAND)
HẠNG II	Nguyễn van NGUYEN Pham ba vinh QUANG	(STAVANGER)

GIẢI BƠI LỘI

100 m NAM

HẠNG I	Nguyen anh DUNG	(STAVANGER)
HẠNG II	Vu ngoc SON	(GJØVIK)
HẠNG III	Tran quang TAI	(ØSTFOLD)

GIẢI ĐIỀN KINH

100m NỮ

HẠNG I	Trần thi kim CÚC	(ØSTFOLD)
HẠNG II	Lu thi thuy HANG	(GJØVIK)
HẠNG III	Lê thi XUAN	(ØSTFOLD)

100m NAM

HẠNG I	Hồng kim SƠN	(ØSTFOLD)
HẠNG II	Tran HUONG	(ØSTFOLD)
HẠNG III	Nguyễn văn LUAN	(MOSS)

800m NAM

HẠNG I	Lê văn Toàn	(ØSTFOLD)
HẠNG II	Hồ quang SANG	(GJØVIK)
HẠNG III	Trần van TE	(OSLO)

4 x 100m NAM

HẠNG I	Toán Østfold	(ØSTFOLD)
HẠNG II	Toán Oslo	(OSLO)
HẠNG III	Toán Kristiansand	(KRISTIANSAND)

GIẢI CHẠY BỘ QUANH BỜ HỒ MOSVANNET

CÁ NHÂN NỮ

HẠNG I	Trần thi kim CUC	(ØSTFOLD)
HẠNG II	Bé: Bùi Nguyen Hoàng TRÚC	(STAVANGER)
HẠNG III	Lý quế CHAU	(KRISTIANSAND)

CÁ NHÂN NAM

HẠNG I	Nguyen ngọc DUNG	(ØSTFOLD)
HẠNG II	Lê văn TOÀN	(ØSTFOLD)
HẠNG III	Nguyen gia YÊN	(OSLO)

TOÀN ĐỘI

HẠNG I	Đội Moss	(MOSS)
HẠNG II	Đội Østfold	(ØSTFOLD)
HẠNG III	Đội Stavanger	(STAVANGER)

KHUYẾN KHÍCH

-	Hoàng thanh QUANG	(MOSS)
-	Tran ngọc THAO	(OSLO)
-	Ngô văn XUAN	(MOSS)
-	Hoang văn LANG	(STAVANGER)
	Diệp bảo DANH	(MOSS)

GIẢI TOÀN ĐOÀN "CÚP LUÂN LƯU"

Phái Đoàn ØSTFOLD đã đoạt giải với " CÚP DANH DỰ LUAN L

TỔNG KẾT CHI THU ĐẠI HỘI TT KỲ VI

THU

*Tài trợ của các Kommune Sandnes, Sola, Randaberg, Haugesund, Karmøy: Kr. 10.000.

*Ủng hộ bằng tiền mặt của Anh Chi Lê văn Hùng, Anh Chi Bùi Tân Hạnh+Linh, Ông Bà Võ Văn Bay, Ông Bà Đoãn Văn Đê: Kr. 2160.

*Ngoài ra còn có sự ủng hộ và góp công thực hiện cup, kỷ vật, quà tặng, biển ngữ của Ông Bà Hằng Ngai Ang, Anh Chị Lê Văn Hồng, Anh Chi Nguyễn Quang Minh, Anh Chị Lê Văn Sự.

Tổng kết thu: -Các Kommune: 10.000.
-Cá nhân : 2.160
-Tiền lời về số: 12.212
Tổng cộng : 24.372

CHI

-Ban PT Kế hoạch Tổ chức : 12.178
-Ban PT các bộ môn thể thao 7.285
-Ban PT Vận chuyển&Ẩm thực 14.808,70
Tiệc Liên hoan mừng ĐHTT thành công 5.000
Tổng cộng 39.271,70

KẾT TOÁN

Thu: 24.372,00
Chi: 39.271,70
Số bội chi: 14.899,00

Hiện tại số bội chi 14.899,70 Kroner này đang được ngân hàng tạm ứng. Chi Hội đang làm đơn, xin các cơ quan Na Uy cứu xét và giúp đỡ.

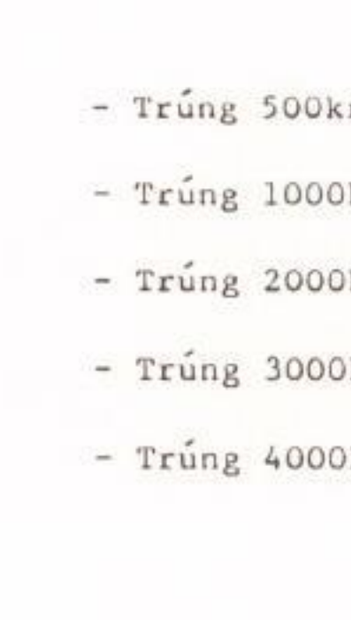

KẾT QUẢ CUỘC XỔ SỐ

CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC KỲ VI. TẠI STAVANGER.

Được xổ ngày : 28/6/1987.

- Trúng 50 kr. những vé tận cùng bằng số : -35-
- Trúng 100kr. những vé tận cùng bằng số : -705-215- 594-137- -423- 841-622-077- -881-970-
- Trúng 200kr. những vé mang số : -0521-2530-0920-1439-1572- -2430-2736-0485-2128-2070-
- Trúng 500kr. những vé mang số : -0792-1784-
- Trúng 1000kr. vé mang số : -0181-
- Trúng 2000kr. vé mang số : -1284-
- Trúng 3000kr. vé mang số : -0569-
- Trúng 4000kr. vé mang số : -2862-

LỖ ĐỘC ĐẮC 8000 kr.:

Vé mang số : - 2253-

- 2 lô an ủi.Mỗi lô 100 kr.Những vé mang số :-2252-2254-

VƯỢT SÓNG

CƠ QUAN NGÔN LUẬN
THÔNG TIN
LIÊN LẠC
HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NAUY

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG và CÁC CHI HỘI N.V.T.N:

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ***(và Chi Hội Vùng Đông)***	*NGUYỄN VĂN ĐẢM* *Youngsgt. 9* *0181 Oslo 1*
CHI HỘI STAVANGER	*VŨ VĂN XAN* *Lysebuvn. 3* *4000 Stavanger*
CHI HỘI HAUGESUND & KARMØY	*TRẦN VĂN TRƯỢNG* *Bjørneveien. 1* *5500 Haugesund*
CHI HỘI KRISTIANSAND	*NGUYỄN THANH CHÂU* *Riskestien 21 B* *4061 Kristiansand*
CHI HỘI HEDMARK	*LÊ KHẮC TÁM* *Smørbukkvn. 11* *2200 Kongsvinger*
CHI HỘI GJØVIK	*NGUYỄN PHÚ HÀO* *Ø. Totenv. 7* *2800 Gjøvik*
CHI HỘI ÅLESUND	*LƯƠNG THỊ CỦA* *Torveteigen 47* *6009 Ålesund*
CHI HỘI TRONDHEIM	*NGUYỄN VĂN DỰNG* *Søndre Risvolltun. 12C* *7000 Trondheim*

Hovedredaksjon:Krabbedalen 25, 5073 Skålevikneset; Ansvarlig redaktør: Nguyen Van Dam; Redaktør: Duong Kien; Gen. Sekretær: Dao Quang My; Kasserer: Nguyen Duc Tho; Illustrasjon/layout: Nguyen Hong Ha; Kontaktadr: Vietnamesisk Avis, Youngsgt. 9, 0181 Oslo 1

Tidsskriftet for vietnamesiske flyktninger i Norge
Utgitt & distribuert av DET VIETNAMESISKE FLYKTNINGFORBUND
Utgivelsesdato: 28. 09. 1987

Hoàn tất biên tập ngày 20. 09. 87 - Phát hành ngày 28.09 87

ẤN PHÍ: 20 Kroner